**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Lời đầu](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 5](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Chương 6](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Chương 7](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Chương 8](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Chương 9](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Chương 10](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Chương 11](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Chương 12](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Chương 13](%22%20%5Cl%20%22bm15)

[Chương 14](%22%20%5Cl%20%22bm16)

[Chương 15](%22%20%5Cl%20%22bm17)

[Chương 15](%22%20%5Cl%20%22bm18)

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Lời đầu**

TRẦN VĂN BÁ, TẠI SAO?

Người bạn tôi, nhà xuất bản Nam Á ở Paris, sau nhiều ngày đêm đứng trước Tòa Đại Sứ của phỉ quyền dưới buốt lạnh của nước Pháp hai mươi năm mới thấy, để đòi hỏi phỉ quyền không được sát hại những người Việt Nam yêu nước, thì bèn có một ưu tư đầy sáng tạo chiến đấu. Anh ta bảo tôi viết một tác phẩm không giống bất cứ một tác phẩm nào tôi đã viết. Nói rõ rệt, bạn tôi yêu cầu tôi viết về Trần Văn Bá như một biểu tượng của tuổi trẻ dấn thân, như một sư tử lãng mạn quốc ngoại, như một người quốc gia chân chính, một người quốc gia đứng trên tất cả những tranh giành quyền bính hôm nay, để vì hạnh phúc của dân tộc mà chiến đấu. Bạn tôi buồn bã trong những "tại sao". Tại sao chỉ có thần tượng cộng sản mà không có thần tượng quốc gia" Tại sao cứ để cộng sản độc quyền phong người của họ là anh hùng, liệt sĩ? Chúng ta chiến đấu đẹp hơn họ, thần tượng của chúng ta thật hơn họ, rực rỡ hơn họ cả ngàn lần, tại sao tôi chưa được đọc một tác phẩm văn chương nào viết về anh hùng của chúng ta hôm nay? Nhà văn, các anh ở đâu? Các anh đang làm gì? Bạn tôi "tại sao" rồi bạn tôi phân trần: "Như anh, tôi không ở trong một mặt trận, một hội đoàn tranh đấu nào cả, nhưng luôn luôn có bổn phận hỗ trợ bất cứ một mặt trận, một phong trào nào thật sự vì quốc gia, dân tộc. Tôi nghĩ rằng, cuộc chiến đấu chống cộng sản hôm nay, tuổi trẻ đóng vai trò quan trọng và then chốt và cần thiết phải võ trang tư tưởng cho họ lên đường. Anh đã viết Sỏi đá ngậm ngùi, Bầy sư tử lãng mạn và đã bầy tỏ tư tưởng chiến đấu mới mẻ của tuổi trẻ quốc nội, thế hệ trưởng thành sau 30-4-75, anh phải viết thêm về tuổi trẻ quốc ngoại và cuộc chiến đấu cô đơn tuyệt vời của họ. Anh phải lấy cảm hứng từ Trần Văn Bá. Tác phẩm mà tôi thành khẩn yêu cầu anh là sự chứng minh tài năng đích thực của anh, đồng thời, chứng minh khả năng xoay vần thời thế của tư tưởng, khả năng thôi thúc chiến đấu của nghệ thuật. Khó lắm, tôi hiểu và tôi đoan quyết chỉ anh mới tạo dựng nổi một thần tượng tuổi trẻ của dân tộc chứ không của riêng một phe nhóm, một giai cấp nào."
Khó thật, bởi vì, Trần Văn Bá đã là thần tượng. Và, bởi vì, chỉ được viết Trần Văn Bá như một biểu tượng của tuổi trẻ dấn thân và cuộc chiến đấu của người tuổi trẻ này khởi sự từ lúc bị bịt mắt, còng tay, xích chân đẩy vào quan tài xi măng của ngục tù cộng sản. Trần Văn Bá, quả thật, là mẫu người quốc gia chân chính mà tôi mong mỏi. Tôi sẽ đáp ứng cố gắng đòi hỏi của bạn tôi. Tôi không dám hỗn láo so sánh mình với cổ nhân nhưng, nếu xưa Lão Tử để lãi đời sống Đạo đức kinh chỉ nhằm mục đích tạ lòng bạn tri kỷ thì nay, tôi viết Một người tên là Trần Văn Bá chỉ để tạ lòng bạn tôi và, lợi dụng tấm lòng yêu văn chương ấy, tôi trả lời người cộng sản. Ngoài ra chẳng còn mục đích gì khác, danh cũng như lợi. Tại sao tôi muốn trả lời người cộng sản? Vì thủ thuật của họ khiến tôi chới với. Khi tôi nằm tù, cộng sản và quốc gia giả hình đều thích dìm tôi xuống vực thẳm dơ bẩn để tôi chết nhục. Tôi không ngờ số phận của tôi bớt hẩm hiu nhờ sự can thiệp của Amnesty International. Bằng một trao đổi nào đó, tôi được tạm thích. Tôi đã hỏi tôi ròng rã sáu năm trong ngục thất rằng, mình có làm điều gì nhơ nhuốc không? Và tôi yên tâm. Có phải không dám chống lại những tên công an coi tù tuổi 18, 20 và dốt nát, đần độn, ngọng nghịu là khiếp nhược, hèn hạ không nhỉ? Có phải cho thuốc lá, đường, kẹo bánh những tên công an coi tù thèm khát, những tên xa nhà nghèo khổ, trải dài thời thanh xuân của mình ở rừng già không thân nhân thăm viếng, tặng quà là liếm gót giầy cộng sản? Người ta hằng luận về đối thủ và người ta quên hiểu thế nào là sự khinh khi và lòng trắc ẩn và thương yêu của những ai hằng rêu rao đem thương yêu xóa bỏ hận thù. Nếu anh là nhà văn, nhà thơ, những tên công an xa nhà quý trọng anh, gần gũi anh, nhờ vả anh làm cho chúng những bài thơ nhớ quê, nhớ mẹ hiền, nhớ tình nhân, anh có phải là antennẻ Anh đã giúp con người gửi thông điệp tình tự. Vấn đề chưa hẳn giản dị thế. Ngày tôi trở lại Sài Gòn, gặp Đinh Tiến Luyện, nhà văn tuổi trẻ này kể cho tôi nghe một chuyện lạ. Đinh Tiến Luyện có người bạn may mắn chưa là sĩ quan chế độ cũ, lại thuộc thành phần "con em cách mạng" nên được đi học báo chí ở Hà Nội. Ngoài lề học tập báo chí có những buổi mạn đàm văn học nghệ thuật. Các nhà văn Sài Gòn bị lôi ra chửi bới. Riêng tôi, khi được đề cập, giảng viêng phát biểu: "Duyên Anh đã là người của chúng ta!" Tôi đã là người cộng sản sau khi đã là antenne gớm ghiếc. Cộng sản cấm đoán toàn bộ tác phẩm của tôi phổ biến trong dân gian. Cộng sản bỏ tôi vào tù. Cộng sản bêu nhục tôi trên báo, trên vô tuyến truyền hình, trong sách. Rồi cộng sản chơi trò "Thầy Tăng Sâm giết người" một cách tinh vi: "Duyên Anh đã là người của chúng ta," tên biệt kích văn nghệ số 9 đã là "người của chúng ta!" Thế là tôi mất hết uy tín chống cộng sản, tôi bị lột bỏ tước bị "nhà văn của tuổi trẻ". Ra khỏi đất nước, trò chơi "Thầy Tăng Sâm giết người" còn bạo hơn. Tôi biến thành mục tiêu công kích của một số người mà cộng sản tin chắc tôi sẽ phản ứng. "Phải làm cho chúng nó chửi thằng Duyên Anh vì thằng Duyên Anh biết nhiều chuyện, biết cách chửi đau đớn. Phải tạo mâu thuẫn giữa chúng nó để có cơ hội chúng nó chửi bới lẫn nhau". Đó là thủ thuật cộng sản. Thủ thuật ấy đã áp dụng cho đám ma Phạm Duy, cho Lê Xuyên, cho Chu Tử. Người quốc gia bị bọn nằm vùng dẫn vào trò chơi đập nát uy tín những nghệ sĩ quốc gia tài năng.
Tôi đã im lặng từ lâu, không trả đũa những ai bêu nhục tôi. Tôi không thích vào trò chơi bẩn của cộng sản. Đáng lẽ, tôi im lặng mãi mãi. Nhưng, trong số những kẻ bêu nhục tôi lại có vài nhà văn, nhà thơ thiếu trực giác, thiếu kinh nghiệm cộng sản và thừa đố kỵ, tra thù vặt nhỏ mọn. Bất đắc dĩ tôi phải phản công. Không phải đợi đến hôm nay, sau khi cộng sản rỉ tai "Duyên Anh đã là người của chúng ta" tôi mới đánh những người quốc gia giả hình. Tôi đã đánh họ ngay trong thuở họ đầy quyền sinh sát ở quê nhà. Và tôi tiếp tục đánh họ vì họ âm mưu phục hồi quyền bính tôi đòi dĩ vãng, họ lừa gạt niềm tin của lưu dân, họ làm nhơ nhuốc sự nghiệp chống cộng sản giải thát dân tộc. Họ là bọn đào ngũ, bọn thụ hưởng xương máu lính, bọn tội đồ của dân tộc. Họ là bọn trí thức lưu manh. Không bao giờ họ là người quốc gia cả. Họ đã bẩn, không cần bôi bẩn. Tôi lên tiếng để xác định thái độ chống cộng của tôi là không chống cộng với tướng bẩn đào ngũ và tá cớm chạy làng. Tôi chống cộng với những người quốc gia chân chính. Bọn quốc gia giả hình cứ việc bêu nhục tôi. Với những ai là nhà văn, tôi xin được phép nhắc câu nói của văn hào Gabriel Garcia Marquez: "Nghĩa vụ và bổn phận của nhà văn là viết cho hay". Anh hãy viết cho hay, cho thật hay, tự nhiên, anh sẽ nổi tiếng và anh đẩy tôi vào hoàng hôn quên lãng. Tỏ thái độ với người này người nọ là thừa thãi, là mất thì giờ vô ích. Tỏ thái độ với cộng sản bằng tác phẩm và nếu làm cho tác phẩm có kích thước quốc tế mới là nghĩa vụ của nhà văn Việt Nam. Tôi không trần tình với các anh đâu. Tôi nói những điều tâm cảm. Và tôi sẵng sàng cái thế "một mình một ngựa" như tôi đã "một mình một ngựa".
Trở lại Một người tên là Trần Văn Bá. Mỗi cuốn sách có một đời sống. Nếu đời sống của cuốn sách mang một ý nghĩa nào đó và đóng góp được một công lao nào đó thì Một người tên là Trần Văn Bá là thành quả của ưu tư sáng tạo chiến đấu của bạn tôi, không bao giờ là tài năng của tôi. Nếu đời sống của cuốn sách tẻ nhạt, không đáp ứng yêu cần của bạn tôi thì đó là bởi tài năng của tôi còn kém cỏi. Và tôi thành thật xin lỗi người đã chết. Với những người tuổi trẻ và độc giả của tôi, tôi đã bầy tỏ một thiện chí mới. Nếu trước đây tôi chỉ tạo dựng thần tượng tiểu thuyết thì hôm nay tôi viết về thần tượng thật, chiến đấu thật, đau khổ thật, lãng mạn thật, cô đơn thật và thật sự vì hạnh phúc, tự do, dân chủ của dân tộc. Làm sáng chói hào quang Trần Văn Bá, hào quang tuổi trẻ Việt Nam để thế giới cảm phục và chia sẻ với cuộc chiến đấu mới của chúng ta là nhiệm vụ của người tuổi trẻ quốc ngoại, nhất là bằng hữu của Bá ở Paris. Bổn phận của tôi đã xong khi ký dưới cuốn sách hai chữ...
**Duyên Anh
(Paris, Xuân 1985)**

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 1**

Bóng tối và bóng tối

Bóng tối từ lúc những mũi tên găm đầy mình mẩy con sư tử sừng sững đứng, đầu ngẩng cao, đôi mắt áng lên những tia kiêu ngạo tuyệt vời trong màng lưới oan nghiệt của thời đại. Chiếc còng lạnh ngắt siết chặt tay chàng. Sợi xích não nùng nghiến hai cổ chân chàng đau buốt. Miếng vải đen thô bạo thắt nút che kín mắt chàng nhức nhối. Người ta ném chàng lên xe. Đường nào chàng qua, lối nào chàng sắp đến , chàng không biết. Chàng nghe rõ tiếng động cơ nổ và, mơ hồ, tiếng thù hận. Mà, tuyệt nhiên, chẳng có tiếng nói của con người, dẫu chỉ là tiếng nói đe dọa, tiếng nói thợ săn đắc ý với bộ da quý sẽ lột. Xe chạy lòng vòng, lúc nhanh, lúc chậm. Cuối cùng thì nó dừng lại. Chàng bị xốc nách đẩy vào một phòng giam. Cánh cửa mà bản lề khô dầu từ từ khép. Ổ khóa bấm tách hai ba lần. rồi im lặng. Chàng, chiếc còng, sợi xích, miếng vải và bóng tối. Thân phận chàng, thân phận Việt Nam như thế, trên mảnh đất đầy phiền muộn này.
Chàng mò mẫm bước về phía trước. Vừa đúng ba bước, chàng đụng vô bức tường. Lặng lẽ, chàng lùi bước chân xích giới hạn và đếm đủ bẩy bước là đụng cánh cửa sắt. Chàng lần ngang như con cuạ Nếu tay không bị còng chéo sau lưng, chàng có thể đo chiều rộng của phòng giam dễ dàng hơn. Khỏi cần tính kỷ diện tích dành cho người yêu nước trong xã hội xã hội chủ nghĩa, xã hội thường xuyên được rêu rao là không còn nhà tù và người hành hạ người. Chàng dựa lưng vào cánh cửa rồi tụt dần xuống thành cái thế ngồi điêu đứng của kẻ bị còng tay, chân bị xích, mắt bị bịt. Thoạt đầu, chàng nghĩ chàng bị nhốt ở một cachot của một đề lao nào đó. Nhưng sự im lặng mỗi phút mỗi nhỏ giọt xuống nhỏ giọt xuống tâm cảm chàng khiến chàng ngờ vực và sợ hãi. Không nhất định đây không phải là nhà tù mà là một niềm hiu hắt ngàn năm cách biệt loài người. Chàng thử hét lớn vừa để tỏ niềm phẫn nộ vừa để dọ dẫm tình hình. Vô ích. Tiếng hét của chàng đã chìm vào hiu quạnh thật nhanh và tạo thêm cho sự hiu quạnh những móng vuốt nhọn hoắt. Chàng run rẩy. Chàng toát mồ hôi. Con người luôn luôn bị chế ngự bởi nổi cô đơn và niềm im lặng. Chàng không sợ chết mà sợ không chịu đựng nổi cô đơn và im lặng để được chết đúng ý muốn của mình. Thời đại của chúng ta, thù hận được sáng tạo bởi ý thức hệ cho nên hình phạt của thù hận là giáo điều của chủ nghĩa. Và nó ghê gớm khôn lường. Nó không thèm giết ngay con người bằng viên đạn thủng tim, bằng lưỡi dao thấu phổi mà bằng cung cách truy nã tâm hồn con người, bằng những lời nói thơm nồng tình nghĩa, bằng sự dồn ép con người phải nhận cái thiện thành cái ác, cái đẹp thành cái xấu, cái thật thành cái giả và con người tự giết mình, tự chọn cho mình nỗi chết mòn thê thảm.
Khi chưa nhập cuộc chơi, chàng đã đọc nhiều cuốn hồi kí lao tù, cải tạo của những nạn nhân của chủ nghĩa thoát đời tù được phép ra nước ngoài hay vượt biển trốn ra nước ngoài. Chàng tưởng đỉnh cao của tù ngục cộng sản Việt Nam chỉ là sự phát vãng tù nhân từ Nam ra Bắc; chỉ là sự lao động quần quật , thiếu ăn thiếu mặc; chỉ là sự rên siết đói bát cơm, thèm cục đường. Và gấu ó lẫn nhau bởi những điều ngu xuẩn, hèn mọn. Và bêu xấu, và nhục mạ, và phán xét nhau thiển cận. Chàng đã coi thường những thứ đáy địa ngục ấy. Bây giờ chàng hiểu mới là cửa địa ngục dành riêng cho chàng, cho những kẻ dám chiến đấu và chiến đấu thật sự, hình phạt của thù hận đã hứa hẹn rất nhiều quằn quại tinh thần, ê ẩm thể xác. Tự nhiên chàng thấy lòng tự phụ dấy lên, nóng ran. Chàng gượng nhẹ đứng dậy. Sự run rẩy tiêu tan. Dường như một ngọn gió kỳ lạ lùa vào trái tim chàng làm mồ hôi khô đi. Chàng vươn vai tưởng tượng và thì thầm với cô đơn:> Phải, kẻ thù đã đánh giá chàng đúng mức, đã coi chàng như người đủ khả năng phát động sự đạp đổ một chế độ mà họ vẫn tự hào chế độ của họ vĩnh cửu. Người cộng sản giống hệt người phát xít. Họ kiêu ngạo đến lợm giọng. Họ tự cho họ là ưu việt, chủ nghĩa của họ là cái nôi của loài người và họ khinh thường tất cả. Chỉ có họ mới biết cướp chính quyền. Và khi họ đã cướp được chính quyền, không một kẻ nào, một quyền lực nào dám trực diện đương đầu với họ. Họ độc quyền chính nghĩa, độc quyền cách mạng. Ngoài họ là phản động là ngụy, là những kẻ ngu xuẩn phiêu lưu giữa dòng thác xoáy. Họ ví họ là đại thụ còn chúng ta là cỏ hèn mọc chung quanh gốc đại thụ, nương bóng mát đại thụ. Họ ví họ là đại dương mênh mông và chúng ta là sông lạch hèn mọn. Họ vênh váo đến độ không thèm bắt những ông tướng, những ông tá, những ông bộ trưởng, tổng thống, nghị sĩ, dân biểu của miền Nam mà chỉ ới gọi đi trình diện học tập bằng cái thông cáo khinh người. Và vì những ông tướng, ông tá lũ lượt đi trình diện nên sự học tập của họ được cộng sản giao cho bọn công an tuổi từ 17 tới 30, xuất thân chăn trâu, cắt cỏ. Bọn chăn trâu cắt cỏ của chủ nghĩa ưu việt đã giáo dục quí vị lãnh đạo các cơ cấu của chế độ đối nghịch! Chúng dạy con người tiến bộ bằng cách đẩy đạp lên phẩm chất con người, bằng cách bóc lột sức lao động tối đa của con người, bằng cách bắt con người tôn trọng thứ nội quy trại giam khốn kiếp, bằng cách bóp dạ dày con người và thi ân tình cảm con nuôi! Dã tâm của chủ nghĩa là thế. Thế mà chúng ta vẫn không thích đánh nát chủ nghĩa, chúng ta chỉ quan tâm tới công cụ của chủ nghĩa. Nhiều kẻ khoái chứng tỏ tinh thần bất khuất với đám chăn trâu cắt cỏ để làm anh hùng tù ngục, thứ anh hùng bất trí. Những anh hùng bất trí được truyền tụng, được hoan hộ Nhiều kẻ không khoái chống đối lũ chăn trâu cắt cỏ, không dại dột chết ngu dưới cái lỗ chân bò, cần thiết tồn tại để đánh nát chủ nghĩa thì bị nhục mạ là hèn nhát, đê tiện, khuất phục cộng sản. Sự phán xét tanh tưởi này được phì nọc rắn rết từ những đám chạy trốn chưa hề biết ngục tù và thủ đoạn cộng sản hoặc của đám thư lại khúm núm muốn xóa bỏ sự khúm núm cầu an tù ngục của mình bằng cách vấy dơ lên người khác. Thói thường, người ta ham nghe mà ít ham xét đoán. Nếu người ta chịu xét đoán, người ta chỉ cần nhìn lại dĩ vãng của bầy phán quan rẻ tiền đã để lại Sàigòn, người ta sẽ khinh bỉ, ghê tởm chúng biết chừng nào. Và người ta sẽ hỏi: Tại sao cộng sản đã không bắt một anh tướng tư lệnh vùng như bắt một người tuổi trẻ chiến đấu thật sự? Tại sao cộng sản đã không xử tử một anh tướng, một anh tá, một anh bộ trưởng nào đã chống đối họ 20 năm ròng rã mà chỉ xử tử những người dám phản kháng họ khi cuộc chiến đã tàn, khi người Mỹ đã >? Dễ hiểu thôi, cộng sản chỉ dám kiêu ngạo với những kẻ chạy trốn hèn nhát mà không dám kiêu ngạo với người can đảm đương đầu.
Chàng là biểu tượng của những người can đảm đương đầu, là biểu tượng rạng ngời của tuổi trẻ lưu vong. Do đó, cộng sản đã xếp chàng vào thành phần kẻ thù xứng đáng của họ. Cộng sản có thể thù hận chàng nhưng vẫn kính trọng chàng. Sự kính trọng đã biểu lộ trong cung cách bắt giam. Chàng bỗng thấykhông có gì đáng sợ hãi sự in lặng. Trong im lặng chàng vẫn nhận thức rõ rệt thủ đoạn của kẻ thù. Họ muốn lung lạc tinh thần chàng. Họ muốn làm điên đầu chàng. Họ muốn làm chàng mệt mỏi để tình nguyện > rồi xin họ ban cho cái ân huệ yên ổn chịu tội. Móng vuốt của hiu quạnh đã cào cấu chàng? Không, nó đã lay động tâm hồn chàng, nó đã thắp sáng một đốm lửa mà, dẫu mắt bị bịt kín, chàng vẫn nhìn rõ. Đốm lửa ấy, từ nỗi cô đơn khôn cùng, đã soi sáng trong lòng chàng những ý nghĩ thật chính xác, thật đẹp về con người về cuộc đời của thi sĩ và vẫn tỏ thái độ thờ ơ, vô ơn với thi sĩ. Người đi chiến đấu mang tâm trạng của thi sĩ đi tìm hạnh phúc trong bất hạnh. Chàng quán triệt cái xuất xứ của lý tưởng. Lý tưởng mà chàng bị dè bỉu là không tưởng thuở manh nhạ Khi đời sống công nhận không tưởng là lý tưởng, mọi chuyện đều quá muộn màng. Thi sĩ và người chiến đấu đã thành người thiên cổ. Những khám phá của họ, dâng hiến của họ để lại đời sống kế tiếp, phục sinh họ. Những kẻ ngờ vực họ, phẩm bình họ, đố kỵ họ thì trở về cát bụi, trở về kiếp cây cỏ phiền tủi ngàn sau mù mịt.
Chàng đã sống khiêm tốn, sống thật với lòng mình từ khi chàng bước xuống cuộc sống. Tuy nhiên, chàng vẫn chỉ là người và chàng đã có những nhận xét sai lầm về người khác hoặc bị huyền hoặc bởi những phán xét ác ý của nhiều người về người khác. Lúc này, sự im lặng giúp chàng suy nghĩ một câu thơ triết lý của Nguyễn Dụ > Hay như chàng, một phút thôi, người ta lên tiếng xin xỏ kẻ thù, hai phút thôi, người ta lên tiếng xin xỏ đầu hàng; ba phút thôi, người ta xin tha chết; qua năm phút, người ta khóc lóc than van. Thế gian đầy rẫy hạng người can đảm chưa qua cầu, không dám qua cầu hay chỉ mới qua thử cầu ngớ ngẩn để khoe khoang gian dối. Những kẻ tự khoe mình can đảm hoặc miệt thị người khác thiếu can đảm đều một lũ hèn nhát. Chàng thèm sống, chàng khao khát sống để phóng ra đời sống bài học thứ nhất về sự cảm thông giữa con người. Thù hận nảy sinh từ biên giới của thiếu cảm thông hay không thích cảm thông. Chỉ ở lúc cùng khốn nhất, thống khổ nhất, con người mới trang trải và mọi người Việt Nam lưu vong phải được trải qua những phút giây hãi hùng như chàng thì mới biết ngồi gần nhau, thương yêu nhau mà mưu đồ đại sự. Bằng không, tất cả chỉ là những dấn thân trình diễn, lạc quyên, thu lợi. Và kèn cựa nhau, đâm giết nhau, thanh toán nhau vô tích sự.
Chàng đi đi lại lại. Vài bước ngắn. Chàng đã nghe tiếng xích sắt kêu. Thế là chàng bớt cô đơn. Nhờ tiếng xích sắt! Chàng suy nghĩ miên man và đã mất hẳn ý niệm không gian, thời gian. Đột nhiên, chàng nghe đạn lên nòng. Tim chàng thót lại. Cánh cửa sắt mở từ từ. Chàng biết, nhờ tiếng ken két của bản lề khô dầu. Một bàn tay thộp cổ áo chàng, lôi chàng ra khỏi phòng giam. Người ta lôi chàng xềnh xệch một lát rồi bế chàng ném lên sàn sạt. Cánh cửa đóng rầm. Động cơ nổ. Chàng bị liệng lên sàn xe. Chắc chắn, chiếc xe chở tù nguy hiểm, xe bít bùng. Chàng nổi da gà. Chàng sợ chết? Không, chàng sợ chẳng còn tồn tại. Cũng có thể chàng sợ cách chết. Từ chủ nghĩa của Marx-Engels, Lénine đã sáng tạo nhiều lối chết, Staline sáng tạo thêm nhiều kiểu chết và Hồ Chí Minh tổng hợp sáng tạo để có riêng biệt những quy luật chết khốn nạn cho kẻ đối nghịch chế độ. Đừng nói khoác anh không sợ cộng sản đem anh đi thủ tiêu ban đêm! Nó bịt mắt dẫn anh tới cây cầu, bảo anh há miệng ra, đâm lưỡi dao găm xuyên cổ họng anh rồi đẩy anh xuống sông. Phải mất bao nhiêu giây sặc sụa để anh quên đau đớn mà chết? Trong bao nhiêu giây đó anh sợ hãi mức nào? Anh chẳng thể diễn tả nỗi cảm giác sợ hãi của anh đâu. Vì anh đã chết. Nếu nó bảo anh rằng nó sẽ bỏ anh vô cái bao bố với tảng đá nặng, túm chặt miệng bao lại rồi liệng anh xuống sông, anh sẽ ngất xỉu, sẽ làm bất cứ việc gì đê tiện nhất để xin nó tặng anh một viên đạn nát óc. Anh biết cái nong chứ. Nong đan bằng cật tre ấy. Nó khoét một cái lỗ tròn nhỏ hơn cổ anh ở giữa cái nong. Nó đặt cái lỗ tròn lên đầu anh, cố ấn cho tụt xuống khít cổ anh. Anh bị quỳ. Trước ngực anh là cây cột chôn chặt. Sau lưng anh là cây cột như bó giò. Anh hết nhúc nhích. Nó xoay cái nong như xoay bánh xe. Da cổ anh chịu sao nổi cật tre lởm chởm. Cổ anh bị khoét xoay, máu ứa ra. Anh đếm từng giây chết. Anh la hét, rên xiết cho tới khi đầu anh rũ xuống thì cái nong ngưng xoaỵ Và anh phải đợi cả giờ sau anh mới thật sự chết. Những kiểu thủ tiêu này không thể tìm thấy trên màn ảnh. Bởi cộng sản biết dấu thật kỹ mọi bí quyết man rợ của họ.
Xe chạy một hồi thì ngừng lại. Người ta lôi chàng xuống xe. Gió thổi vù vù, thấm lạnh. Chàng nghe tiếng dế gáy, tiếng côn trùng rỉ rả và đoán chừng mình đang ở một bãi tha ma hoặc giữa cánh đồng trong trại. Súng lại lên đạn. Lần này, họng súng dí sát thái dương chàng. Chàng run sợ. Chàng cố đứng vững. Chàng muốn nói. Nhưng chàng sẽ nói gì trước khi viên đạn xuyên thủng thái dương chàng, phá tung óc chàng tan nát? Không cần lên tiếng với sát nhân. Chàng đứng thẳng chờ đợi. Người ta kéo dài thời gian thủ tiêu để đo cảm giác của chàng. Hình như họng súng và viên đạn sắp khạc ra đã trở thành vô nghĩa. Với chàng. Cảm giác mà người muốn đo lường, bây giờ, là cảm nghĩ, cảm tưởng về những ước mơ dang dở. Chàng thả hồn chàng bay bổng, xa khơi. Khi ước mơ luôn vút, cảm giác sợ hãi tê liệt. Người ta bóp cổ. Chàng không nghe rõ tiếng tách trơ trẽn của chủ nghĩa cộng sản. Ở trong hòm kính, hẳn Hồ Chí Minh đã bẽ bàng vì không chinh phục nổi ước mơ của con người.
Rốt cuộc, người ta lại cho chàng về với căn phòng cũ. Chàng phỏng đoán. Vẫn tuyệt đối im lặng. Cám ơn sự im lặng. Chàng đã tưởng cuộc chiến đấu của chàng bắt đầu từ khi trở lại quê hương. Lúc này, chàng hiểu rõ hơn và khẳng định với chính mình rằng, cuộc chiến đấu của chàng khởi sự từ lúc chàng bị bắt, khởi sự từ lúc tay chàng bị còng, chân chàng bị xích, mắt chàng bị bịt và bị tống vào căn phòng nhỏ hẹp, hôi hám của chủ nghĩa cộng sản. Bước chân chàng đặt lên đường phố Sàigòn là một chứng tỏ dấn thân đích thực, không bao giờ là phô trương phù phiếm. Sự có mặt chưa phải là chiến thắng. Sự chiến thắng ở những ngày sắp tới, ở những tháng năm quằn quại tù ngục mà chàng sẽ kiên nhẫn chịu đựng và ở cái chết của chàng.
Dẫu bị bịt mắt, con sư tử sa cơ, mình mẩy găm đầy tên thù cộng sản, vẫn áng lên những tia kiêu ngạo. Những tia kiêu ngạo xuyên thủng miếng vải đen đấy và sẽ xuyên thủng thành lũy chủ nghĩa phi nhân. Cộng sản đã làm mềm nhũn những trái tim sắt bằng đòn phủ đầu như họ đã áp dụng với chàng. Họ đã chế ngự đầy đủ thành phần xã hội miền Nam. Nhưng họ cam đành thất bại nhục nhã với những người tuổi trẻ thế hệ sau 30-4-75 trong nước. Và, hôm nay, họ phải đối phó với thế hệ tuổi trẻ sau 30-4-75 ngoài nước. Chàng thầm cám ơn cộng sản, bởi vì, cộng sản đã giúp chàng kinh nghiệm chiến đấu, đã tạo thêm cho chàng lòng can đảm để biết khinh thường thủ đoạn của họ.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 2**

Người ta đã gỡ miếng vải bịt kín mắt chàng. Đó là sự tiến bộ thứ nhất. Đôi mắt chàng nhức nhối. Chàng chỉ dám hi hí mở từng giây rồi nhắm lại ngaỵ Phải mất thời gian khá lâu chàng mới có thể nhìn rõ sự vật trong căn phòng tối mò. Tay chàng vẫn đeo còng. Chân chàng vẫn mang xích. Chàng thấy căn phòng có vẻ khác lạ. Chắc ăn, chàng lê chân xích từ cửa đến bức tường đối diện. Quả nhiên, nó dài hơn căn phòng cũ. Vậy là, sau khi đem chàng đi dọa thủ tiêu, người ta đã chuyển chàng tới một địa điểm khác. Bây giờ, chàng cảm giác đói và khát. Nếu đồng hồ là cái dạ dầy thì một ngày đã quạ Vì cảm giác đói, khát nên chàng muốn tiểu tiện. Chàng quan sát căn phòng thượng hảo hạng - một kiểu cachot Leninít - của khách sạn quốc doanh xã hội chủ nghĩa. Không có cầu tiêu. Không có vòi nước. Không có cả lấy một cái xô để tội nhân tiểu tiện, đại tiện. Người cộng sản bủn xỉn đến thế là cùng! Họ chẳng thích tội nhân nằm chiếu. Cachot trống trơn. Tài sản chứa chất trong đó là chàng, cái còng, sợi xích, mùi hôi hám và bầy muỗi đói.
Chàng lê chân xích sát góc tường, dùng hai tay còng chéo sau lưng, khó khăn kéo quần rồi ngồi xuống tiểu tiện. Chàng đã đái lên cái bản chất thô bỉ của cộng sản! Và chàng khoan khoái vô cùng. Người ta mở cửa cachot, đem vào một đĩa cơm vài miếng thịt và trái trứng vịt khọ Tay chàng được mở còng. Chàng đưa tay về phía trước, nâng lên, lấy tay phải nắm cổ tay trái; tay trái nắm cổ tay phải. Chàng dơ cao tay, vươn vai thoải mái.
- Tôi có được phép hỏi thăm vài câu không? Chàng hỏi
- Được. Hỏi đi. Vắn tắt. Người của chế độ đáp.
- Mấy giờ rồi?
- Anh không cần biết thời giờ. Hai bữa cơm là ban ngày. Sau đó là ban đêm. Và vô tận.
- Tôi bị giam ở đâu?
- Việt Nam. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Tôi đi đái ở đâu?
- Đây.
- Đi ỉa?
- Đây luôn.
- Có giấy chùi đít không?
- Không, không có gì cho anh cả. Tôi không đủ khả năng cho anh những thứ anh cần.
- Khả năng của anh là gì?
- Là triệt để tuân hành mệnh lệnh.
- Đêm qua...
- Tôi mới nhận công tác sáng naỵ Anh ăn đi, ăn khẩn trương...
Chàng dùng muỗng xúc cơm ăn. Chàng cố ăn thật chậm, nhẩn nha nhai để kéo dài thời gian > Người ta đem thêm vào ca nước lạnh. Ăn uống xong, người ta lại còng tay chàng với tư thế cũ.
- Anh thông cảm - người của chế độ nói - tôi không đủ khả năng đổi thế còng cho anh để nằm.
- Cảm ơn.
- Tôi không làm ra mệnh lệnh nhưng tôi khuyên anh một điều.
- Anh khuyên tôi? Chàng ngạc nhiên.
- Phải, tôi khuyên anh bằng tình cảm con người với con người.
- Được.
- Trong mọi hoàn cảnh, đừng bao giờ anh dại dột tự tử. Tự tử trong bóng tối thật vô ích.
- Tại sao anh biết tôi sẽ tự tử?
- Vì kinh nghiệm nghề nghiệp. Nhiều người quá sợ hãi chế độ, tưởng rằng sẽ bị tra tấn khiếp đảm nên tự tử. Thực ra, không hề có tra tấn những người như anh.
- Anh biết về tôi?
- Tôi biết nơi đang nhốt anh.
- Tại sao anh khuyên tôi?
- Vì tình người! Anh hiểu chứ, tôi cũng rên xiết khi đau đớn, khóc khi buồn và cười khi vui...
- Nếu tôi tự tử?
- Chẳng bao giờ anh tự tử nổi đâu. Chúng tôi dễ dàng phát hiện ý định tự tử của anh. Anh thừa hiểu, cá nhân công an có thể ngu đần nhưng kỹ thuật và nghệ thuật công an thì, dưới bất cứ chế độ nào cũng đều siêu đẳng cả. Nếu chúng tôi phát hiện được ý định tự tử của anh, trước hết, chân anh bị còng dính tay anh, miệng anh bị nhét một trái chanh và dán kín băng keo. Anh tuyệt thực à? Chúng tôi đè kỹ anh khiến anh hết nhúc nhích và rót sữa vào mồm anh. Đó là phương pháp cơ điện. Y học cộng sản tiến bộ lắm rồi, chúng tôi có hàng trăm cách níu anh ở lại với cuộc đời ngục tù mà anh tình nguyện chọn lựa. Hãy nhớ kỹ, chúng tôi đã có phi hành gia vũ trụ.
- Phạm Tuân?
- Và nhiều người khác nữa.
- Muốn hỏi anh thêm một chút được không?
- Được.
- Cấp bậc anh trong ngành công an?
- Quân hàm?
- Phải.
- Trung sĩ.
- Trung sĩ gì?
- Trung sĩ là đủ.
Người công an mang dĩa cơm thừa và cái ca nhựa ra khỏi cachot. Anh ta khép cửa nhẹ nhàng và bấm ba lần ổ khóa. Chàng ngồi dựa lưng vào chiều ngang bức tường cachot, chân duỗi chưa thẳng đã đụng bức tường đối diện. Qua nửa dĩa cơm và ca nước đầy khiến chàng tỉnh táo. Trong đời chàng, từ thơ ấu tới nay, chưa bao giờ chàng được uống thử nước nào tuyệt diệu bằng ca nước lạnh đầu tiên trong ngục tù. Mỗi hớp nước là mỗi niềm bí ẩn của đời sống. Đó là hạnh phúc trong bất hạnh. Hạnh phúc trọng thể tìm thấy ở một cảnh vui phù ảo, giả tạo. Cũng vậy, tự do, dân chủ, độc lập không thể kiến tạo bằng những hò hét giả vờ, nhưng dấn thân ngụy tạo ở miền hoan lạc nương cậy. Giá trị của người đi chiến đấu là chấp nhận mọi thống khổ và biết tìm sự thống khổ nhưng ý nghĩa cao cả cho mọi ngườI là hình tượng nỗi khao khát tự do của dân tộc. Hình tượng mọi người trong cộng đồng dân tộc sẽ uống từng hớp tự do sau những năm đói quằn quại thê lương. Nỗi thống khổ mời gọi chiến đấu. Kinh qua thống khổ là thắp hào quang chiến đấu. Vậy thì nỗi thống khổ đã soi sáng con đường chiến đấu... Trước hết, nỗi thống khổ mang tính chất tiểu ngã sẽ hòa nhập vào đại ngã. Người đi chiến đấu hiểu rõ tại sao mình phải chiến đấu, vì ai mình chiến đấu, lý tưởng nào thôi thúc mình chiến đấu. Chàng vừa khám phá ra niềm rung động của thống khổ. Chàng như Thạch Sanh bị lấp dưới hang. Nhờ ở dưới hang, chàng có cơ hội soi bóng mình trên mặt nước lung linh, huyền ảo, so lại dây đàn, nay cùng điệu mới hòa nhập hồn mình với hồn nhân gian. Âm điệu, thản thanh của Thạch Sanh được tôi luyện bằng cảm xúc từ oán khổ. Và âm điệu ấy đã thoát lên đời, đã làm xao xuyến ma quỷ, đã dạy những Lý Thông về địa ngục hèn mạt của chúng.
Chàng đang ngồi trong cachot như Thạch Sanh đã ngồi dưới hang sâu thăm thẳm. Chàng đang tìm hạnh phúc trong bất hạnh như Thạch Sanh đã so dây đàn, soi bóng mình, tìm cái tuyệt đối chân thiện mỹ cho cuộc đời. Chàng bằng lòng làm, nghĩ rằng, mỗi ngày oan nghiệt, đời sống sẽ cống hiến thêm cho con người một niềm bí ẩn. Sống để đi đến tận cùng của đời sống tức là sống để thu nhận trời biển oan khiên cho riêng mình. Chưa đủ. Đi đến tận cùng của đời sống để xóa bỏ tất cả oan khiên cho mọi người mới đích thực là lý tưởng. Lý tưởng này không thể tìm thấy ở bọn quen thụ hưởng. Những bọn quen thụ hưởng là những bọn nào? Trước hết là đám ruồi xanh đã bu kín trên cái miệng đỉnh chung tôi mọi cũ. Chúng đã hèn mọn chạy trốn, bỏ cuộc như những tên đào ngũ khốn kiếp. Chúng ngu dại không chịu nằm yên thân phận giống bầy chó ghẻ già nua, ngồi gặm những khúc xương đầy thịt mà chúng ngoạm chặc trên bước đường bôn tẩu. Chúng càng dốt nát không hiểu thời và thế. Thời của chúng đã cáo chung. Thế của chúng đã mất mát. Vậy mà chúng còn muối mặt xưng tước vị cũ, phong cho nhau tước vị mới, tranh giành lãnh đạo, cách chức lẫn nhau, mặc quần áo mới, quấn khăn rằn, trơ trẽn diễn tuồng kháng chiến cứu nước! Chúng lêu bêu xứ người, bất tài vô tướng, làm thầy hay làm thợ cũng chẳng xong, do đó, chúng tương tư quyền bính và phát động cuộc chiến đấu phục hồi dĩ vãng - phục hồi quyền bính của dĩ vãng. Chúng huyền hoặc người nhẹ dạ, khỏa lấp dư luận, dọa nạt người công chính, bôi bác người đối lập. Chúng là lãnh tụ độc quyền giải phóng quê hương, là bầy tướng tá Quảng Lạc diễn chèo, là bọn mà Nguyễn Khuyến đã mỉa mai:> Thứ đến là bọn trí thức bất lương, tình nguyện làm đám > chạy cờ cho lãnh tụ Quảng Lạc để được chia tiền lạc quyên, xổ số. Bọn này lãnh nhiệm vụ bao vây, ngăn cản những người tài năng vàng mười dám nói sự thật. Những người tài năng dám nói sự thật đều là những người đã quằn quại trong ngục tù cộng sản, thừa thải kinh nghiệm đánh cộng sản và chưa hề làm đày tớ Mỹ. Những người này đã nổi tiếng ở Việt Nam, chúng sợ lưu vong sẽ nổi tiếng hơn, sẽ > hết quyền lãnh đạo của chúng. Và chúng tạo dựng nhiều chuyện khả ố: Chuyện khiếp nhược không dám chống đối các cai tù chăn trâu cắt cỏ, chuyện làm tay sai cho cộng sản trong tù bị chọc thủng mắt, bị liệng xuống giếng, chuyện vượt biên bị liệng xuống biển, chuyện cộng sản gài vượt biên để dễ hoạt động cho cộng sản, vân vân... Bọn trí thức nửa mùa và bất lương này lập hàng rào cô lập người công chính. Chúng sợ người công chính đến với tuổi trẻ thì chúng hóa thành giả hình và nhỡ bị lột quần áo, mọi người sẽ thấy rõ tác phẩm ghẻ lở, què quặt, cóp nhặt của chúng. Và chúng hết nhí nhố. Tội nghiệp chưa? Sau hết là bọn sống ở Pháp ròng rã 30 năm, dài hơn cuộc chiến Việt Nam khốn khổ, chẳng hiểu đất nước mình ra sao mà cứ thích chất vấn những nạn nhân cộng sản. Chúng không chịu sáng tạo, thấy người ta sáng tạo thì chúng ghen ghét, hạch hỏi:>! Và cũng chỉ đến biết vỗ tay hoan hô tướng tá Quảng Lạc. Đó, những hạng vừa kể trên, dẫu có sống thêm chín kiếp cũng không dám đi đến tận cùng của đời sống để xóa bỏ tất cả oan khiên cho mọi người. Chúng chỉ giỏi bịa đặt, chỉ dám núp trong xó tối phì nọc rắn. Tội nặng nhất của chúng và công ty là lừa gạt niềm tin của mọi người, làm cản trở sự nghiệp tiêu diệt cộng sản giải thoát dân tộc. Chúng làm gì có lý tưỏng. Chúng chỉ có cái miệng lưỡi của >
Lý tưởng đi đến tận cùng đời sống để xóa bỏ oan khiên cho dân tộc, giải phóng tổ quốc, tạo dựng hạnh phúc cho giống nòi là lý tưởng của tuổi trẻ hôm naỵ Tuổi trẻ hôm nay, tuổi trẻ thế hệ sau 30 tháng 4 năm 1975, có dĩ vãng vằng vặc trăng sao, có hiện tại hừng hực mặt trời. Họ chưa hề thụ hưởng gì của dĩ vãng. Họ cũng chẳng hề có quyền bính gì trong dĩ vãng. Họ chưa hề làm tôi mọi cho một thứ quyền lực quốc tế nào, tư bản hay cộng sản, Mỹ hay Liên xộ Nói cho đúng, tuổi trẻ đã là nạn nhân thảm thương của dĩ vãng, của những quyền lực thao túng quê hương Việt Nam từ 1945. Từ chiêu bài quyến rũ > đến cách mạng què cụt 1-11 > mấy thế hệ tuổi trẻ đã bị lừa bịp, đã chết không một nấm mồ, đã mang thương tích u mê vì tham vọng của chủ nghĩa và sự khờ khạo của lãng tử quốc gia. Những người tuổi trẻ của Hà Nội 1946 hồn ở đâu bây giờ? Những người tuổi trẻ tuyệt diệu đó, những sinh viên tự vệ thành dũng cảm đem thân mình ngăn xe tăng của thực dân Pháp, còn ai nhớ chiến tích của họ, còn ai tưởng niệm họ? Những người tuổi trẻ lãng mạn cách mạng trong trung đoàn Ký Con, trung đoàn Thủ Đô còn lại ai? Họ đã bị cộng sản trá hình Việt Minh đẩy lên tuyến đầu chết thay cho họ cả rồi. Đến cuối 1950, lịch sử và Đảng sử chỉ ghi chép sự hy sinh cho tổ quốc và nhân dân của những người lính nông dân. > Ôi, những người tuổi trẻ thế hệ 1945, những người mà nhà văn Nguyễn Mạnh Côn gọi là những người > những người đã lo ngại Hồ Chí Minh không phải là Nguyễn Ái Quốc trong mơ ước của mình, Nguyễn Ái Quốc là tên cộng sản xảo quyệt, là thứ Lê Chiêu Thống chủ nghĩa phi nhân. Nhiệt tình và lòng tự chủ của tuổi trẻ Việt Nam thế hệ 1945 đã bị cộng sản nướng khét bằng lửa mác xít. Bị nướng ròng rã 10 năm cho một nền độc lập cắt đôi tổ quốc; cho triền miên đói rách, ngu dốt, thanh toán, thủ tiêu, đấu tố, tù đày. Khi có những biến động trong lịch sử, những kẻ tiền phong dấy động là tuổi trẻ và những kẻ bị khai thác tận tình, bị lợi dụng tội nghiệp vẫn chỉ là tuổi trẻ. Bạn còn nhớ những người tuổi trẻ Sàigòn 1955 khởi sự công cuộc chống cộng sản không? Họ đã dấn thân tích cực. Họ đòi > Họ muốn > Họ truy lùng Văn Tiến Dũng giữa Sàigòn. Họ đốt > Họ khai phóng một phong trào. Họ lay động bọn khiếp nhược, tiêu cực. Họ làm sinh động đời sống. Trong họ, nhiều người bị bỏ tù, bị đánh đập, bị bắn mù mắt. Chế độ vững vàng nhờ tinh thần sư tử của họ. Và chế độ bắt bớ, đàn áp họ. Chế độ chỉ ban phát ân huệ cho bọn > Bọn cai thầu trứng mới lớn của ông Ngô Đình Nhụ Bọn cai thầu đang có mặt ở Paris. Bạn muốn biết chúng nó là ai không? Có đứa nhờ thầu tuổi trẻ mà vinh hiển suốt đời. Có đứa mon men mãi cũng leo lên chức Bộ Trưởng. Kinh nghiệm đấu thầu tuổi trẻ của chúng nó là cẩm nang của bọn thầu khoán tuổi trẻ quốc ngoại hôm naỵ Kinh nghiệm của cai thầu tuổi trẻ, buồn thay, chỉ là thương đau của dân tộc, là xoáy mòn niềm tin của tuổi trẻ, là phôi pha nhiệt tình, là ngờ vực, là lừng khừng với đời sống. Sau hết , là bọn bon chen trên đường khoa bảng giá áo túi cơm và nổi loạn vô duyên cớ và tích lũy thù hận đàn anh. Chúng thù hận có dịp bung ra, đó là cơ hội rách nát lịch sử. Tuổi trẻ Việt Nam bị trúng một phát tên độc ngóc đầu lên không nổi: Mũi tên USẠ Người Mỹ xách động tuổi trẻ tiêu diệt chế độ Ngô Đình Diệm để được suy tôn > Tôn Thất Đính, Đỗ Mậu, Dương Văn Minh, Trần Văn Đôn! Bọn phản nghịch dốt nát biến thành thần tượng của tuổi trẻ. Mỉa mai quá. Sự mỉa mai thấm vào tim phổi tuổi trẻ, sự nổi loạn có duyên cớ khai sinh. Và hậu quả của thức tỉnh là tuổi trẻ triền miên hưởng phi tiển, dùi cui, lựu đạn cay và ngục tù của đám bảo vệ chế độ, đám công an, cảnh sát, đám cò cơm vô liêm sĩ.
Đám ngoài hay đàng trong, tuổi trẻ đã là công cụ của các thứ chế độ, của lãnh tụ đảng phái, của bọn thầu khoán bất lương. Ba mươi năm, tuổi trẻ bị đày ra chiến trường cho những tham vọng khốn kiếp của cộng sản và tư bản và bầy tôi mọi của chúng. Mấy triệu thanh niên đã chết dọc đường mòn Hồ Chí Minh, khe núi Trường Sơn, rừng già Pleime, biển cát Hạ Lào. Trường Chinh, Phạm Văn Đồng vẫn sống. Bọn tướng lãnh Sàigòn vẫn sống. Trong nước, phù thủy gian ác cộng sản lại huyền hoặc tuổi trẻ bằng chiêu bài mới > để lứa tuổi trẻ phơi xác ở Kampuchia > lừa tuổi trẻ vào nơi khỉ ho cò gáy để làm, > đi tải đạn ra chiến trường, lừa tuổi trẻ vào ngục tù, trại tập trung để ngăn chặn phản kháng. Ngoài nước, đạo diễn mù lại vỗ về tuổi trẻ, vuốt ve nhiệt tình tuổi trẻ bằng chiêu bài kháng chiến chống cộng sản trình diễn. Ở không gian và thời gian nào thì tuổi trẻ cũng vẫn là những người nặng tình non nước, những người con xứng đáng được tổ quốc tin cậy, những người dám làm lịch sử và không mang công danh địa vị. Họ ví như cây ăn trái hứa hẹn những mùa màng tốt đẹp, vô hạn. Bọn lãnh tụ trá hình, bọn đào ngũ chạy trốn hèn mọn đã là những cây mục chờ ngày gục xuống vĩa đời. Chúng đã nắm quyền bính và vẫn thèm thuồng quyền bính để bảo vệ quyền lợi của chúng, để thao túng, để hống hách. Khi quyền bính bị tước đoạt, chúng nắm tương tư quyền bính. Vì ngu dốt, chúng không thể tạo nổi thứ quyền bính tự tạo nên chúng phải bấu víu lấy tước vị tôi mọi cũ trong cái thế nhân dân đã phủ nhận tước vị cũ của chúng. Và chúng diễn trò yêu nước một cách vụng về. Đứa mặc quần áo, quấn khăn rằn của kẻ thù, tự phong chủ tịch. Dựa trên cái quá khứ > vênh vang tự biến mình thành kẻ viết chủ thuyết cho phong trào!
Lịch sử hiện đại chỉ thấy bọn tướng lãnh thoán nghịch, bọn sĩ quan tá, úy làm đảo chính. Chưa hề thấy, trong nhân loại, bọn thú lại đi làm cách mạng. Thú lại là bọn giở chiêu nào nướng chiêu ấy, chế độ nào cũng tốt, cũng đang phục vụ miệng răng yên thân. Cũng chẳng thấy công an cảnh sát làm cách mạng bao giờ! Công an, cảnh sát là công cụ bảo vệ chế độ và lãnh tụ đắc lực và hữu hiệu nhất. Một phong trào, một đoàn thể, một lực lượng nào âm mưu lật đổ chế độ, dù là chế độ độc tài, công an sẽ đàn áp thẳng taỵ Tuổi trẻ Việt Nam từ 1963 đến 1975, ở Sàigòn, còn ấm áp những kỷ niệm đàn áp dã man của cảnh sát nổi, cảnh sát chìm, cảnh sát dã chiến. Người nữ sinh viên nào bị đốt núm vú ở Ty Cảnh sát Quận 1? Người nam sinh viên nào hưởng liên tiếp một tuần lễ đòn của thợ đánh người ở trong nha Cảnh sát? Cứ hỏi ông Phạm Văn Liễu, ông Trang Sĩ Tân, một là Tổng Giám đốc Cảnh sát, một là Giám đốc Nha Cảnh sát Đô Thành, sẽ biết rõ thủ đoạn đàn áp sinh viên học sinh Sàigòn xuống đường đòi hỏi tự do, dân chủ. Tuổi trẻ trong nước năm xưa bị nếm dùi cui, phi tiễn tàn bạo của cảnh sát. Một số người nông nổi vì quá căm phẩn đã bỏ vô mật khu theo cộng sản. Cảnh sát và tinh thần bảo vệ chế độ của họ đã dồn tuổi trẻ vào bước đường cùng, đã giết chết nhiệt tình của tuổi trẻ. Người tuổi trẻ Việt Nam du học lâu năm ở ngoại quốc chưa có kinh nghiệm cay đắng của những người thuộc thế hệ họ. Lòng yêu nước và niềm tin giải phóng dân tộc của họ bị ru ngủ bởi lũ cò mồi. Hình tượng một cậu bé ngây thơ, mặc quần áo Tết, cố len vào đám bầu cua cá cọp. Biết cậu bé ham ăn, cò mồi đánh đâu thắng đấy. Cậu bé móc túi, lôi ra những phong bao lì xì thơm tho, theo cò mồi liệng tiền xuống chiếu bạc. Và cậu bé cháy túi. Chủ sòng và cò mồi chia tiền nhau, chia những đồng tiền của cậu bé non nớt, ham vui!
Tuổi trẻ Việt Nam thường xuyên bị cò mồi chính trị dụ dỗ. Ở Mỹ Châu, ở Úc Châu, ở Âu Châu thiếu gì cò mồi kháng chiến. Ngay ở Paris cũng có thứ cò mồi gớm ghiếc đó. Nó in được bạc giả nên nó tiêu bạc giả vung vít. Nó dùng bạc giả nên nó khỏa lấp người công chính, vu khống người công chính và ngăn các người công chính tới gần tuổi trẻ. Nó giả hình văn nghệ. Nó vô liêm sĩ nhận mình là nhà văn để len lỏi vào cõi văn học nghệ thuật. Tất cả đều đáng bỏ qua, bởi vì, sẽ có ngày mọi người biết nó tiêu bạc giả. Nhưng một điều không thể tha thứ cho nó vì nó nhúng vào tội ác đối với dân tộc, đối với công cuộc kháng chiến giải phóng quê hương chân chính, đích thực là nó đã đưa tuổi trẻ Việt Nam ở Âu Châu vào tay tên trùm cảnh sát, tên trùm đã dày thành tích tra tấn, đàn áp, bỏ tù tuổi trẻ dám chống chế độ độc tài, tham nhũng. Thiếu tuổi trẻ và nhất là tuổi trẻ trí thức, bảng hiệu của Công ty của trùm cảnh sát và đồng bọn không thể làm ăn, chia chác được. Do đó, cò mồi đã xâm nhập tuổi trẻ, khuynh loát tuổi trẻ, biến tuổi trẻ thành những người đi lạc quyên và bán vé xổ số. Nghĩ cũng bẽ bàng khi tuổi trẻ hôm nay suy tôn một kẻ từng đàn áp không thương sót tuổi trẻ hôm qua! Có lẽ người ta muốn tạo dựng một chế độ cảnh sát mới ở Việt Nam mai này?
Đó, chàng đã suy nghiệm thân phận tuổi trẻ Việt Nam. Và, dưới hang sâu thăm thẳm, chàng vừa nhận ra một chân lý: Tuổi trẻ Việt Nam bị làm guốc cho các chế độ, các lãnh tụ thật và giả lâu quá rồi. Guốc mòn, vất đi. Một thế hệ rác rưởi. Thay guốc mới. Thêm một thế hệ mệt mỏi, lạc lỏng. Bây giờ là lúc tuổi trẻ Việt Nam phải làm mũ, nón tự đội lên chính đầu mình mà đi tìm hạnh phúc vinh quang cho dân tộc. Bởi vì, dĩ vãng của tuổi trẻ hôm nay là mặt trăng, hiện tại của tuổi trẻ hôm nay là mặt trời. Tuổi trẻ hôm nay không mảy may mặc cảm tội lỗi nào với dân tộc, với quê hương. Chàng sảng khoái và bất giác, chàng nói lớn: > Rồi chàng mỉm cười, lặp lại lời khuyên của người công an: > Người cộng sản tua tủa thủ đoạn. Họ sợ chàng tự tử và giả nhân giả nghĩa khuyên chàng đừng dại dột tự tử. Họ sợ chàng chết sẽ đem theo mọi bí ẩn xuống mồ. Người trung sĩ công an, không, chàng không tin y là trung sĩ. Trung sĩ chỉ là bí danh. Y phải là cán bộ trung cấp của Đảng. Chàng nghĩ thầm: > Và chàng nhắm mắt, ngủ một giấc ngon lành.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 3**

Bữa cơm thứ hai giống hệt bữa cơm thứ nhất. Khác một chút thôi. Là Trung Sĩ được thay thế bằng một người khác.
- Anh cũng là Trung sĩ? Chàng hỏi.
- Không, Thượng sĩ. Người công an đáp.
- Bí danh hay quân hàm?
- Quân hàm.
- Tên khai sinh của anh là gì?
- Đứng dậy, tôi mở còng tay cho anh.
- Tôi gọi anh là Thượng Sĩ vậy.
Chàng vươn vai, nắm cổ tay, nói bâng quơ:
- Anh có thèm được tháo xích chân một lúc không?
Chàng nói:
- Anh nên hỏi xích, đừng hỏi tôi câu ấy.
- Tại sao phải hỏi xích?
- Vì nó thèm tháo.
- Tại sao anh biết xích thèm tháo?
- Vì tôi nghĩ rằng xích đau chứ chân tôi không đau.
- Anh muốn chân anh đau?
- Tôi muốn cả xích cũng không bị đau đớn.
- Tôi không nghe rõ xích rên la nên tôi không hỏi xích. Anh không thèm được tháo xích để chân thoải mái thì thôi. Anh tự do chọn lựa sự đau đớn.
- Phải, tôi đã tự do chọn lựa sự đau đớn.
- Vậy anh tiếp tục sự đau đớn vì sự chọn lựa mang đầy tính chất cường điệu của anh.
- Tôi luôn luôn bình thường.
- Anh muốn làm anh hùng? Nhớ kỹ điều này: Anh hùng của thời đại chúng ta chỉ tìm thấy ở những người cộng sản...
- Anh Thượng Sĩ - chàng cắt ngang câu tuyên truyền mòn vẹt của người công an - sau bữa cơm, tôi cần một cái xô, một cái hộp và vài tờ giấy.
- Nói là anh thèm đi!
- Vâng, tôi thèm.
- Để làm gì?
- Đi ỉa!
- Chưa có chỉ thị về điều anh yêu cầu.
- Về điều tôi thèm. Chàng nhấn mạnh.
- Về điều anh thèm. Thượng Sĩ nhắc lại.
- Thế thì tôi đi ỉa ở đâu?
- Ở ngay biệt giam này, chỗ nào anh khoái tự do chọn lựa.
- Anh không biết đau đớn à?
- Đau đớn cho anh?
- Không, đau đớn cho chế độ của anh, cho chủ nghĩa cộng sản của anh. Tưởng tượng một người tay còng, chân xích lết tới một góc phòng tối tăm, khó khăn tụt quần ngồi xuống ỉa, đái, dẫu có giấy chùi đít cũng khó khăn chùi nổi. Rồi, con người lại phải nằm, ăn, ngủ chung với cức, nước đái, còng, xích và nghe người khác luận về anh hùng thời đại, anh không đau đớn ư? Xích và còng của chế độ biết đau đớn đấy, anh Thượng Sĩ ạ!
- Anh đã tự do chọn lựa sự đau đớn, thắc mắc gì nữa?
- Thắc mắc cho anh thôi. Tôi tự do chọn lựa thêm nỗi đau đớn cho chủ nghĩa của anh.
- Đó là hình phạt cho sự chọn lựa dại dột của anh.
- Cũng là bản chất đạo đức giả của chủ nghĩa cộng sản. Các anh hằng rêu rao chủ nghĩa của các anh quý trọng con người, bảo vệ con người đích đáng. Các anh đánh bóng danh từ học tập, cải tạo. Thế giới u mê, nặng thành kiến và khiếp sợ tin các anh. Hãy hỏi chính anh đi, anh đang giáo dục tôi cái gì, các anh đã giáo dục tôi cái gì. Chỉ là đe dọa và đọa đày siêu đế quốc, siêu phát xít. Anh không còn là anh nữa, các anh không còn chất người nữa. Bây giờ tôi mới thấy rõ các anh ra và có một số sãnh sẹ khiến anh nổi giận.
- Anh cứ nói đi
- Chủ nghĩa của các anh như cái sàn cachot này, > Thượng Sĩ à! Và tôi đau đớn giùm chủ nghĩa ấy vì tôi phải ỉa, đái lên nó bởi hình phạt của lũ giáo điều. Anh còng tay tôi lại và mang cơm nước ra khỏi phòng đi. Tôi không ăn để khỏi phải ỉa lên chủ nghĩa cộng sản.
Người công an, bí danh Thượng Sĩ, không những không nổi giận mà còn ngọt ngào:
- Còn họ, lúc vừa bị vướng lưỡi, vùng vẫy, gầm thét, cứ ngỡ mình vẫn là chúa sơn lâm. Vùng vẫy gầm thét chán thì mệt mỏi và sợ hãi và biến thành con chó đói. Anh đang mang tâm trạng của con hổ sa lưới.
Chàng cười gằn:
- Tôi không phải là họ, đáng tiếc quá.
- Anh tự ví anh là gì?
- Chẳng ví gì cả, tôi là người. Tôi chấp nhận mọi ngược đãi vì tôi hiểu những kẻ đã hành hạ tôi không là người, không bao giờ có thể là người nổi. Tôi không tự ăn uống.
- Anh định tuyệt thực?
- Không tuyệt thực, tôi tự do chọn lựa ăn uống và ỉa đái. Các anh cần thiết ăn uống, tôi cần thiết ỉa đái. Luôn luôn tôi có tự do.
Người công an không > với chàng nữa. Y bước ra khỏi phòng biệt giam. Cánh cửa sắt mở rộng thêm. Y không mang dĩa cơm ra, cũng không còng tay chàng lại. Chàng ngồi xuống dựa lưng vào tường, bất động. Chàng biết, đôi mắt cú vọ của Thượng Sĩ và, có thể, của các đồng chí của y, đang chiếu những tia cực sáng theo dõi từng cử chỉ của chàng. Một hành động nào đó mà họ nghi rằng chàng muốn tự sát, họ sẽ can thiệp tức thời. Nhưng đời nào chàng dại dột tự sát. Chàng mong mỏi đi tới cuối đích đau khổ, đi xuống đáy đời hệ lụy để soi sáng lý tưởng chiến đấu của chàng. Người cộng sản muốn đo lường tư tưởng của chàng và chàng muốn đo lường phản ứng của họ. Do đó, chàng đã dùng những lời lẽ khiêu khích sự phẫn nộ của kẻ thù. Cộng sản thật điêu luyện trong nghệ thuật khai thác niềm bí ẩn của con người. Họ nhẫn nhịn, kiên trì và triệt để tuân hành chỉ thị. Nếu không vì trì chí, không hóa thành máy móc, Thưọng Sĩ đã đánh đập chàng cho bỏ ghét. Chàng đã hiểu kẻ thù sợ chàng tự tử, chàng vừa hiểu thêm, kẻ thù rất thèm chàng, rất cần chàng, rất khao khát chờ đợi những > của chàng để ra taỵ Chàng nhắm mắt, thấy ý nghĩ bay vút ra ngoài vùng trời rộng bao la.
Thượng Sĩ lại vào.
- Anh nhất định tuyệt thực?
Chàng mở mắt.
- Tôi cần giải quyết ỉa sau khi ăn.
- Ăn trước, yêu sách giải quyết sau.
- Tôi không yêu sách, yêu cầu, van xin.
- Muốn gì?
- Tôi muốn khỏi phải khinh bỉ các anh. Thù hận và khinh bỉ khác nhau.
- Đồng ý, tôi sẽ báo cáo lãnh đạo, nhưng anh ăn đi. Nhiệm vụ của tôi là mang cơm nước cho anh. Anh phải giúp tôi hoàn tất nhiệm vụ.
- Anh đổ cơm nước đi và báo cáo tôi đã ăn uống.
- Người cộng sản không biết gian dối.
- Vậy anh không phải là người cộng sản rồi!
- Đừng ngụy biện.
- Người cộng sản là người gian dối chuyên nghiệp. Anh thú nhận thế tôi mới tin anh là cộng sản và tôi sẽ ăn uống.
Thượng Sĩ nín thinh. Y còng tay chàng lại, mang dĩa cơm ra và quên luôn ca nước không đem vào mời chàng. Cánh cửa sắt đóng và khóa chặt. Bên ngoài chắc trời đã xế chiều. Bóng tối cachot mờ mờ, mông lung. Khi nó tối mờ, chàng đoán màn đêm đã trùm kín quê hương. Chàng bỗng đau bụng. > Thượng Sĩ, người của Đảng, đã bảo chàng thế, lúc chàng hỏi y chàng sẽ đại tiện ở đâu. Ở ngay biệt giam này, chàng đã tiểu tiện vung vít. Ở ngay biệt giam này, chàng sắp đại tiện. Biệt giam dành cho chàng và cho những người như chàng là nơi chốn của biểu tượng thiên đường mác xít. Cái nôi của nhân loại đấy. Sự ưu việt của chủ nghĩa đấy. Người ta đã nói nhiều, viết nhiều, la lối nhiều về chuồng cọp Côn Sơn dưới chế độ Sàigòn cũ. Chàng cũng đã thấy hình chuồng cọp in trên báo chí thế giới, nhất là báo chí Hoa Kỳ. Quả thật, chuồng cọp là chuồng cọp, những nơi có chắn song sắt thưa và đầy ánh sáng. Chuồng cọp chỉ giam những tù nhân nổi loạn trong tù, âm mưu vượt ngục, đánh giết tù nhân khác hoặc chống lại cai ngục. Chuồng cọp thoải mái hơn cả những cái chuồng mà phát xít Nhật nhốt lính Anh, lính Mỹ... Còn nơi chàng và bao nhiêu người Việt Nam, bao nhiêu người Ba Lan, Hung Gia Lợi, Tiệp khắc, Nga xô đang bị nhốt về tội yêu nước Việt Nam, nước Ba lan, nước Hung gia lợi, nước Tiệp khắc, nước Nga thì không phải cái chuồng, cái củi nữa. Đó là cái quan tài xi măng dựng đứng. Con người - con người của Thượng Đế tạo dựng - bị xích chắn, còng tay, bị nhốt trong đó, bị ngồi một kiểu, khó khăn tụt quần ỉa, đái và nao núng ăn uống, hít thở, thức ngủ và ước mợ Thế giới mù lòa đã không nhìn thấy cái quan tài, cái nỗi êm ái của chủ nghĩa này. Và họ cam đành câm điếc để được cộng sản phong cho hai tiếng tiến bộ. Bọn đồng lõa với tội ác xúm nhau lại suy tôn lũ đồ tể sát nhân và ngoảnh mặt trước mọi đau thương của con người trong thời đại chung. Chàng buồn nôn. Không, để cứt tả lòng khinh bỉ, phải dùng chữ mới, dẫu thô bỉ song vẫn trên cả sự thô bỉ của cộng sản và bọn đồng lõa: buồn ỉa!
Và chàng gắng đứng dậy, lết tới góc phòng, dùng hai tay còng chéo sau lưng, tụt quần, ngồi xuống mà ỉa. Chàng cảm giác sung sướng vì đã chọn lựa đau đớn để được ỉa lên câu chính nghĩa > của cộng sản và bọn phiêu lưu. Làm xong công việc đại tiện, chằng lại gắng gượng đứng dậy, kéo quần lên. Hạnh phúc cho chàng là, trước khi tống vào cachot, công an bảo vệ chính trị và chống gián điệp đã lột hết áo quần, giày vớ của chàng. Họ muốn khám phá trong quần áo, giày vớ của chàng có dấu phim ảnh, tài liệu gì không. Trên thân thể của chàng chỉ còn vỏn vẹn dính cái quần xà lỏn, cái áo thung ân huệ của chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa. Được hưởng mảnh áo, tấm quần của cộng sản, thật bẽ bàng! Người ta mở còng, tháo xích, bảo chàng tự mặc lấy. Mắt chàng vẫn bị bịt chặt. Rồi người ta còng tay, xích chân rồi mới đây chàng vô cái quan tài xi măng. Chàng để nguyên cái lỗ đít còn dính cứt mà lết sát cửa sắt. Cộng sản rất khoan dung, đại lượng. Họ chỉ hẹp hòi giấy chùi đít cho tù nhân!
Chàng nằm nghiêng, úp một bên má lên sàn xi măng lởm chởm đá râm. Chúng mỏi ê, chàng phải lăn để đổi má bên kia. Người xưa nằm gai, nếm mật tưởng đã là phi thường, dẫu sự nằm gai nếm mật chỉ xảy ra trong khoảnh khắc trình diễn để nhớ thù hằn, nuôi thù hằn. Người nay, chàng đó, tay ôm còng, chân mang xích, chiếc quần xà lỏn, chiếc áo thung, nằm trên nước đái và cứt, nằm trên nỗi nhục nhằn của kiếp người hệ lụy mà suy tưởng thân phận dân tộc mình, thế hệ mình và ước mơ làm đẹp đất nước, làm rạng danh giống nòi. Chàng không nuôi thù hận. Chàng không chủ trương tiêu diệt con người. Con người cần tồn tại, cần tìm lại đúng phẩm cách và quyền sống. Con người, ở thời đại chàng, bị chủ nghĩa và những trò chơi khốn kiếp của chủ nghĩa biến thành công cụ của thù hận để lao vào đâm chém, tàn sát lẫn nhau. Cái đích tiến tới của chàng và bằng hữu chiến đấu là đánh nát chủ nghĩa và lãnh tụ. Để cứu vớt con người. Để con người gần gũi con người, chia sẽ, cảm thông và yêu thương. Một ý nghĩ mà chàng cho rằng đúng với chàng là, trong cô đơn và trực diện thống khổ, con người khôn lớn vượt bậc. Lòng thành khẩn ở đây, nỗi thiết tha ở đây, sự trang trải ở đây. Nó không bao giờ là thành tích để làm dáng sự nhiệp tranh đấu, để khoe khoang công lao. Nó thật. Nó hiện thực. Nó không chiêm bao. Nó đang nghe muỗi đói vi vụ Nó đang ngửi cứt và nước đái. Nó đang sống trong cái quan tài xi măng.
Tiếng chìa khóa tra vào ổ. Chàng vụt thức nhưng giả vờ nằm im. Cánh cửa đã mở. Người ta quét một tia đèn pin khắp cachot và lay chàng dậy. Không phải Thượng Sĩ. Ba bốn nhân vật mới lạ. Người ta bịt mắt chàng, dẫn chàng ra khỏi cachot. Hoàn toàn im lặng. Người ta bê chàng lên, bỏ chàng vào cái cần xé, ấn chàng ngồi xuống. Vẫn tay còng chéo sau lưng, chân đeo xích, chàng ngồi một thế ngồi, một lối ngồi, một kiểu ngồi lạ lùng nhất từ thuở con người biết hành hạ con người. Hai bàn tay phía sau chạm vào nan tre, hai bàn chân phía trước chạm vào nan tre, chàng không thể nhúc nhích. Chàng nhớ, đã đọc hồi nào, bài báo viết về nỗi chết hãi hùng của nhà văn Lan Khai và nhà văn Khái Hưng. Cả hai đều bị bỏ vào cái bao bố với tảng đá nặng thắt chặt miệng bao và liệng xuống sông. Chàng đợi chờ người ta kết thúc đời mình như người ta đã hủy diệt Lan Khai, Khái Hưng. Cảm giác sợ hãi chưa hoàn toàn tê liệt, chàng vẫn còn rờn rợn. Người ta biết cách kéo dài cảm giác sợ hãi của con người; người ta thừa thải nghệ thuật tăng cao độ nóng đe dọa và giảm thấp độ lạnh khủng bố tinh thần con người dẫu con người gần kề cái chết. Với cộng sản, nỗi chết không còn phải là sự giải thoát cuối cùng mà là sự chịu đựng miếng đau đớn cuối cùng.
Người ta ràng dây trên miệng cái cần xé và buộc xoắn chắc chắn. Chàng thử nhô đầu lên. Đau nhói. Cái gai của sợi giây theo chui xuống đụng da đầu chàng. A, người ta ràng bằng giây thép gai. Chàng ngồi bất động nghe tiếng giây thép gai xoắn chung quanh miệng cần xé. Mồ hôi chàng toát ra. Nước tiểu đã, tự nhiên, chảy ướt đẫm quanh chàng. Chàng lên cơn sốt, cơn sốt sợ hãi một lối chết ghê gớm, một lối chết có thể tính bằng nhịp đập của trái tim. Nhưng lạ lùng thay, một đốm lửa bỗng vụt thắp trong cơn sốt khiến chàng tỉnh táo, sáng suốt: Chẳng bao giờ công an của bất cứ một nước nào thủ tiêu một kẻ thù chính trị nguy hiểm mà không khai thác tận tình. Người ta muốn làm nhụt chí khí của chàng. Người ta muốn làm chàng khắc khoải. Mệt mỏi cho dễ dàng sự khai thác. Nếu thủ tiêu chàng, người ta đã thủ tiêu đêm quạ Chàng lại có thêm một kinh nghiệm với cộng sản. Và chàng cảm thấy tội nghiệp nước đái sợ hãi. Chàng muốn lên tiếng khiêu khích. Vô ích. Hãy lấy sự im lặng trả lại sự im lặng.
Người ta kéo cái cần xé xềnh xệch trên sàn nhà. Người ta kéo nó tụt xuống ba bậc tam cấp của > Chàng như con chó, con heo trong cái cần xé. Đó là định nghĩa chính xác của sự bảo vệ phẩm cách con người của cộng sản. Người ta tung chàng lên sàn xe - xe bít bùng, chàng đoán - đóng cửa, khóa lại, và cho chàng đi. Xe chạy nhanh, chạy chậm, quẹo cua... Chàng bị xô dật ngang, dọc. Người ta cố tình tạo cách lật ngược cái cần xé trên đường xe chạy. Đầu chàng dong ngược. Giây thép gai tua tủa đâm thẳng vào da đầu chàng. Đôi khi, cái cần xé nằm ngang, chàng xoay tròn như khúc gỗ. Chàng chịu đựng hình phạt của thù hận cho đến lúc chàng hết còn biết đau đớn thì chiếc xe quái ác chủ nghĩa dừng lại ở một địa điểm nào đó. Người ta trả chàng về chốn cũ, đúng là chốn cũ, vì chàng ngửi thấy mùi cứt và nước đái của mình. Chàng sung sướng hít thở mùi thơm của tủi nhục và chàng nghĩ rằng mùi nước đái và cứt của chàng thơm tho và giá trị hơn mùi của chủ nghĩa cộng sản.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 4**

Người ta tháo còng tay, cởi xích chân và, sau hết, người ta gỡ miếng vải bịt kín mắt chàng. Chậm rãi, chàng mở mắt. Người ta bảo chàng ngồi xuống ghế. Rồi người ta biến đâu mất. Bây giờ, chỉ còn một mình chàng trong căn phòng sạch sẽ ngập đầy ánh sáng điện, trước một cái bàn nhỏ. Chàng nắn cổ tay, nắn cổ chân. Chàng vươn vai, duỗi chân. Rồi chàng đưa những ngón tay lên đầu, nhẹ nhàng rẽ tóc, rờ rẫm những vết thương. Máu ở những vết thương đã khô nhưng những vết thương còn đau nhức. Chàng, hai bàn tay sướt sát vì nan tre cần xé. Và chàng tự hỏi người ta dẫn chàng tới đây làm gì.
Một người xuất hiện. Chàng ngồi im và đợi mãi không quên quan sát người ấy. Ông ta đứng tuổi, mang kính cận, mặc quần áo dân sự đơn giản, chân đi giày da và vai đeo cái túi xà cột. Ông ta tới sát cái bàn, gỡ túi xà cột đặt trên mặt bàn, kéo ghế ngồi đối diện chàng.
- Mạnh khỏe chứ, anh Bá? Ông ta mở đầu.
- Vâng, chưa chết. Cám ơn ông. Chàng đáp.
Ông ta ngạc nhiên:
- Anh nói gì? Chết. Tại sao phải chết? Tôi không hiểu. Thành thật tôi không hiểu.
Chàng thản nhiên:
- Tôi chưa chết.
Ông ta mím môi giận dữ, rồi gọi lớn:
- Đồng chí bảo vệ!
Người công an bảo vệ mở một cánh cửa gần đó, bước ra:
- Chờ lệnh đồng chí lãnh Đạo.
Ông Lãnh Đạo - hay tạm hiểu vậy - hất hàm:
- Đồng chí báo cáo những sự việc đã xảy ra. Khẩn trương và vắn tắt!
Người công an bảo vệ đứng nghiêm:
- Báo cáo đồng chí lãnh đạo, chỉ thị của Sở là áp dụng hình thức kỷ luật cao đối với tên phản động nguy hiểm Hoàng Văn Bá.
Ông Lãnh Đạo đập bàn:
- Hiện tượng và hiện tượng! Các đồng chí vô trách nhiệm. Tôi yêu cầu các đồng chí làm tự kiểm rút kinh nghiệm sai lầm. Đây là anh Trần Văn Bá, không phải Hoàng Văn Bá gài mìn đánh sập cầu cống bậy bạ. Rõ chưa?
Người công an bảo vệ khúm núm:
- Rõ.
- Đồng chí hiểu những vấn đề cần thiết phải giải quyết ngay không?
- Tôi hiểu.
Người công an bảo vệ mời chàng theo ỵ Y dẫn chàng vào phòng tắm, bảo chàng tắm gội và thay quần áo mới. Chàng không từ chối. Người công an đứng canh chàng ở ngay trong phòng. Xà phòng thơm, khăn tắm đầy đủ. Chàng mở hoa sen. Những tia nước phun xuống đầu tóc chàng mát rượi khiến chàng quên nhức nhối vết thương. Chàng sát xà phòng, khe khẽ vò tóc. Chàng vò thật lâu cho máu khô quánh tan ra. Người công an bảo vệ thân mật hỏi chàng:
- Anh là Trần Văn Bá, hả?
- Phải.
- Anh... Tôi nhận khuyết điểm với anh vì tưởng anh là Hoàng Văn Bá.
- Rồi sao?
- Anh trong vụ Hoàng Văn Bá à?
- Không.
- Nó đã giết năm đồng chí của tôi. Tôi lầm anh với nó.
- Anh lầm thật hay lầm giả đó?
- Thật.
- Nhưng chỉ thị của lãnh đạo không lầm đâu nhỉ?
Người công an bảo vệ nín thinh. Chàng sát xà phòng khắp mình mẩy, tắm một trận thoải mái. Bỗng chàng thấy hố là đã nói một câu đang lẽ không nên nói với công an. Vặn cái hoa sen lại, chàng dùng khăn lau khô mình mẩy, chà nhẹ tóc và niềm nở nói:
- Ở đời, ai mà chẳng có khi lầm. Chỉ thị của lãnh đạo đúng nhưng cán bộ thực thi sai lầm. Lỗi do tôi trùng tên với tên Hoàng Văn Bá, phải không anh?
- Đúng thế. Người công an hồ hởi.
Người ta để sẵn cho chàng bộ quần áo tù xám đậm còn mới nguyên. Chàng mặc xong, soi gương chải tóc rồi theo người công an bảo vệ trở ra chỗ cũ. Chàng thấy, trên chiếc bàn nhỏ, đã bày hai ly cà phê đá và một gói thuốc lá Thủ Độ Và đứng gần đó, một người con gái cầm một chiếc hộp. Người công an bảo vệ đã hết nhiệm vụ Ở đây.
Ông Lãnh Đạo ân cần:
- Anh ngồi đi! Ngồi xuống để cô y tá săn sóc vết thương cho anh kẻo bị làm độc.
Cô y tá tới chỗ chàng ngồi, mở hộp đồ nghề, dùng bông thắm khô nước trên những vết thương ở đầu chàng, ở má chàng, ở trán chàng rồi bôi thuốc đỏ lên. Cô ta đưa chàng mấy viên thuốc kháng sinh. Chàng cảm ơn cô y tá. Cô ta mỉm cười, bước khỏi căn phòng. Bây giờ, chỉ còn ông Lãnh Đạo và chàng.
- Anh dùng nước kẻo đá tan mất.
Ông Lãnh Đạo mời chàng. Chàng nâng ly cà phê đá uống một ngụm rồi, tiện thể, uống luôn mấy viên thuốc. Ông Lãnh Đạo bóc gói thuốc lá, niềm nở.
- Anh hút thử sản phẩm hảo hạng của ta.
Chàng rút một điếu thuốc Thủ Đô:
- Cám ơn ông.
Ông Lãnh Đạo bật lửa. Chàng mồi thuốc. Hít một hơi đầy dạ, chàng nhả khói:
- Thuốc lá ngon lắm, thưa ông. Tôi mong ước, con người đối với con người sẽ thơm như khói thuốc.
- Mọi việc sẽ tốt đẹp. Vấn đề cần bàn là thiện chí của mọi con người.
Ông Lãnh Đạo nâng ly cà phê, uống một hơi dài.
- Những gì người của chúng tôi đối xử với anh tôi đã được báo cáo. Bắt đầu từ giây phút này, mọi sự việc sẽ thay đổi, thay đổi hẳn.
Chàng thấy không cần thiết phải xoáy vào sự > Hãy để mặc Lãnh Đạo diễn xuất trọn vẹn vai trò của ông ta trong vở kịch Nhân Nghĩa ngắn ngủi. Và hãy để mặc Lãnh Đạo tưởng rằng chàng là một khán giả ngây thơ, một cậu bé nghe ba kể chuyện cổ tích, thần thoại.
- Tôi đến đây để thăm sức khỏe của anh và mạn đàm thân mật.
- Cám ơn ông.
- Tôi sẽ còn đến đây nhiều lần. Anh có thể yêu cầu bất cứ điều gì, nếu trong khả năng của tôi, tôi giải quyết tức thời.
- Vâng, tôi yêu cầu ông một điều.
- Ang cứ đề xuất.
- Ông cho tôi biết nhà tù này tên là gì?
Ông Lãnh Đạo cười:
- Anh Bá, không có nhà tù bình thường cho anh đâu. Những nhà tù mà bọn chúng đã tới, đã ra, đã vượt biên để viết sách, viết báo láo lếu là Sở Công An Thành phố, đề lao Gia Định, khám Chí Hòa, nhà tù Đại Lợi,v.v... đều không phải là nơi chốn của anh. Cũng chẳng bao giờ anh được đi học tập lao cải, nơi chốn mà bọn phản động gọi là trại tập trung, đâu. Đây là một biệt thự. Anh muốn hiểu là nhà tù thì nó là nhà tù Biệt Thự. Một can phạm như anh, tôi tưởng anh đã hiểu mình sẽ ở thứ nhà tù nào chứ?
Chàng nói:
- Tôi tưởng mọi can phạm đều bình đẳng và tôi yêu cầu được nhốt chung với các can phạm khác.
Ông Lãnh Đạo vẫn giữ nguyên nụ cười:
- Một anh, chúng tôi đã thấm mệt, nhốt chung anh với bọn phản động trong nước để anh tuyên truyền à? Anh không hiểu nguyên tắc làm việc của công an hay anh giả vờ ngây thở Tôi nói thật với anh đấy, anh Bá: Anh sẽ trở về Pháp hoặc anh sẽ ở đây cho đến khi anh chết. Cả hai trường hợp, anh đều không gặp ai và chẳng ai biết tới anh. Ngoài người cộng sản, không ai được phép làm anh hùng.
Chàng hỏi:
- Tôi sẽ trở về Pháp?
Ông Lãnh Đạo gật đầu:
- Phải, anh sẽ về Pháp, sẽ về bằng máy bay của hãng Air Francẹ Điều này, tôi hiểu, anh sẽ phải phấn đấu với bản thân anh khá lâu đấy. Nói đơn giản đi, anh muốn về Pháp, bất cứ lúc nào, đều do anh cả. Mà thôi, chúng ta mạn đàm thân mật.
Ông ta chuyển đề:
- Anh lập gia đình chưa anh Bá?
Chàng đáp:
- Chưa.
- Muộn quá đấy nhé! Đáng lẽ phải có, ít nhất, hai cháu rồi. Bác gái sống ở Paris, hả?
- Mẹ tôi sống ở tỉnh nhỏ.
- Bên ấy làm ăn dễ dàng không, anh Bá?
- Dễ và khó. Tất cả đều phải làm việc chăm chỉ.
- Lao động là cái đích của loài người.
- Vâng lao động là vinh quang, vinh quang thật sự. Làm nhiều hưởng nhiều chứ không làm nhiều ăn ít hay làm nhiều nhịn đói.
- Anh thích đời sống bên Pháp?
- Không.
- Sao vậy?
- Ở đấy tôi cảm tưởng tôi không phải là tôi.
- Vì thế anh xin người ta đưa anh về Việt Nam?
- Ông quyết đoán vội vàng quá.
- Tôi nhận khuyết điểm...
Chàng thấy > của Lãnh Đạo đã chẳng thân mật tí nào. Ông ta hỏi han vớ vẫn rồi dẫn chàng vào quỹ đạo của ông ta.
- Anh cần bảo vệ sức khỏe, anh Bá ạ! Đấ t nước ta khan hiếm tài năng và những người có lòng như anh. Anh sẽ gặp các vị lãnh đạo của tôi. Tôi nhắc lại: Mọi việc sẽ tốt đẹp. Anh nên nghỉ ngơi. Sẽ gặp anh sau.
Ông Lãnh Đạo gọi người công an bảo vệ dẫn chàng về phòng. Chàng đã được chuyển phòng. Và căn phòng mới đúng nghĩa là căn phòng của ngôi biệt thự. Một chiếc giường có đệm trải drap trắng muốt. Một chiếc bàn viết. Một chiếc ghế. Một cái cầu tiêu giật nước. Một cái lavabọ Tiện nghi chỉ có thể, dành cho một can phạm đặc biệt. Cửa sổ đã bị xây kín mít. Cửa ra vào khoét một cái lỗ để bên ngoài dễ kiểm soát bên trong. Ngọn đèn tràn đủ ánh sáng và công tắc đã chuyển ra ngoài. Người công an bảo vệ dẫn chàng:
- Cần gì thì anh báo cáo.
- Báo cáo?
- Anh gọi tôi.
- Tên anh?
- Anh cứ hô > là tôi tới.
Y đóng cửa, khóa bên ngoài. Chàng không còn bị còng tay, xích chân nữa. Chàng gieo mình xuống đệm, lăn đi lăn lại rồi ngủ một giấc dài. Người công an bảo vệ mang cơm vào lúc nào chàng không haỵ Y đánh thức chàng dậy. Khay cơm đặt trên bàn. Chàng thấy có dĩa cơm sườn nướng và tô canh. Chàng nhẩn nha ăn một cách thích thú. Trái chuối tráng miệng và ly nước trà gây cho chàng nhiều cảm hứng. Người công an bảo vệ ngồi ở mép giường.
- Khẩu phần đền bù ha, cán bộ? Chàng hỏi.
- Tôi không nắm vững. Người công an đáp.
- Tôi sẽ hưởng khẩu phần này bao lâu?
- Tùy thuộc chỉ thị của lãnh đạo.
Cơm nước xong, người công an mời chàng điếu Thủ Độ Y mồi lửa cho chàng.
Tôi để lại cái ca nhựa cho anh uống nước khi khát. Nước ở vòi, cứ việc mở. Cần hút thuốc thì anh báo cáo. Diêm quẹt để trong phòng bất tiện.
Y bưng khay chén bát ra khỏi phòng, đóng cửa lại. Chàng đốt hết điếu thuốc, đứng dậy, đi quanh quẩn trong phòng một lát. Rồi nằm ngủ. Rồi thức. Chàng nhớ câu nói của Lãnh Đạo: > Câu nói khiến chàng suy nghĩ. Nó mở đường rồi nó bịt lối. Nó gợi tưởng một thua thiệt ghê gớm mà chàng mơ hồ cảm thấy. Cái ngọt ngào của cộng sản mới đáng khiếp sợ. Cái giường đệm, drap trắng này nguy hiểm hơn cái sàn xi măng lởm chởm đá râm.
Chàng giật mình, ngồi vụt dậy.
- Báo cáo cán bô...
Người công an bảo vệ xuất hiện vội vàng.
- Anh cần gì?
- Cần anh nói chuyện.
- Không có chỉ thị ấy.
- Vậy có những chỉ thị nào?
- Bảo vệ anh! Anh cần hút thuốc không? Uống trà nhé!
- Có tờ báo nào không?
- Không.
- Thời tiết bên ngoài ra sao?
- Trời đầy nắng.
- Anh có hay đi Vũng Tàu tắm biển không?
Không có tiếng trả lời. Chàng hiểu người công an bảo vệ đã tuân hành chỉ thị triệt để. Chàng đứng dậy, ra ghế ngồi, chống tay lên cằm nghĩ cách gợi chuyện để biết nơi chàng đang bị nhốt. Buổi chiều, người công an bảo vệ lại mang cơm nước cho chàng. Tuyệt nhiên, y không trả lời những câu hỏi của chàng nữa. Ăn xong, chàng nằm ngủ dưới ngọn đèn chàng bao giờ chịu tắt. Ngọn đèn đã biến thành công cụ của chủ nghĩa. Để canh chừng chàng vượt ngục. Để bên ngoài nhìn rõ mọi cử chỉ, hành động của chàng. Chàng đành nằm úp mặt tránh cái thứ ánh sáng soi mói. Rồi một đêm cũng trôi qua, một đêm của nghìn đêm cuộc đời. Sáng hôm sau, người công an bảo vệ dục chàng tắm gội. Cô y tá săn sóc những vết sướt sát trên đầu chàng. Nhờ mấy viên thuốc kháng sinh, những vết thương đã không làm mủ. Chàng uống thêm mấy viên thuốc nữa. Ông Lãnh Đạo giữ lời hứa đã tới thăm chàng và mời chàng dùng bữa điểm tâm, uống cà phê sữa nóng.
- Anh cảm thấy thế nào, anh Bá? Ông Lãnh Đạo hỏi.
- Bình thường. Cảm ơn ông. Chàng đáp.
- Anh có nhớ nhà không?
- Ở đây là nhà tôi rồi.
- Trong ý nghĩ của anh, ở đây là nhà tù mà?
- Nhà tù trên quê hương tôi. Thưa ông Lãnh Đạo, được sống ở nhà tù trên quê hương mình, được chia sẽ nổi đau khổ với dân tộc mình, tôi nghĩ, là hạnh phúc.
- Ý nghĩ của anh thành khẩn và đáng quý lắm. Anh nói điều này tôi tin anh. Người khác thì tôi cho là già đời. Rất tiếc là anh không có cơ hội sống chung với bọn bộ trưởng, tướng lãnh, chính khách xôi thịt. Nếu anh phải sống chung với chúng nó, anh sẽ được chia sẽ nỗi đau khổ với dân tộc anh bằng cung cách khác.
- Như thế nào, thưa ông Lãnh Đạo?
- Bằng lối về thênh thang. Anh xa quê hương lâu rồi, làm sao anh cảm nỗi nỗi khổ của dân tộc mà đòi chia sẽ? Ngay cả nỗi khổ của dân tộc Việt Nam cũng bị kẻ thù và bọn phản động quốc tế xuyên tạc một cách bỉ ổi. Anh yêu nước nhưng anh đã đi trên con đường vẽ láo của bọn phản động.
- Thưa ông, tôi hiểu về con đường tôi đi.
- Anh hiểu gì về dân tộc ta?
- Tôi là người Việt Nam.
- Anh đâu còn là người Việt Nam!
- Đó là cách suy diễn của ông thôi. Tôi không muốn làm mất lòng một người đã đối xử tốt với tôi nên xin miễn tranh luận.
- Thế anh hiểu gì về nỗi khổ của dân tộc ta?
- Nỗi khổ hôm qua, hôm nay; nỗi khổ dĩ vãng, nỗi khổ tương lai, nỗi khổ triền miên, ông muốn nghe về nỗi khổ nào?
Ông Lãnh Đạo cười nửa miệng:
- Sẽ có lần anh chỉ nói về nỗi khổ của bản thân anh. Tôi nhấn mạnh để anh suy nghĩ: Với cộng sản, anh không bao giờ là anh hùng cả. Và anh sẽ ân hận anh đã đánh mất cơ hội về quê hương qua một cửa rộng để chia sẻ nỗi khỗ với dân tộc anh.
Chàng tròn xoe mắt, giả bộ làm nai tơ:
- Tôi không hiểu cửa rộng mà ông nói.
- Cửa rộng mà những Việt kiều yêu nước đã về.
- Tôi thích qua cửa hẹp.
- Lạ nhỉ, sao lại cửa hẹp?
- Đâu có gì lạ. Thưa ông, ông có đọc Thánh kinh không?
- Sách phản động!
- Sách để suy gẫm. Karl Marx đã lấy cảm hứng từ sách phản động - theo ông- để viết chủ nghĩa mác xít đấy.
- Anh nói vô căn cứ.
- Tùy ông hiểu. Tôi cũng xin nhấn mạnh để ông suy nghĩ: >
- Anh tìm cái lối ấy?
- Vâng.
- Và lối ấy đưa anh vào tù.
- Không, lối ấy đưa tôi đến sự sống, đưa dân tộc tôi đến sự sống.
- Chúng tôi không cho anh sống.
- Các ông giết tôi là dẫn tôi đến sự sống.
- Chúng tôi không giết anh. Để tự anh chết dần chết mòn trên đường hẹp hòi, thiển cận và lạc hậu của anh.
Ông Lãnh Đạo đổi giọng:
- Anh Bá à, sự kiêu ngạo của anh không tạo điều kiện thuận lợi cho ngày trở lại nước Pháp của anh đâu. Sự kiêu ngạo không thể dẫn anh đến sự sống như anh mong muốn. Muốn đến sự sống, anh phải biết sống. Muốn biết sống anh phải tự hỏi anh đang ở đâu, phải truy nã thân phận hiện tại của anh. Giữa tôi và anh, chẳng cần gì phải dấu diếm kinh nghiệm tù đày của người cộng sản. Hồ chủ tịch đã không kiêu ngạo để chết rũ trong tù. Đồng chí Lê Duẩn đã không kiêu ngạo để chết rũ trong tù. Họ kiêu ngạo, lấy ai trở thành lãnh tụ, lấy ai đưa dân tộc đến sự sống? Những kẻ kiêu ngạo trong ngục tù để chết là những kẻ bất trí, Những liệt sĩ mù lòa, ngu xuẩn.
- Liệt sĩ của các ông?
- Đúng thế. Anh điểm mặt những liệt sĩ xem có thằng nào đủ khả năng làm lãnh tụ không. Chúng nó nên dại dột can đảm chết để chúng tôi sinh tồn. Còn anh, anh có khả năng trở thành lãnh tụ đấy, anh đừng dại dột tìm cái chết hèn mọn, mà rồi cũng chẳng ai biết tới anh mà phong anh làm liệt sĩ!
Chàng nhún vai:
- Tôi không thích làm lãnh tụ hay liệt sĩ hiểu theo ý của ông hoặc của bất cứ ai. Tôi là người, tôi cố sống đúng nghĩa một con người cả chết đúng nghĩa một con người.
- Tùy anh đấy, tôi chỉ gợi ý. Điều này không phải để răn đe, dọa nạt mà là sự thật: Sự kiên trì của người cộng sản đã chiến thắng tất cả. Chúng tôi đủ khả năng biến sự kiên trì thành át xít sói mòn sắt thép.
- Cám ơn ông. Ước mơ của tôi tránh nổi sự sói mòn của át xít.
- Anh kiêu ngạo quá.
- Thưa ông, nếu ông ở trong trường hợp tôi, ông sẽ kiêu ngạo hơn. Người cộng sản kiêu ngạo nhất thế giới. Tôi nghĩ, lúc này sự kiêu ngạo cần thiết hơn lúc nào. Vì, nhờ nó, tôi có thể bảo vệ được phẩm cách của tôi.
Ông Lãnh Đạo ngó đồng hồ:
- Anh về nghĩ ngợi nhé! Chiều nay, người ta sẽ cấp giấy bút cho anh để anh làm bản tự khai.
Chàng hỏi:
- Tự khai về cái gì?
Ông Lãnh Đạo đã đứng dậy:
- Một thủ tục thông thường cho bất cứ một can phạm nào. Sau tự khai, anh sẽ làm việc với các cấp lãnh đạo của tôi. Hãy nhớ kỹ: Anh là người đặc biệt và chúng tôi sẽ đối xử với anh thật đặc biệt.
Người công an bảo vệ đưa chàng về phòng.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 5**

Nhưng buổi chiều không ai cấp giấy bút cho chàng làm bản tự khai. Chàng được gọi ra mạn đàm với một người khác. Ông này đứng tuổi và cung cách đối xử với chàng giống hệt Lãnh Đạo nên chàng tạm đặt bí danh cho ông ta là Lãnh Đạo 2. Người cộng sản không bao giờ nói tên thật của mình và đừng dại dột hỏi tên người cộng sản khi ta gặp họ trong nhà tù. Lãnh Đạo 2 mời chàng uống trà, hút thuốc lá Phù Đổng.
- Có ai đánh đập anh không, anh Bá?
- Chưa ai đánh đập, chửi bới tôi cả.
- Sẽ chẳng ai dám đánh đập, chửi bới anh.
- Có lẽ tại tôi là >
- Không phải. Tại vì chế độ ta tôn trọng con người, không xúc phạm đến thể xác con người.
Chàng muốn tranh luận với Lãnh Đạo 2 nhưng chợt nhớ lời Lãnh Đạo 1 > chàng cố nín. Kinh nghiệm > với Thượng Sĩ đã đưa chàng vào cái cần xé. Với Lãnh Đạo 2, chắc ghê gớm hơn, và rồi cũng chẳng giải quyết được gì. Muốn tiêu diệt chủ nghĩa, phải tiêu diệt lãnh tụ. Lãnh tụ đích thực của chủ nghĩa cộng sản đã chết hết. Bây giờ chỉ còn bọn người bị huyễn hoặc bởi chủ nghĩa bọn say thuốc phiện, xì ke chủ nghĩa, bọn máu mê lãnh tụ và tham vọng quyền bính. Muốn tiêu diệt họ, trước hết, cần lay động cái bóng tối đã phủ kín lương tri của họ. Sức mạnh làm lay động lương tri của họ là tư tưởng chiến đấu thật mới, thật sáng tạo, thật khai phóng nhân bản chỉ tìm thấy ở những người tuổi trẻ Việt Nam hôm naỵ Chiến đấu không tư tưởng là chiến đấu mù loà. Chiến đấu với cộng sản mà thiếu võ khí tư tưởng là chiến đấu vô vọng, là cuộc chiến đấu trong chiêm bao của đám lạc quyên, xổ số.
- Anh Bá, Lãnh Đạo 2 nói, một đồng chí của tôi đã báo cáo với lãnh đạo của chúng tôi rằng anh kiêu ngạo và ngoan cường. Anh có biết trong trường hợp nào con người cố tạo ra vẻ kiêu ngạo không?
- Thưa ông lãnh đạo, chàng nói, với tôi, nếu tôi đã kiêu ngạo như các ông nghĩ, thì nó là trường hợp đặc biệt, vì các ông coi tôi là người đặc biệt.
- Tôi cần anh giải thích thêm.
- Để làm gì?
- Để gần gũi và thông cảm.
- Tôi và ông thật khó gần gũi và thông cảm.
- Anh mâu thuẫn với anh rồi đấy. Theo bản báo cáo về anh, anh hay nói về con người. Con người khó gần gũi con người lắm sao, anh Bá?
- Con người và con người sinh ra để gần gũi và thương yêu. Nhưng từ khi có những thứ chủ nghĩa phi nhân xúi dục con người xa cách con người thì nhiều con người đã biến thành công cụ của chủ nghĩa, đã mất nhân tính. Như thế, sự mời gọi gần gũi của một kẻ mất tính người chỉ là cạm bẫy. Và con người nguyên vẹn tính người với kẻ mất tính người rất khó gần gũi.
- Anh ám chỉ ai?
- Tôi nói thẳng thắn, thưa ông. Những người được quyền tự xưng là con người ưu việt ở hành tinh này chỉ là con người cộng sản. Vậy thì tội nghiệp con người quá.
- Anh hãy tội nhiệp anh là đủ. Quả thật, anh đã xa rời tình tự dân tộc, anh chẳng hiểu thế nào là vinh quang của nòi giống. Anh chiến đấu chống chúng tôi với mục đích gì?
- Vinh quang của nòi giống.
- Giải thoát dân tộc khỏi ách nô lệ trăm năm của thực dân và mở nước Việt Nam dân chủ cộng hoà là gì? Chiến thắng Điện Biên Phủ là gì? Đánh bại thực dân Pháp, phát xít Nhật, đế quốc Mỹ và bành trướng Trung Quốc là gì?
- Các ông thường khoe là thành tích của Đảng. Và sau những thành tích ấy là gì, thưa ông?
- Xây dựng hạnh phúc cho dân tộc không phải là một ngày, một tháng hay một năm. Dân tộc ta vừa quét sạch bóng kẻ thù xâm lược ra khỏi đất nước là bị ngay bọn thù hận truyền kiếp phá hoại. Anh có hiểu tại sao đã có hòa bình rồi mà nhân dân ta vẫn phải ăn độn khoai, sắn không? Trung quốc nó đòi nợ ta, nó bắt ta phải trả nợ > cho nó gấp rút. Muốn tự chủ, ta đành trả hết nợ nần. Và nhân dân ta phải thắt lưng buộc bụng. Trả nợ nó rồi, nó vẫn chẳng chịu để dân tộc ta yên thân mà kiến thiết đất nước tan hoang vì chiến tranh, chia rẽ. Nó xúi dục, hà hơi tiếp sức cho bọn phản động Kampuchia gây chiến với ta ở biên giới. Nó xua quân xâm lăng chúng tạ Nó bao vây chúng ta mọi mặt. Bọn phản động quốc tế về hùa với nó, khiêu khích chúng ta, phá hoại chúng tạ Chúng ta có hàng ngàn vấn đề cấp bách cần đối phó, thế mà anh còn gây thêm khó khăn, tôi không hiểu các anh là hạng người nào!
- Tôi là người Việt Nam, người Việt Nam chân chính.
- Người Việt Nam chống phá người Việt Nam?
- Chống phá cộng sản. Bởi vì, tất cả mọi thảm hại mà ông vừa nói khiến tôi xúc động đều do chế độ của các ông gây ra.
- Anh ngoan cố.
- Nếu ông mất bình tĩnh thì tôi không > nữa và ông cho tôi về phòng có giường đệm hay về cachot ỉa đái, ăn uống, thức ngủ tại chỗ, tùy ý ông.
Lãnh Đạo 2 rót thêm trà vào ly của chàng.
- Anh thù ghét chúng tôi?
Chàng thản nhiên nói:
- Với ông, có gì để thù ghét.
- Thế anh thù ghét gì?
- Chủ nghĩa, chế độ và lãnh tụ của ông.
- Tại sao?
- Vì sự gian ác và tham vọng đê tiện.
Lãnh Đạo 2 cười:
- Trường hợp ngoan cường và kiêu ngạo của anh là trường hợp tuyệt vọng.
Chàng cười theo:
- Bên kia biên giới tuyệt vọng là gì? Thưa ông, là đỉnh ngọn hy vọng. Ông giết tôi rất dễ, giết ước mơ của tôi thì rất khó, có thể nói, các ông bất lực trong ý đồ hủy diệt ước mơ của tôi.
- Anh chết, ước mơ của anh chết theo anh.
- Tuổi trẻ Việt Nam không phải chỉ có một mình tôi.
- Tôi khẳng định với anh rằng, tuổi trẻ Việt Nam có một mình anh, một mình anh mà thôi.
- Ông đề cao tôi quá.
- Tôi nói sự thật. Anh bị bắt, anh nằm trong tay chúng tôi. Giết anh hay tha anh là quyền hành của chúng tôi, anh thừa hiểu rồi. Vậy những gì chúng tôi nói với anh, yêu cầu anh, đều phát xuất từ lòng chân thành, từ sự cảm mến thái độ can đảm của anh.
Chàng trầm ngâm, giả vờ thấm cái sự giả nhân giả nghĩa của Lãnh Đạo 2, cái thủ đoạn tinh vi của công an cộng sản. Họ đang giăng bẫy. Họ muốn chàng làm gì đây? Chàng bỗng nhớ một câu kinh nghiệm của một nhà văn sáu năm trong ngục tù cộng sản: > Nhưng chọc tức họ để họ hành hạ mình là điều vụng dại. > Chàng sẽ không chọc tức, khiêu khích Lãng Đạo 1, 2, 3 hay 4 nữa mà cố gắng tỉnh táo đo lường thái độ của họ để khỏi bị khuất phục dưới móng vuốt của lãnh đạo của họ.
- Anh hiểu tôi chứ, anh Bá?
- Cám ơn ông, nếu ông đã nói thật.
- Anh vẫn nghi ngờ thiện chí của tôi. Bây giờ, tôi nói với anh những điều tâm cảm, những điều mà anh không nỡ ngờ vực vì anh đã nhìn rõ, nghe rõ. Anh biết đám thằng Giao con Cư bướu và thằng Tiến chứ? A, chúng nó cũng tuối trẻ đấy, trí thức đấy. Một thằng thì chỉ yêu nước như con bọ gậy loăng quăng ở cái xó Paris. Thái độ của nó giống hệt lũ dán hôi, luôn luôn bầy tỏ thái độ chính trị trong bóng tối. Nó yêu nước làm dáng và thủ lợi. Chẳng bao giờ nó dám về quê hương để chia sẻ nỗi đau khổ với dân tộc nó sau 20 năm quằn quại trong chiến tranh và 10 năm xây dựng lại đất nước, dù nó về bằng máy bay Air France rồi sẽ trở lại Paris bằng máy bay Air Francẹ Một thằng thì phản phúc. Nó gian manh từ lúc nó tập làm > ở nội trú Đắc Lộ, luôn chống Ngô Đình Diệm rồi vác xác đi thi tham vụ ngoại giao, xoay sở sang Paris dung thân trốn đi lính cho chế độ Thiệu. Nó ngửi được Mỹ sắp cút, trở cờ đào nhiệm rồi tình nguyện đầu quân cho Tòa Đại Sứ tạ Biết nó là thằng sớm đầu tối đánh, ta vẫn cứ dùng. Để tuyên truyền. Nó là công giáo, ai tin nổi nó. Cái bọn công giáo là bọn chỉ đi theo kẻ mạnh thôi, chính quyền nào bọn nó cũng có chỗ dựa. Nó đã về nước bằng con đường Việt kiều yêu nước đấy. Nó phe phẩy tem phiếu mua đồ Imex, vàng, đô la và buôn tranh sơn mài, sơn dầu, áo dài thêu qua Pháp. Nó còn phe phẩy xuất cảnh, nhập cảnh. Mỗi lần nó về Sàigòn > là mỗi lần nó sửa nhà, tậu xe mới ở Paris. Ta biết chứ, biết và khinh bỉ, nhưng vẫn cứ dùng nó. Thứ thời cơ chủ nghĩa, sớm đầu tối đánh, người cộng sản tởm lắm. Anh hoàn toàn khác, anh Bá ạ! Nếu anh cho rằng con đường hẹp và cửa hẹp dẫn anh đến sự sống thì, đồng thời, nó cũng dẫn anh về với dân tộc. Chúng tôi cần anh.
- Cần tôi làm công việc của những kẻ các ông khinh bỉ?
- Anh hiểu lầm rồi. Chúng tôi cần thái độ can đảm của anh.
- Tôi đã chống các ông.
- Anh chống chúng tôi vô vị lợi, anh chống tự nguyện và vì anh chưa hiểu rõ chúng tôi. Anh còn nhiều thì giờ tìm hiểu. Khi anh hiểu chúng tôi , anh sẽ trở lại Paris.
- Tôi không muốn trở lại Paris nữa.
- Càng tốt. Đất nước cần anh. Anh là một biểu tượng rực rỡ của tuổi trẻ Việt Nam, của tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Với sự phản tỉnh của anh, anh sẽ là lãnh tụ của tuổi trẻ.
- Tôi đã nói tôi không có tham vọng lãnh tụ.
- Thì anh cứu quê hương anh. Anh dập tắt phá hoại tứ phiá. Anh có phải phấn đấu cam go gì đâu? Chỉ yêu cầu anh thành khẩn nhận mọi sai lầm của anh. Thế thôi. Rồi anh sẽ thăm Liên xô, sang tận nước Mỹ, qua Úc, Phi... Anh sẽ đi thăm mộ của thân phụ anh.
- Tôi đã thắp hương trên mộ phần của ba tôi rồi.
- Có hàng ngàn việc tổ quốc kêu gọi anh.
- Vâng, có hàng ngàn việc tổ quốc kêu gọi tôi. Và tôi đã về.
Lãnh Đạo 2 cho rằng liều thuốc của mình đã đủ > không cần thiết bắt con bệnh uống thêm, sợ biến chứng trong hiệu quả. Ông ta đưa cho chàng một gói nhỏ:
- Thuốc đánh răng và bàn chải của anh. Cán bộ vừa báo cáo là anh thiếu những món này.
Chàng đỡ gói quà:
- Cám ơn ông.
- Bất cứ điều gì anh cần, cứ báo cáo cán bộ bảo vệ anh.
- Tôi nhớ.
Lãnh Đạo 2 trầm ngâm giây lát rồi cầm gói Phù Đổng mời chàng. Rút thêm điếu nữa, chàng tự quẹt diêm mồi thuốc.
- Ở Paris anh quen biết nhiều lắm phải không, anh Bá?
- Cũng vừa vừa thôi.
- Chúng ta nói về Tổng Hội Sinh Viên của anh đi!
- Tổng Hội Sinh Viên không phải của tôi.
- Vậy của ai?
- Của sinh viên.
- Nhưng anh làm chủ tịch mà?
- Vâng, tôi đã được bầu làm chủ tịch. Hiện nay là người khác. Thưa ông, không bao giờ có chủ tịch muôn năm ở thế giới tự do, nhất là, ở những người tuổi trẻ. Khi một chủ nghĩa, một chế độ hay một lãnh tụ đòi hỏi cái muôn năm thì loài người bảo nó muôn năm rồi. Chẳng có cái gì vĩnh cửu tồn tại cả kể luôn trái đất. Mạnh và hung như phát xít thì cũng đã bị tận diệt.
- Cộng sản thì không thể bị tận diệt vì không ai đủ khả năng diệt cộng sản. Cộng sản là muôn năm.
- Nhưng Lénine, Staline, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh vẫn cứ chết. Cái lẽ của trời đất mới muôn năm. Nếu đừng đòi hỏi tuyệt đối thì hạnh phúc, muôn năm, tình yêu muôn năm, những thứ bất tử mới muôn năm, sự hy sinh cho lý tưởng cao cả, chẳng hạn.
Lãnh Đạo 2 khẽ gạt tàn thuốc lá:
- Theo báo cáo khẩn của bọn thằng Giao, thằng Tiến thì anh là người trầm lặng, ít nói. Tại sao, ở đây, anh ham tranh luận thế?
Chàng nhả khói thuốc:
- Tôi trả lời những câu hỏi của ông để khỏi mang tiếng > chữ của các ông, khỏi mang tiếng bất lịch sự, chữ thông thường. Tôi không ham tranh luận.
Lãnh Đạo 2 gật gù:
- Chúng tôi nắm hết tình hình sinh hoạt của các tổ chức phản động Việt Nam ở Paris.
Chàng cười:
- Dĩ nhiên rồi, các ông thừa thãi chó săn trong các > vớ vẩn. Ông muốn tôi kể hết tên tuổi, đia. chỉ của chúng nó ra không?
Lãnh Đạo 2 liếm mép:
- Nhiều thằng ngụy gian manh đã len lỏi vào Tổng Hội Sinh Viên, đã gây chia rẽ sinh viên, đã biến Tổng Hội của các anh thành nhiều khuynh hướng, anh biết chứ?
Chàng gật đầu:
- Tôi biết. Những thằng sâu bọ đó chỉ làm trò múa rối, bởi vì chúng nó bất tài vô tướng, làm sao lung lạc nổi anh em sinh viên! Ông muốn ám chỉ những thằng nào? Chủ tịch tự phong hay nhà văn tiêu bạc giả? Tướng cúi đầu nhận xuất cảnh của các ông nhờ váy vợ đầm hay tá đào ngũ đội lốt văn nghệ?
Lãnh Đạo 2 ngẩn ngợ Ông ta ngạc nhiên thấy chàng khinh bỉ những kẻ mà ông ta tưởng rằng đã và đang giật giây sinh viên ở Paris, ở nước Pháp. Đó là vấn đề gay gọ Lãnh Đạo 2 chuyển mục:
- Anh cần viết thư sang Pháp không?
- Không. Tôi không muốn làm phung phí những giọt nước mắt của mẹ tôi, em tôi, bằng hữu tôi. Và nữa, tôi biết chắc, thư của tôi sẽ nằm chặt trong hồ sơ > Và, có dịp, thư sẽ phổ biến trên báo chí. Đồng chí của ông đã nói với tôi: > Thế đó, thưa ông.
- Trong tự điển có hai tiếng du di, anh hiểu chứ?
- Nguyên tắc của các ông, chắc chắn, không có du di cho >
- Anh khước từ liên hệ gia đình đấy nhé, anh Bá!
- Vâng, tôi khước từ.
- Sau này, anh đừng trách chúng tôi xúc phạm tình cảm, đừng bảo chúng tôi không có tình cảm.
- Ông chu đáo quá.
Lãnh Đạo 2 gọi người công an bảo vệ. Chàng lại về phòng. Gói quà của Lãnh Đạo 2, người công an quản lý. Dễ hiểu thôi, bàn chải cũng có thể là võ khí tự sát.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 6**

Người ta để lên bàn một xấp giấy pelure fort đánh số từ 1 đến 20 trên mỗi góc trang đầu lề, một cây bút Bic, một gói thuốc lá Sông Cầu, một hộp diêm Thống Nhất và một bình trà.
- Anh không được phép xé một tờ nào. Dù viết sai, viết dơ, anh phải để nguyên, cấm xóa bỏ hoặc làm mất dấu tích chữ đã viết sai. Nói tóm lại, anh phải nộp đủ 20 tờ. Anh viết một mặt giấy thôi. Hết giấy, anh báo cáo, sẽ có thêm.
- Viết cái gỉ?
- Tự khai.
- Tự khai cái gỉ?
- Cuộc đời anh, từ năm 10 tuổi đến hôm nay, những trường anh đã học, những người anh giao du, những việc anh đã làm. Viết hết, thành khẩn và chi tiết. Mở đầu là sơ yếu lý lịch của anh.
- Sơ yếu lý lịch là cái gì?
- Là họ và tên anh, năm sinh, nguyên quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nghề nghiệp, dân tộc, quốc tịch...
- Để làm gì?
- Hồ sơ.
- Tôi không làm tự khai thì sao?
- Quyền lợi của anh, tại sao không làm?
- Tôi không thích.
- Tùy ý anh. Tôi chỉ nhận chỉ thị đưa giấy bút, thuốc, nước và quản lý anh trong giờ anh làm tự khai. Theo tôi, anh nên làm, trước sau thì cũng phải làm thôi.
- Mỗi ngày viết 20 trang à?
- Theo khả năng của anh mà viết.
- Được, tôi sẽ viết vì anh.
- Tại sao lại vì tôi?
- Vì anh đã bỏ tôi vào cái cần xé. Anh bạn ạ, anh đã là đảng viên chưa?
- Tôi còn phấn đấu lâu.
- Hy vọng sẽ gặp anh ngoài đời. Anh cứ yên chí, sẽ chẳng có thứ chỉ thị nào bỏ con người vào cần xé, ràng giây thép gai nữa. Chỉ có tín hiệu của thương yêu và hạnh phúc. Cũng sẽ chẳng còn tự khai, chẳng còn con người quản lý con người, chẳng còn phòng biệt giam nơi chốn con người bị tước đoạt hết phẩm cách. Nếu còn phương pháp nào đầy đọa con người tàn nhẫn hơn, tôi xin vì anh chịu đựng hết để ngày mai anh không bị ai đầy đọa nữa.
- Anh thức hay anh ngủ, anh Bá?
- Tôi thức.
- Thức mà anh lảm nhảm, anh nói phét. Anh vì cái thân anh làm tự khai đi.
- Anh không thích nghe tiếng nói của con người à?
- Không ai chỉ thị cho tôi nghe anh. Tôi ra ngoài đây, anh cần gì thì báo cáo.
Người công an bảo vệ đóng cửa phòng lại. Chàng mỉm cười. Rồi chàng sót thương người công an. Khi con người biến thành công cụ của chủ nghĩa, nó mất tính người, nó sợ hãi sự thật, nó không dám nghe con người nói về lương tri con người, tình yêu con người. Nó chỉ còn biết triệt để tuân hành chỉ thị và chỉ thị mà nó chẳng hề tìm hiểu xem chỉ thị là cái thứ gì và nó khốn kiếp đến mức nào. Người công an thì tin nghe chỉ thị. Bọn lãnh đạo thì tin nghe giáo điều. Bất hạnh thay cho chúng ta, cho dân tộc ta, ở những nơi chúng ta có thể, có quyền dẵm lên chỉ thị, đạp lên giáo điều lại nẩy sinh bọn phục hồi quyền bính tôi mọi dĩ vãng tự phong lãnh tụ. Bọn lãnh tụ giả hình - bọn tướng tá đào ngũ, bọn cò cớm gian manh - cũng học đòi bầy đặt chỉ thị và giáo điều trong những cái gọi là mặt trận, phong trào bịp bợm của chúng để thắt chúng ta, để bắt ép chúng ta vào cái vòng đai chiến đấu u mê của chúng. Nếu trước 30-4-1975, người Việt Nam chân chính chiến đấu chống phỉ quyền cộng sản, đồng thời, phải chống cả ngụy quyền tay sai ngoại bang, thì bây giờ, người Việt Nam chân chính chiến đấu diệt cộng sản vẫn còn phải chiến đấu luôn với cả bè lũ ngụy phong trào kháng chiến ngụy mặt trận cứu nước. Chỉ thị và giáo điều của lãnh tụ đào ngũ, cò cớm và lũ trí thức chạy trốn bất lương toa rập là gì? Là lạc quyên, xổ số và đẩy đoàn quân ma đi kháng chiến. Là bôi bẩn, nhục mạ những ai phản kháng chúng. Là vu khống những ai trải dài một khoảng đời mình trong tù ngục cộng sản các tội hèn nhát, ăng ten, cộng tác với kẻ thù. Vân vân... Cuối cùng, khi hết đối tượng bôi bẩn, chúng nó bôi bẩn lẫn nhau, chúng nó cống hiến cho đời sống những pho tài liệu hôi thối về sự nghiệp buôn bán kháng chiến của chúng, về sự chia chác lạc quyên không đồng đều giữa chúng! Lãnh đạo cộng sản đã nói không sai, chàng là biểu tượng rực rỡ của tuổi trẻ. Trong thế chiến đấu tiêu diệt chủ nghĩa và lãnh tụ cộng sản hôm nay, tuổi trẻ sừng sững như Thái Sơn, chói lọi như Bắc Đẩu. Bọn chính khách chuyên nghiệp, bọn trí thức bất lương, bọn tướng tá đào ngũ, bọn cò cớm gian manh chỉ còn là cỏ úa chết mòn dưới chân núi tuổi trẻ. Nếu chúng biết ăn năn, sám hối, chúng có thể làm guốc cho tuổi trẻ đi trên đường giải thoát dân tộc.
Ý nghĩ của chàng sẽ phơi trên tự khai? Phải, chàng sẽ giáo dục những kẻ thích giáo dục người khác. Nhìn sấp giấy, cây Bic, chàng ghê tởm thủ đoạn cộng sản. Họ muốn soi kính hiển vi chủ nghĩa vào cả những chữ, những giòng viết sai, viết dơ! > Những giòng kinh nghiệm xương máu của một nhà văn sáu năm quằn quại ngục tù cộng sản. Nhà văn này khuyên những ai, nếu lỡ bị cộng sản bắt, thì cứ nhẩn nha mà tự khai và nên kéo dài thời gian tự khai này bằng cách viết... tùy bút tự khai!
Vậy thì chàng nhẩn nhạ Và chàng tìm cách tán gẫu với người công an bảo vệ. Chàng ngâm thơ:
Mảnh vườn xưa, cây mỗi ngày mỗi xanh
Tóc mẹ già thì mỗi ngày mỗi bạc
Hai chúng ta ở hai đầu công tác
Có bao giờ trở lại mảnh vườn xưa
Hai chúng ta như trời nắng tránh trời mưa
Như sao hôm, sao mai không cùng ơ?
Như mặt trăng, mặt trời cách trơ?
Có bao giờ trở lại mảnh vườn xưa?
Giọng chàng vang vang, buồn bã. Người công an bảo vệ đẩy cửa bước vào.
- Anh làm tự khai đi.
- Tôi phải ngâm thơ lấy khí thế. Tôi quên mất đoạn dưới, anh có nhớ không? Bài thơ cảm động quá.
- Bài thơ phản động.
- Thi sĩ của ta mà phản động sao?
- Bọn cá nhân chủ nghĩa, bọn Nhân Văn Giai Phẩm, bọn đòi hỏi xét lại, bọn oán trách Đảng đều là phản động.
- Chúng nó đông không?
- Nhan nhản.
- Thế thì tôi mất độc quyền... phản động rồi.
Chàng giả vờ:
- Anh giải thích cho tôi nghe cái thằng thi sĩ làm bài thơ tôi vừa ngâm nó phản động ra sao?
Người công an hồ hởi:
- Nó trách Đảng đầy nó đi công tác một nơi, vợ nó đi một nơi, hai vợ chồng nó không thể gặp nhau. Nó ví von sâu độc.
Chàng hỏi:
- Còn đoạn sau?
Người công an mím môi, rít qua kẽ răng:
- Nó ăn cứt tiểu tư sản, lãng mạn hóa nỗi khổ của nó. Nó bảo về đến nhà thăm mẹ nó thì mẹ nó nói vợ nó đã về, ra giếng múc nước và vừa đi. Nó bèn nhìn xuống giếng mà tưởng tượng hình ảnh vợ nó. Lại có lần nó về, mẹ nó nói vợ nó đã về, leo lên cây ổi hái trái và đi rồi. Nó bèn nhìn lá ổi rung rinh mà mơ mộng. Nó oán trách Đảng.
Chàng nói:
- Nó oán trách chỉ thị!
Người công an nín thinh.
- Nếu anh trong trường hợp nó, anh oán trách chỉ thị của Đảng hơn nó. Tại sao hai vợ chồng mà biến thành mặt trăng, mặt trời, dẫu người ta gắn bó thương yêu nhau nhỉ?
- Anh làm bản tự khai đi!
- Ngay cả đảng viên cũng không được yêu vợ mình, anh thấy chỉ thị nó độc ác không?
- Tôi bảo anh làm tự khai đi!
- Anh đâu nỡ bỏ tôi vào cần xé, đâu nỡ dục tôi viết tự khai, tại chỉ thị. Nói thật đi, anh bạn, anh khoái ngồi uống trà, hút thuốc, nghe tôi kể chuyện Paris.
- Tôi không là bạn với anh.
- Vậy anh là bạn với ai? Với chỉ thị và mệnh lệnh à? Anh biết tại sao tôi tự do chọn lựa đau đớn chứ? Để hủy diệt chỉ thị và mệnh lệnh bắt con người hành hạ con người.
Người công an bỏ ra. Chàng cần khai thác triệt để cái trường hợp đặc biệt của chàng trong thời gian > ngục tù. Họ muốn đo lường tư tưởng của chàng, chàng muốn đo lường thái độ của họ.
- Báo cáo cán bộ! Chàng gọi lớn.
Người công an mở cửa.
- Anh muốn gì?
- Tôi thắc mắc một chút.
- Gì?
- Tự khai.
Người công an bước vào, đứng gần chàng.
- Thắc mắc điểm nào?
Chàng nhìn người công an:
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú?
- Anh ghi địa chỉ của anh bên Pháp.
- Còn tạm trú?
- Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đường nào, quận nào, số nhà nào? Anh phải cho tôi biết rõ tôi đang ở đường phố nào, số mấy, quận nào chứ?
- Không có chỉ thị.
- Vậy tôi chờ có chỉ thị mới viết.
- Anh gây nhiều rắc rối quá.
- Xin lỗi anh.
- Xin lỗi gì?
- Xin lỗi đã bắt anh nghe chuyện tình người. A, anh không đề phòng tôi hạ anh rồi trốn ư?
Người công an lặng im. Y muốn giữ kín sự canh phòng chàng. Y ngó chàng, đôi mắt chớp mau:
- Tôi không hiểu sao lãnh đạo chiếu cố anh tận tình thế. Anh nên biết điều một chút.
Chàng nói:
- Tôi đâu cần lãnh đạo của anh chiếu cố. Tôi cần anh chiếu cố thôi.
- Tôi không có khả năng chiếu cố anh.
- Thí dụ anh có?
- Không có cả thí dụ.
- Tội nghiệp anh ghệ Anh có vợ chưa?
- Rồi.
- Đã bao giờ anh mơ ước sẽ làm Tổng bí thư Đảng chưa? Chắc chắn là anh chẳng dám mơ ước. Anh có biết ông Trường Chinh, ông Lê Duẩn sung sướng chừng nào không. Anh suy nghĩ đi rồi anh sẽ hiểu tôi và anh không dục tôi tự khai nữa.
- Tôi không có quyền hiểu anh. Anh nói nhiều rồi. Tôi nói thật với anh rằng tôi nhịn anh vì chỉ thị đấy. Anh viết tự khai hay không viết mặc kệ anh. Nếu anh còn xúc phạm lãnh tụ của tôi, tôi sẽ quên chỉ thị.
Người công an bước ra, đóng cửa phòng thật mạnh. Bọn công an bảo vệ và quản lý chàng, tên nào cũng có bản lãnh, không dễ gợi xúc động họ hay khơi dậy ở họ mảy may trắc ẩn. Thì thôi, chàng ngồi hút thuốc và uống trà. Sẽ phải viết một cái gì. -, tại sao không viết một bài về mục đích chiến đấu của mình? Nhìn khói thuốc, chàng mơ mộng xa xôi và, bỗng dưng, tâm hồn chàng xao xuyến khôn cùng. Chàng dập điếu thuốc dang dở, bỏ về giường, nằm duỗi chân tay thoải mái. Ngày hôm đó, chàng không viết nửa chữ. Cơm nước vẫn đều đặn, ngon lành. Hôm sau, hôm sau nữa, Lãnh Đạo 2 không tới, Lãnh Đạo 3 chưa tới. Nhưng người công an bảo vệ cũ đã được thay thế bằng người mới. Người này, dân Nghệ Tĩnh, nói trọ trẹ rất khó nghe và cũng rất ít nói. Y lầm lỳ, đôi mắt soi mói, rình rập. Khi y nhìn chàng, mắt y toát ra sự đe đọa gớm ghiếc. Chàng tự nhủ: Đã sắp hết tuần trăng mật sao?

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 7**

Nhìn sự khúm núm của người công an bảo vệ, chàng có thể đoán ra ngay địa vị của kẻ đang ngồi đối diện mình. Lãnh Đạo 3. Chàng đặt cho ông ta một cái tên. Lãnh Đạo 3 không đề cập chuyện tự khai. Hai mươi tờ giấy trắng còn nguyên đó. Chưa viết vì chưa biết mình tạm trú chỗ nào chính xác. Lãnh Đạo 3 ăn mặc chải chuốt hơn Lãnh Đạo 2. Ông ta xách cái cặp da sản xuất tại ngoại quốc. Vẫn bình trà sen nóng và gói thuốc thơm hảo hạng nội hóa trên chiếc bàn nhỏ. Sự chiếu cố có phần tăng nồng độ vì thêm gói kẹo mềm của công ty Bánh Kẹo quốc doanh Hà Nội.
- Anh Bá, Lãnh Đạo 3 mở đầu buổi mạn đàm, tại sao anh chống chúng tôi?
- Tôi không chống các ông. Chàng nói.
- Vậy anh chống ai, chống cái gì?
- Tôi chống chủ nghĩa cộng sản và lãnh tụ cộng sản.
- Tại sao anh chống chủ nghĩa và lãnh tụ?
- Chàng quẹt diêm mồi thuốc:
- Trước hết, tôi xin hỏi ông một câu, được không, thưa ông?
Lãnh Đạo 3 gật gù:
- Được chứ. Với anh, cái gì cũng được, miễn là anh thành khẩn.
- Cám ơn ông. Ông có cho phép tôi được bình đẳng trong đối thoại không?
- Tôi cho phép anh.
- Tôi không sợ nằm cachot với tay còng, chân xích đâu nhưng tôi muốn đối thoại là đối thoại và thẩm vấn là thẩm vấn.
- Tôi nhất trí với anh.
Chàng nhả khói thuốc:
- Tại sao tôi chống chủ nghĩa? Thưa ông, tôi nói chủ nghĩa là gom chung hai chủ nghĩa tư bản, cộng sản, hai thứ chủ nghĩa đã và đang làm điêu đứng nhân loại và đã hoàn toàn bất lực trong mưu cầu hạnh phúc cho loài người. Tư bản là bọn bất lương, tráo trở, thủ lợi. Cộng sản bất nhân, thủ đoạn, tàn bạo, gian dối. Chủ nghĩa và giáo điều của nó mê hoặc và sai khiến con người xa cách con người, xa cách tình tự đích thực của con người. Chủ nghĩa và trò chơi của nó gây thù hận, binh lửa, tàn sát; tạo nô lệ, tù đầy, lạc hậu, ngu dốt, đói khổ; diệt thương yêu, tình cảm. Chủ nghĩa và tham vọng của nó cám dỗ con người thèm khát quyền lực. Con người phải thanh trừng con người để lên ngôi lãnh tụ, thứ bạo chúa tân thời...
Lãnh Đạo 3 xua tay:
- Anh đi vào sự viển vông rồi đấy. Tôi thích nghe những điều thực tế.
Chàng gạt tàn thuốc:
- Vậy tôi thực tế, thật sát thực tế. Tôi chống chủ nghĩa cộng sản vì chủ nghĩa ấy không tạo nổi hạnh phúc cho dân tộc tôi. Tôi chống lãnh tụ cộng sản vì họ tham quyền cố vị, độc đoán, gian ác, ích kỷ và kiêu ngạo hẹp hòi.
- Căn cứ vào đâu mà anh nói chủ nghĩa cộng sản không tạo nổi hạnh phúc cho dân tộc.
- Vào 30 năm phiêu lưu vô vọng của Đảng cộng sản Việt Nam!
- Quốc gia các anh không phiêu lưu?
- Ông muốn nói quốc gia nào?
- Bọn ngụy!
- Bọn ngụy không bao giờ là quốc gia cả. Bọn ngụy, nói rõ rệt, từ lũ bồi Tây đến lũ bồi Mỹ đều là tội đồ của dân tộc. Người quốc gia không biết làm bồi. Ông tưởng bọn Trần Văn Hữu, Nguyễn Văn Tâm, Nguyễn Cao Kỳ, Nguyễn Văn Thiệu, Dương Văn Minh, Cao Văn Viên là người quốc gia à? Ông lầm rồi. Ngay cả Ngô Đình Diệm > giáo hội trước, tổ quốc sau cũng chẳng phải là người quốc gia đâu.
- Anh là người quốc gia?
- Phải, tôi là người quốc gia chân chính. Tất cả người Việt Nam không làm bồi Tây, bồi Nhật, bồi Mỹ, bồi Tầu, bồi Nga đều là người quốc gia. Người quốc gia chưa hề nắm quyền bính, do đó, không ai được phép gọi người quốc gia là ngụy quyền, là bọn ngụy. Bọn ngụy đã làm ung thối đất nước, đã thua cuộc, đã chạy trốn. Mỗi đứa đều đã bị ghim một bản án chờ ngày phán xét.
- Của ai?
- Của người quốc gia chân chính làm lại đất nước và tạo dựng chính quyền.
- Chính quyền đang nằm trong tay người cộng sản đấy.
- Người cộng sản không có quyền hành chính đáng, sao gọi là chính quyền. Nếu Sàigòn là ngụy quyền thì Hà Nội là phỉ quyền.
Lãnh Đạo 3 đập bàn:
- Anh đại phản động!
Chàng bình thản:
- Tôi không đối thoại với ông nữa, ông nói và làm khác nhau.
- Tôi ra lệnh cho anh tiếp tục đối thoại.
- Không ai được quyền ra lệnh cho tôi.
- Anh biết anh là gì, ở đâu chứ?
- Với ông, tôi là tù nhân đang nằm nhà tù. Với tôi, tôi là người quốc gia đang ở trên quê hương tôi. Ông có thể còng tay tôi, xích chân tôi, dí súng vào thái dương tôi, bỏ tôi vào cần xé ràng giây kẽm gai và rồi đầy đọa tôi đến khi tôi chết. Nhưng ông đừng hòng ra lệnh cho tôi, bởi vì ông không đủ khả năng còng khóa ý chí và ước mơ của tôi. Tôi khước từ mạn đàm. Còn ông thích thẩm vấn thì cứ thẩm vấn đi. Tôi sẽ trả lời ông với tư cách tù nhân của chủ nghĩa cộng sản.
Lãnh Đạo 3 rót trà vô ly của chàng, mỉm cười:
- Anh xứng đáng lắm. Chúng tôi quý mến sự khẳng khái của anh. Ta tiếp tục đối thoại nhé!
Chàng nhấp một ngụm trà sen:
- Nếu ông bình tĩnh. Thực sự, tôi muốn tìm ra chân lý từ phiá ông. Và, tham vọng mạn đàm của tôi là ông sẽ tìm ra chân lý từ phiá tôi.
- Được.
- Tôi tiếp nối câu dang dở: Ngụy quyền thì khỏi đề cập nữa, nó do ngoại nhân tạo ra và nó đã chết. Còn phỉ quyền, tại sao? Vì người cộng sản có nghệ thuật cướp quyền hành. Người cộng sản cướp quyền hành rồi bảo mình nắm chính quyền, mình làm cách mạng để có chính quyền. Quyền bính của người cộng sản là phỉ quyền. Sau 100 năm nô lệ Pháp, đất nước ta chưa có chính quyền. Khi có chính quyền, dân tộc ta sẽ có hạnh phúc, tự do, dân chủ. Phỉ quyền và ngụy quyền, tự cái bản chất ăn cướp và ăn cắp, không thể mang ấm no, hạnh phúc cho dân tộc được.
- Người quốc gia chân chính của anh làm chính quyền?
- Vâng, đúng thế.
- Họ là ai nhỉ?
- Là tuổi trẻ Việt nam sau 30-4-75
- Vậy mà tôi lại tưởng là bọn Hoàng Cơ Minh, Phạm Văn Liễu, Vũ Ngọc Hoàn, Nguyễn Văn Là, Nguyễn Cao Kỳ, Hà Thúc Ký, Lê Phước Sang vân vân...
- Ông tưởng tượng hay là dùng duy vật biện chứng đấy? Tôi nhắc lại: Những người đang làm chính quyền cho đất nước Việt Nam là tuổi trẻ Việt Nam.
- Tuổi trẻ ấy chỉ là anh, một mình anh không tưởng, lãng mạn, điên rồ.
- Ông sợ sự thật, sợ chân lý, sợ tuổi trẻ, sợ chính quyền. Ông nói đi, nói thật lòng ông đi, ông Lãnh Đạo.
- Tôi sợ anh!
- Tại sao ông sợ tôi?
- Vì anh sẽ chết dần chết mòn mà chưa cống hiến được mảy may hạnh phúc nào cho dân tộc anh. Anh cống hiến nhiệt tình và tài năng của anh cho dân tộc, không cho Đảng cộng sản, chúng tôi chỉ yêu cầu anh vậy thôi. Giáo sư Tôn Thất Tùng đã cống hiến tài năng cho dân tộc đấy. Anh thương dân tộc, muốn chia sẻ nỗi đau khổ với dân tộc, sao lại khước từ cống hiến khả năng của anh?
- Tôi không khước từ.
- nghĩa là anh muốn phục vụ dân tộc?
- Vâng.
- Anh cam kết?
- Vâng, nhưng...
- Gì?
- Nhưng tôi không phục vụ dân tộc với người cộng sản.
- Tại sao?
- Vì kinh nghiệm hợp tác, kinh nghiệm đoàn kết của cha anh tôi dạy, tôi khôn lớn để khỏi bị hủy diệt bởi người cộng sản. Ông nhiều tuổi hơn tôi, hẳn nhiên, ông hiểu nhiều hơn tôi. Và, hẳn nhiên, ông chưa quên vụ tàn sát 2.000 đảng viên Duy Dân trên đồi Nga Mi khi họ > chống Pháp với cộng sản, ông chưa quên vụ thủ tiêu lãnh tụ Hòa Hảo Huỳnh Phú Sổ, ông chưa quên màn quy định thành phần giai cấp 1950 để loại bỏ và chôn sống những người quốc gia đã hợp tác với cộng sản.
- Không hợp tác với cộng sản, anh làm gì có cơ hội phục vụ dân tộc?
- Chúng tôi tạo ra cơ hội.
- Cơ hội Lê Chiêu Thống hay cơ hội Ngô Đình Diệm?
- Ông nên kể thêm cơ hội Hồ Chí Minh. Không không bao giờ là những cơ hội ấy.
- Thế cơ hội nào?
- Cơ hội Tây Sơn. Ông nhìn lại lịch sử đi, ông Lãnh Đạo. Chỉ có cơ hội Tây Sơn mới giải quyết ổn thỏa tình hình đất nước.
- Anh ở tận bên Pháp, đòi tạo cơ hội Tây Sơn có lố bịch không?
- Tôi đã về Việt Nam.
- Và đã vào tù.
- Tôi chỉ là một Nguyễn Nhạc nằm cũi cho Nguyễn Huệ phất cờ.
- Nguyễn Huệ giật mìn phá cầu làm khổ nhân dân.
- Phá cầu, giết người không phải là mục đích của tuổi trẻ thế hệ tôi. Phá cầu, giết công an, bộ đội không giải quyết nổi sự băng rã của chủ nghĩa cộng sản. Chúng tôi chiến đấu bằng tư tưởng. Khi tư tưởng thấm nhuần trong mỗi người dân, kể luôn trong mỗi người bộ đội, cán bộ của cộng sản, đó là lúc hàng hàng lớp lớp tiến quân. Cầu cống, đường sá cần giữ nguyên vẹn để nghĩa quân đễ dàng lưu thông, ông hiểu chưa?
- Này, người tuổi trẻ tên là Trần Văn Bá, bối cảnh lịch sử đã khác xưa, khác nhiều lắm. Đàng trong bị Đàng ngoài thôn tính rồi, Nguyễn Huệ tìm đâu ra?
- Tìm ở trái tim yêu nước nồng nàn và chí tình của con cháu ông, con cháu lãnh tụ cộng sản Việt Nam. Ông tưởng con cháu lãnh tụ cộng sản Việt Nam không dám phản kháng cha ông họ ư? Võ Điện Biên, Thọ lột đấy, chúng nó làm du đãng để phản kháng cha, ông chúng nó đấy. Ông Võ Nguyên Giáp, ông Nguyễn Lương Bằng đã nghĩ gì? > đã nghĩ gì? Tôi mong ông sống thật lâu, chờ ngày phán xét cộng sản. Không lâu đâu, cái cột đỡ chế độ của cộng sản đã mục rồi. Tuổi trẻ không thể chịu đựng tuổi già muôn năm được. Và đó là cơ hội Tây Sơn, cơ hội cách mạng của tuổi trẻ Việt Nam.
- Anh về nước để vận động cuộc cách mạng ấy?
- Phải.
- Anh nằm tù rồi, cuộc cách mạng ấy không bao giờ dấy động nổi đâu.
- Có hàng trăm ngàn người hơn tôi và đang làm công việc của tôi.
- Họ cũng nằm tù cả rồi.
- Nói như ông thì cả nước đang nằm tù. 50 triệu dân Việt Nam là tù nhân của chủ nghĩa cộng sản và lãnh tụ, lẵnh đạo chỉ là cai ngục.
Lãnh Đạo 3 tái mặt. Ông ta nén giận dữ để khỏi phải đập bàn. Người cộng sản khôn ngoan lắm. Họ không dại gì dồn con người vào chân tường. Con người, khi bị dồn cùng đường, tất nhiên, phải chống đối. Và chống đối mãnh liệt, chống đối lấy chết. Bởi vậy, từ 30 năm nay, dưới chế độ cộng sản, không còn ai bị chết đói mà chỉ còn bị đói thôi. Vẫn còn thức ăn cầm hơi, muốn chống đối cũng không đủ sức chống đối. Với một người chọn lựa sự đau đớn như Trần Văn Bá, những chuyên viên hành hạ con người đã nghiên cứu kỹ lưỡng, chỉ nên khơi dậy lòng tự phụ để chàng nói mà truy nã tư tưởng của chàng.
Lãnh Đạo 3 vuốt mặt:
- Anh đầy rẫy thành kiến với người cộng sản. Người cộng sản đã làm gì anh. Gia đình anh?
Chàng nói:
- Ông nên hỏi người cộng sản đã làm gì dân tộc tôi và tự Ông, ông đã có câu trả lời.
- Anh Bá, anh cần hiểu rằng đập phá thì dễ mà xây dựng thì khó và lâu. 30 năm, với một đời người thì dài, với lịch sử lại ngắn, với sự xây dựng nước lại càng ngắn.
- Dài và ngắn là vấn đề của già và trẻ. Lãnh tụ cộng sản Việt Nam già nua khụ khị rồi. Các ông không thể đè nén dân tộc bằng cái muôn năm của khẩu hiệu suy tôn các ông. Các ông nên chấm dứt cuộc phiêu lưu của các ông đi.
- Anh lộng ngôn quá.
- Tôi nói sự thật.
- Sự thật, ngông cuồng của anh. Người cộng sản cống hiến cơ hội cho anh phục vụ dân tộc, anh khước từ. Đó là ý nguyện của anh. Sự kiên trì của tôi có giới hạn. Anh cứ ngoan cố đi, cứ nằm ép trong xó tù mà mơ mộng cách mạng Tây Sơn, cách mạng của tuổi trẻ.
Lãnh Đạo 3 đứng dậy:
- Dẫu sao, anh vẫn phải làm bản tự khai.
Chàng dập điếu thuốc:
- Tôi sẽ tự khai.
Người công an bảo vệ dẫn chàng về phòng. Chàng cảm thấm mệt mỏi sau cuộc mạn đàm. Bước sát lavabo, chàng mở vòi nước, ghé miệng uống rồi vục tay hứng nước rửa mặt. Có cái gì khiến chàng sót xa, dù chàng đã chọn lựa sự đau đớn. Chàng nhớ thân phụ và những giòng máu còn nguyên dấu tích trên mặt đường quê hương. Người Việt Nam mãi mãi say mê thù hận, mãi mãi chém giết nhau, mãi mãi bỏ tù nhau và đầy đọa nhau. Cả một dân tộc hiền hòa bị bủa lưới chủ nghĩa rồi thoi thóp trong màng lưới khốn kiếp đó. Tham vọng quyền bính! Chàng bỗng ghê tởm quyền bính và những thủ đoạn tranh giành quyền bính. Thẫn thờ bước gần giường, chàng gieo mình xuống, nằm úp mặt và tưởng tượng cuộc tàn sát ghê rợn sẽ xẩy ra.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 8**

Lãnh Đạo 4 có khuôn mặt thật nhân hậu. Ông ta cũng trên 50 tuổi. Không hỏi han gì chàng về bản tự khai, ông ta làm như thể hoàn toàn chẳng biết gì về diễn tiến tư tưởng của chàng. Có lẽ, ông ta thừa hiểu chàng chưa thèm đặt bút viết tự khai. Lãnh Đạo 4 là người có... trọng lượng, nói theo chủ nghĩa của cộng sản. Do đó, cái bàn nhỏ đã được thay bằng cái bàn lớn, cái ghế chàng ngồi có đệm >, trên bàn có lọ hoa tươi. Và, đặc biệt, hôm nay bình trà sứ, tách sứ Trung quốc. Ông Lãnh Đạo 4 mời chàng thuốc lá Thăng Long cao cấp bọc giấy bạc bên trong, giấy bóng kính bên ngoài; còn ông ta hút thuốc đen Tam Đảo rẻ tiền, đơn giản.
- Anh Bá, anh có biết chúng tôi đánh giá trí thức ra sao không?
- Chắc chắn, các ông ví người trí thức như cục phân, giá trị của trí thức không hơn cục phân.
- Sự ví von ấy của Mao Trạch Đông. Nó đã chết rồi.
- Nhưng đã nằm trong giáo điều.
- Không còn giáo điều của Mao ở Việt Nam nữa. Không còn luôn cả ảnh hưởng tư tưởng Trung quốc ở Việt Nam luôn. Chúng ta sẽ xóa dần mọi vết tích nô lệ văn hóa Trung Quốc. Mao Trạch Đông đã quá đà công kích trí thức. Có hai loại trí thức. Trí thức tiến bộ, yêu nước và trí thức lạc hậu, phản động. Loại dưới vô dụng, cần tiêu diệt. Loại trên được đánh giá cao.
- Được lùa vào cái chuồng tên là Hội Trí Thức Yêu Nước.
- Anh thuộc loại trí thức nào?
- Theo tôi, có hai hạng trí thức: Trí thức khoa bảng và trí thức dấn thân. Trí thức khoa bảng là hạng theo chủ nghĩa giá áo túi cơm. Hạng trí thức này dùng bằng cấp tiến sĩ, thạc sĩ của nó đánh đổi địa vị xã hội để thụ hưởng những tiện nghi biệt thự, xe hơi, vợ đẹp, con khôn. Khi đã thụ hưởng thừa mứa, nó bon chen vào chính trường và cố ngoi ngóp lên hàng lãnh tụ. Lãnh tụ quốc gia không xong, nó làm lãnh tụ phong trào, mặt trận, hội đoàn. Nó phải vác bằng được cái tiến sĩ, thạc sĩ của nó vào cuộc phiêu lưu chính trị giả tưởng. Xã hội ta là xã hội lạc hậu, kính trọng khoa bảng, vì vẫn tưởng trí thức khoa bảng còn nguyên vẹn khí khái của Chu Vãn An, Nguyễn Khuyến. Do đó, khoa bảng vẫn có đất phô trương. Một anh bác sĩ chủ tịch một hội đoàn vẫn được nể vì hơn một anh trung sĩ! Và anh bác sĩ chủ tịch lên mặt khinh bỉ anh trung sĩ chủ tịch. Nhưng nếu thời thế đổi thay như nó đã thay đổi, anh trung sĩ được ngoại nhân phong trung tướng tổng thống, trí thức khoa bảng sẽ biến thành nghị sĩ, dân biểu, bộ trưởng gia nộ Thái độ của trí thức khoa bảng là thái độ cho thuê bản thân bất cứ giá nào, với bất cứ người nào. Nó hèn mọn. ích kỷ và rất sợ chết. Nó giống hệt bọ hung. Còn sự lăng quăng của nó thì giống hệt bọ gậy. Trí thức dấn thân là những người biết đem kiến thức của mình soi sáng mọi u tối của dân tộc, biết cảm thông với dân tộc, biết chia xẻ nỗi đau khổ với dân tộc, dám vì dân tộc mà thắp lửa đấu tranh tìm kiếm hạnh phúc cho dân tộc, vinh quang cho tổ quốc. Trí thức dấn thân khước từ địa vị, quyền lợi cá nhân, không tham vọng quyền bính. Tâm hồn trí thức dấn thân là tâm hồn cách mạng, không bao giờ là tâm hồn cai trị, thống trị. Ý nghĩa chiến đấu của trí thức dấn thân khôn cùng. Họ có bằng cấp cao hoặc chẳng có bằng cấp gì thì vẫn cứ khinh thường khoa bảng. Giá trị của dấn thân vô hạn, tuyệt vời. Một người du đãng, một anh hạ sĩ biết làm đẹp quê hương, dám dấn thân chiến đấu cho tự do, dân chủ, hạnh phúc của dân tộc thì cũng kể là trí thức dấn thân. Bởi thái độ của họ đẹp, họ biết đem cái mà họ có cống hiến cho mọi người. Tôi nghĩ, người du đãng có lý tưởng chiến đấu giá trị hơn trí thức khoa bảng ngàn lần. Ông biết chứ, trong mọi dấy động của thời thế, ai là những kẻ dẫn đầu và lôi cuốn quần chúng? Những kẻ anh hùng ngang dọc mà cuộc đời hẹp hòi thường miệt thị là du đãng đấy. Lúc ấy, trí thức khoa bảng ở đâu? Nó nằm dưới váy vợ run sợ hoặc hí hửng chờ đọc tuyên ngôn, tuyên cáo chiến thắng! Với tôi, Nguyễn Nhạc là thần tượng của du đãng và việc làm của ông ta là lý tưởng của du đãng. Thiếu Nguyễn Nhạc không có Nguyễn Huệ. Nhưng tôi sẽ không nói với ông về > của Nguyễn Nhạc đâu, tôi sợ phải so sánh > với >
- Anh tự xếp anh vào hạng trí thức nào?
- Tôi hả, thưa ông? Ông đã biết rõ tôi thuộc hạng trí thức nào rồi.
- Đảng quý trọng thái độ trí thức của anh, của những người như anh.
- Cám ơn Đảng! Tôi nghĩ Đảng quý trọng trí thức trong chuồng Hội Trí Thức Yêu Nước mới phải chứ.
- Anh không là người cộng sản, anh không thể hiểu nổi Đảng. Dưới ánh sáng quang vinh của Đảng, mọi vấn đề đều sáng tỏ. Hiện nay, ở Việt Nam, không còn trí thức nữa hay, nói chính xác, chỉ còn trí thức đầu hàng. Những tiến sĩ, phó tiến sĩ mới là do Đảng đào tạo, vậy gọi là trí thức cộng sản. Còn trí thức cũ, từ Nguyễn Mạnh Hà, Trần Văn Giàu đến Nguyễn Khắc Viện thì đã đầu hàng lâu rồi và sắp chết hết. Bọn trí thức phản kháng tiêu biểu là Nhân Văn Giai Phẩm thì bị diệt gọn. Nói tóm lại, miền Bắc không còn trí thức, hoặc rõ rệt, chỉ còn trí thức anh hùng lao động. Tôi nói về trí thức miền Nam chắc là anh thông suốt hơn. Đại trí thức mon men hàng học giả là Hồ Hữu Tường, chẳng hạn, có biết làm đẹp quê hương không? Không đâu, hắn đã đem tài năng của hắn phục vụ tên trùm chứa thổ, đổ hồ Lê Văn Viễn, tên giặc cỏ hà hiếp nhân dân, tên lái buôn thuốc phiện đầu độc nhân dân. Thế mà hắn còn vô liêm sỉ tự nhận mình là tù nhân chính trị, chống đối độc tài và ra ứng cử dân biểu, rồi quỵt nợ ngân hàng, dở nhiều trò nham nhở. Hắn đã dấn thân đấy. Anh biết bọn trí thức khúm núm đi giật lùi trước mặt Ngô Đình Diệm chứ? Anh đã biết trí thức khoa bảng nặng Nguyễn Cao Hách, Nguyễn Khắc Hoạch và đồng bọn > > chứ? Chúng nó ra vào cửa sau Sở Nghiên Cứu Chính Trị của Trần Kim Tuyến, tình nguyện làm mật vụ trí thức để có tiền xuất bản báo và địa vị xã hội. Bọn trí thức này, Ngô Đình Nhu đã khinh bỉ thậm tệ. Còn bọn trí thức khoa bảng mà chế độ nào cũng phục vụ, không cho nó địa vị, nó đối lập inh ỏi thì đầy rẫy ở Sàigòn ngày xưa. Bọn trí thức tồi tệ mà báo chí Sàigòn đã chửi đích danh chúng, gọi chúng là bọn > càng nhan nhản. Chúng nó hết bám đít Nguyễn Cao Kỳ lại theo chân Nguyễn Văn Thiệu. Thậm chí, chúng nó quỳ lạy mấy ông cố đạo, van xin mấy ông thầy chùa để làm nghị sĩ, dân biểu, bộ trưởng. Trí thức Sàigòn là thế, cho chúng nó vào cái chuồng Hội Trí Thức Yêu Nước, như anh nói là khoan hồng, đại lượng rồi. Để tôi nói về sinh hoạt của trí thức yêu nước trong > cho anh nghe. Nguyễn Xuân Oánh có yêu nước không? Nó chỉ yêu đào hát. Nó vì đào hát, vì sự nghiệp đào hát, vì gánh hát của vợ nó, vì sự lưu diễn Liên xô, Đông Âu của vợ nó mà cúc cung phục vụ chế độ mới. Ở chế độ cũ, nó phò thằng Nguyễn Khánh phường chèo. Thôi, tôi không kể tên chúng nó ra nữa, sợ anh buồn. Đảng khinh thường chúng, lần lượt cấp xuất cảnh cho chúng nó chuồn ra ngoại quốc. Anh hãy tưởng tượng nỗi lo lắng, hồi hộp của chúng khi chúng nộp đơn ở Phòng Công Tác Về Người Nước Ngoài và nỗi hồ hởi phấn khởi của chúng khi chúng bước lên máy baỵ Đảng ban phát ân huệ cho chúng nó. Đảng có bắt chúng nó đi học tập đâu? Chúng nó vẫn lái xe hơi, đánh quần vợt, cờ bạc, rượu chè. Vậy mà ra ngoại quốc, chúng bầy đặt > ngoác miệng chống cộng sản! Thái độ của chúng nó ở trại, ở nhà tù ra sao? Thằng Vũ Quốc Thông tranh cơm, ăn cắp xì dầu của tù nhân khác. Bao nhiêu tù nhân khác ráng chịu đói, có tranh cơm đâu? Chúng nó hưởng thụ quen rồi, không kham nổi thiếu thốn. Lũ thư lại mới tởm, chúng nó lười biếng lao động, chấp nhận bị chửi bới để làm việc lơ là, ăn cắp ngô, khoai, rau, sắn. Vậy mà ra ngoại quốc, chúng tự nhận là anh hùng tù ngục. Đứa làm chó săn đích thị, rêu rao đứa khác làm chó săn. Đấy, trí thức đang > ở Pháp, ở Mỹ... Anh muốn biết một loại trí thức Việt Nam hải ngoại bịp bợm và phản bội không? Loại bịp bợm lăng xăng viện sĩ hàn lâm thì chỉ đáng khinh, còn loại phản bội thì đáng tởm. Điển hình là thằng Trung ở Paris. Trước nó theo chúng tôi, hoạt động tích cực. Thành tích của nó là khiêng quan tài ở Paris để phản đối Mỹ chọi bom B52 ở Hà Nội. Đảng và nhà nước ta nghèo, không thể nuôi nó phè phỡn, gặp dịp thằng Trương Như Tảng trốn sang Pháp cấu kết với thằng Hoàng Văn Hoan nhận tiền của lũ bành trướng Bắc Kinh phá hoại tổ quốc Việt Nam, nó trở dáo theo thằng Tảng, thằng Hoan, tình nguyện làm Việt gian, đầy tớ của kẻ thù truyền kiếp của dân tộc. Đấy, trí thức yêu nước trong nước sáng chiều lo ra Bưu Điện nhận quà của thân nhân bên Mỹ, bên Tây gửi về, sáng chiều tới Câu lạc bộ của Hội ăn uống giá rẻ, sáng chiều hỏi han nhau giá bán thuốc, giá vải, giá quần, giá áo, sáng chiều đôn đáo các chợ trời; trí thức yêu nước ngoài nước phản bội, chỉ rình về Sàigòn phe phẩy, dụ dỗ kết hôn với gái đẹp để dẫn qua Tây, cho chúng nó vào cái chuồng là đúng. Đáng lẽ, phải nhốt chúng vào chuồng cạnh chuồng khỉ Sở Thú Sàigòn! Làm sao chúng tôi có thể dùng được chúng nó mà quý trọng chúng nó. Anh nghĩ đúng chứ?
- Thưa ông Lãnh Đạo, tôi đã nói với ông rồi. Loại trí thức mà ông đề cập không bao giờ là trí thức cả. Những người tuổi trẻ như tôi đã biết khinh bỉ chúng.
- Anh nghĩ gì về Hoàng Văn Hoan?
- Trước hết, ông ấy già rồi. Với chúng tôi, những người già nua khụ khị, đầu óc đặc xệt bình vôi không có gì đáng để ý tới. Sau hết, một người cộng sản thì theo Nga hay theo Tầu vẫn là người cộng sản thôi. Con khỉ mặc quần áo người, diễn trò người thì vẫn cứ là khỉ... Nhưng nếu người cộng sản vụt thức, hoàn toàn vụt thức, dám chống đối chủ nghĩa cộng sản, đứng hẳn về quốc gia, dân tộc mà đấu tranh cho tự do, dân chủ và hạnh phúc cho giống nòi thì vấn đề khác đi.
- Trương Như Tảng là người ấy?
- Không bao giờ Trương Như Tảng có thể là người ấy. Trước hết, ông ta không phải là người cộng sản, ông ta chỉ là người theo đám cộng sản để ăn cái tàn bộ trưởng Tư pháp. Trương Như Tảng lả người thiếu đầu óc. Tất cả những kẻ theo đám cộng sản trong cái gọi là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đều là những kẻ thiếu đầu óc, nếu không muốn liệt họ vào hạng > hoặc hạng lái buôn thời thế. Thí dụ, các ông không xóa Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, không giải thể cái Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam, Trương Như Tảng vẫn làm bộ trưởng Tư pháp, tôi tin chắc không có vấn đề Trương Như Tảng, ngàn năm sau ông ta cũng không biết > đâu. Vì ông ta bị cách chức Bộ trưởng, ông ta cay cú, ông ta > Sự thức tỉnh này đáng tội nghiệp hơn là đáng coi thường nếu ông ta yên phận chết già ở xứ người. Tôi nghĩ, nếu Tảng > vào hôm 1-5-1975, ông ta sẽ có giá hơn với những người muốn lợi dụng ông tạ Theo tôi và trong ý nghĩ của tôi, ông Trương Như Tảng đã chết. Nhưng, thưa ông Lãnh Đạo, tôi chưa thấy một người cộng sản nào dám tách khỏi chủ nghĩa, lãnh tụ, đồng chí để sám hối với dân tộc. Họa may là ông.
- Anh tuyên truyền tôi?
- Ông muốn làm anh hùng dân tộc, hay suốt đời chỉ nhận chỉ thị của các ông Lê Duẩn, Trường Chinh? Ông suy nghĩ di...
- Anh là người của ai?
- Tôi là người của dân tộc Việt Nam.
- Anh quốc tịch Pháp.
- Tôi vẫn mang quốc tịch Việt Nam.
- Người mang quốc tịch Pháp hay quốc tịch Mỹ, xâm nhập Việt Nam bị pháp chế của nước Việt Nam kết tội xâm lăng, gián điệp. Anh hiểu chứ?
- Tôi là người Việt Nam, tôi về nước Việt Nam vì tôi yêu nước tôi.
- Ai đưa anh về? Tòa đại sứ cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Paris không cho phép anh về thì ai cho phép anh? Thế lực nào đưa đường dẫn lối cho anh về?
- Xin ông bình tĩnh, ông Lãnh Đạo. Người cộng sản hay nói câu > Tôi chỉ cần về được Việt Nam và thực hiện mục đích của tôi, còn ai đưa tôi về, thế lực nào đưa tôi về, tôi chấp nhận cả. Ông muốn ai đưa tôi về, thế lực nào đưa tôi về, tôi đồng ý hết.
- Anh ở trong tổ chức nào?
- Tôi hoàn toàn độc lập, hoàn toàn cô đơn. Tôi chỉ ở trong tổ chức của những người tuổi trẻ hoạt động ngay trên quê hương tôi. Nói thẳng thắn, tôi về để vận động cách mạng tuổi trẻ, để làm cách mạng Tây Sơn thứ hai.
- Anh đang nói chuyện với ai?
- Với ông Lãnh Đạo, thưa ông.
- Thế mà tôi cứ tưởng anh kể chuyện Phong Thần cho một nông dân.
- Tôi rất thành khẩn.
- Chỉ có một kẻ duy nhất đủ khả năng đưa anh về Việt Nam là Trung quốc. Một kẻ khả năng ngờ vực là bọn Tây thực dân đồn điền. Nghe tôi nói, anh Bá!
- Tôi đang nghe ông.
- Trung quốc âm mưu thâm độc vô cùng. Từ Hoàng Văn Hoan đến Trương Như Tảng, nó đẻ ra cả chục hệ phái chầu quanh Hoan và Tảng. Anh không nằm trong tổ chức của Hoan, của Tảng nhưng, chắc chắn vô tình hay cố ý, anh phải ở trong một hệ phái nào đó.
- Tôi không ở trong một hệ phái, một tổ chức nào cả.
- Anh cam kết?
- Danh dự của tôi.
Lãnh Đạo 4 cười. Ông ta không nói thêm câu nào. Buổi mạn đàm chấm dứt. Người công an bảo vệ đưa chàng về phòng.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 9**

Mở đầu buổi mạn đàm, Lãnh Đạo 5, người miền Nam, vỗ vai Trần Văn Bá rất thân mật và rất kẻ cả:
- Tay cháu còn đau hả?
Chàng ngạc nhiên nhìn kẻ gọi mình bằng cháu. Ông ta già nua, tóc bạc phợ Có lẽ ông ta thuộc thế hệ trí thức miền Nam phiêu lưu Ung Văn Khiêm, Nguyễn Văn Chì...
- Chú chơi thân với ba cháu. Thủơ nhỏ, ba cháu và chú cùng học một trường. Rồi chú theo cách mạng đi kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ. Chú ra Bắc, ba cháu ở lại miền Nam.
Chàng nói:
- Ông có nhiều kỷ niệm với ba tôi?
Lãnh Đạo 5 chớp mắt:
- Kỷ niệm thơ ấu. Ngày ba cháu bị bọn thằng Nguyễn Ngọc Loan sát hại, ở Hà Nội, chú biết tin ngay và chú đã khóc.
- Ông đã khóc?
- Đừng kêu chú là ông, xa lạ quá.
- Dạ, thưa chú...
- Chú xin phép Sở Công An đến đây thăm cháu.
- Cám ơn chú. Chú vẫn nhớ chú là dân miền Nam chứ?
- Tại sao không?
- Người miền Nam chân thật lắm.
- Đúng vậy.
- Và cháu tin chú vì chú là người miền Nam.
Chàng thừa hiểu Lãnh Đạo 5 muốn dùng đòn tình cảm gia đình để lung lạc chàng. Lãnh Đạo 5 không hề là bạn của thân phụ chàng. Do đó, chàng cũng chẳng cần hỏi tên ông ta, nguyên quán của ông ta, trường nào ông ta đã học với thân phụ chàng. Chàng giả bộ ngây thơ đóng vai cháu khờ với ông chú cộng sản.
-... Và cháu tin chú đã khóc khi hay tin ba cháu bị sát hại.
- Chú không nói láo.
- Cháu nghĩ thế và cháu muốn hỏi chú vài điều.
- Cháu cứ hỏi.
- Có phải chú ở trong ngành tình báo không?
- Chú phục vụ Ở Bộ Nội Vụ.
- Bộ Nội Vụ bao quát luôn công an và tình báo.
- Đúng.
- Vậy tức là chú hiểu nhiều chuyện?
- Những chuyện quan trọng thôi.
- Ai mưu sát nhà văn Chu Tử?
- Biệt đội của ta.
- Tại sao?
- Có hai lý dọ Một: Chu Tử nhục mạ Hồ chủ tịch. Nó đã dám ví thơ chúc Tết nhân dân của Hồ chủ tịch như cứt! Hai: Bắn Chu Tử để gây chia rẽ giữa báo chí Sàigòn với đám Thích Thiện Minh.
- Thích Thiện Minh, lúc đó, đang chống Thiệu-Kỳ?
- Nhưng y chống cộng sản luôn. Phải để báo chí Sàigòn đoàn kết lại đánh nát bọn Ấn Quang thì mới ve vuốt, dụ dỗ được Ấn Quang ủng hộ lập trường hòa bình của ta, ủng hộ lập trường giải phóng miền Nam của ta.
- Ai mưu sát Thích Thiện Minh?
- Biệt đội của ta.
- Tại sao?
- Để tạo mâu thuẩn trầm trọng giữa phật tử và ngụy quyền.
- Ai hạ sát Nguyễn văn Bông?
- Biệt đội của ta.
- Tại sao?
- Để tạo mâu thuẫn giữa dân sự và quân sự, giữa trí thức và quân phiệt.
- Ai sát hại Trần Văn Văn?
- Nguyễn Ngọc Loan nhận lệnh Nguyễn Cao Kỳ.
- Tại sao?
- Ba cháu chống bọn lưu manh lãnh đạo người miền Bắc. Chúng nó chụp mũ kỳ thị lên đầu ba cháu.
Chàng nhớ lại bối cảnh lịch sử miền Nam sau hiệp định Genève 1954. Ngô Đình Diệm có công dẹp các sứ quân Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên nhưng lại tạo ra sự bất ổn chính trị từ vở kịch trưng cầu dân ý truất phế Bảo Đại. Kẻ thoán nghịch Ngô Đình Diệm tạo dựng ngụy quyền gia đình trị gây cảm hứng cho lũ thoán nghịch vũ biền. Đất nước thê thảm từ đó. Người miền Trung, miền Bắc thống trị dân miền Nam thì được nhưng lãnh tụ là người miền Nam thì dân miền Trung, miền Bắc chống đối. Ông Phan Khắc Sửu làm quốc trưởng, hết công giáo Hố Nai, Gia Kiệm, Xóm Mới của các linh mục di cư kéo quân lên dinh Gia Long đái bậy, ỉa bậy, lại đến phật tử Ấn Quang của các nhà sư miền Trung bao vây dinh Gia Long xa xả tiếng Bắc, tiếng Trung mà đả đảo người Nam! Thân phụ chàng đã tỏ thái độ chính trị. Và bị coi là người kỳ thị trong bộ ba Sửu-Hương-Văn.
-Không phải Nguyễn Ngọc Loan hay Nguyễn Cao Kỳ sát hại ba cháu đâu, chú ạ!
- Theo cháu, ai sát hại ba cháu?
- Vẫn chỉ là >
- Không, biệt đội của ta không nhúng vào máu của ba cháu.
- Vì có chú?
Lãnh Đạo 5 khựng lại giây lát.
- Vì... không có lợi gì cho Đảng cả.
Chàng cười:
- Cháu nghĩ cái chết của ba cháu rất có lợi cho Đảng. Đảng đã khai thác triệt để xác chết của ba cháu. Đảng đã tạo mâu thuẫn giữa người miền Bắc và người miền Nam. Đảng muốn làm sống lại tinh thần Nguyễn Phong Tân, tinh thần giá sống thù hận rau muống, tinh thần kỳ thị Bắc Kỳ tại Sàigòn. Đảng giết Trần Văn Văn rồi Đảng vu vạ cho Nguyễn Ngọc Loan. Đảng gây bất ổn chính trị Sàigòn.
Chàng nhìn thẳng vào mặt Lãnh Đạo 5:
- Bọn lãnh đạo Sàigòn không đủ gan sát hại người đối lập. Bọn nó sát hại cả trăm ngàn người mà đã không dám sát hại một người.
Lãnh Đạo 5 nói:
- Thằng Phạm Văn Liễu đã giết thằng Phạm Ngọc Thảo.
Chàng nhún vai:
- Thằng Thảo là gián điệp, không phải là chính khách.
- Cháu có quyền ngờ vực.
- Không ngờ vực, cháu quả quyết với chú cộng sản đã sát hại ba cháu.
- Và cháu thù hận cộng sản.
- Dĩ nhiên rồi. Nhưng nếu nói thù hận cộng sản thì vì cả dân tộc mà cháu thù hận.
- Cháu không lượng sức mình à?
- Sự trở về quê hương là đã lượng sức mình rồi. Kể từ lúc này, xin miễn chú, cháu. Nó lạc điệu và trơ trẽn. Ông là kẻ bắt tôi, tôi là tù nhân. Ông cứ thẩm vấn tôi theo cung cách của công an đi.
- Cũng được.
- Ông nên nhớ rằng ông không còn chất miền Nam nữa.
- Anh được chiếu cố tận tình mà chẳng chịu hiểu.
- Tôi không xin xỏ ân huệ.
- Anh ngoan cố và... ngu dại. Tôi nói cho anh rõ, ở Việt Nam không còn kháng chiến hay mật khụ Mật khu cũ của người cộng sản đã biến hết thành trại tập trung lao cải rồi. Còn kháng chiến mà bọn thằng Hoàng Cơ Minh rêu rao bên Mỹ, bên Nhật ư? Đó là thứ kháng chiến chiêm bao. Cái thật sự mà anh tưởng là có kháng chiến chống cộng thì chỉ là lũ phỉ, lũ giặc cỏ kết hợp bởi? lũ ngụy quân trốn trình diện hoạt động tít tắp rừng sâu. Còn nữa, bọn Fulro què quặt, ốm đói trông đội bố thí của chủ đồn điền Tây và đám Tin Lành Mỹ. Đó, kháng chiến chống cộng sản của anh.
- Vâng, kháng chiến chống cộng sản của tôi. Còn người dám đánh nhau với cộng sản là có kháng chiến.
- Fulro là kháng chiến?
- Đúng.
- Fulro là bọn phản phúc. Nó được lũ chủ đồn điền cà phê, trà, cao su nặn ra để chống phá Ngô Đình Diệm. Nó phô trương thanh thế khi Ngô Đình Diệm chết. Nó được thêm bọn mục sư Tin Lành Mỹ hà hơi tiếp sức và nó bị tên Nguyễn Khánh xua quân đánh dẹp. Bây giờ, nó được bọn bành trướng Bắc Kinh, bọn phản động Đài Loan, bọn chủ đồn điền Tây cổ võ phá rối an ninh tổ quốc.
- Fulro phản phúc là chuyện của Fulro nhưng Fulro chống cộng sản thì Fulro là bạn của tôi. Tôi chưa hề nghe nói Fulro tàn bạo mà chỉ nghe nói cộng sản bạo tàn. Fulro xứng đáng đòi hỏi tự do, bình đẳng. Dưới bất cứ một chế độ nào, ngụy hay phỉ, quyền sống của con người bị chà đạp thì bất cứ sắc tộc nào cũng được quyền vùng lên. Đó không phải là phản phúc. Ngụy quyền áp bức dân tộc thiểu số Tây Nguyên, Fulro cần tỏ thái độ. Phỉ quyền vẫn áp bức họ, họ cần chống đối. Khi đất nước có chính quyền, Fulro sẽ hòa giải và hết chống đối.
- Fulro đưa anh về?
- Ông muốn tôi nhận Fulro dẫn tôi về thì tôi nhận.
- Anh hoạt động với Fulro?
- Bất cứ tổ chức nào chống lại cộng sản một cách ngay thẳng và vì dân tộc, tôi đều muốn liên kết, nhưng tôi không nằm trong Fulro, cũng chưa liên lạc với Fulrọ Có điều...
- Gì?
- Ông đã thừa nhận, trong nước hiện nay, đang có kháng chiến chống cộng sản.
- Lũ ngụy quân, tàn quân ấy, hả?
- Dưới mắt ông, họ là tàn quân. Dưới mắt tôi và dân tộc tôi, họ là nghĩa sĩ, dũng sĩ.
- Lũ đó được bao nhiêu?
- Cộng sản khi mưu đồ cướp chính quyền được bao nhiêu? Hẳn ông đã đọc lịch sử thành lập quân đội nhân dân rồi. Các ông kiêu ngạo lắm. Hãy tiếp tục kiêu ngạo và chờ đợi ngày > thành nam châm thu hút toàn dân.
- Anh sống ở Pháp lâu rồi nhỉ?
- Vâng.
- Anh có biết Fulro nó có văn phòng đại diện ở Paris không?
- Nước Pháp tự dọ Ở Paris có cả Tòa Đại Sứ cộng sản Việt Nam nữa.
- Anh có liên lạc thường xuyên với Fulro ở Paris không?
- Không.
- Anh nói dối. Fulro gắn bó với chủ đồn điền Tây. Anh gắn bó với chủ đồn điền Tây luôn.
- Tại sao?
- Vì anh là con địa chủ, giai cấp được thực dân Tây chiều chuộng.
- Rồi sao nữa, thưa ông Lãnh Đạo?
- Tây đồn điền sai Fulro đưa anh về.
- Người ta đã bảo Trung quốc đưa tôi về, ông thì lại quả quyết Tây đồn điền đưa tôi về. Ngày mai, có người sẽ nói Mỹ đưa tôi về. Rất có thể, Liên xô cũng muốn đưa tôi về! Ông nhận ông là bạn học của ba tôi, rồi ông chửi giai cấp địa chủ. Ông muốn biết chắc chắn ai đưa tôi về không? Tôi khai đây: Chủ tịch Hoàng Cơ Minh đưa tôi về đấy!
Lãnh Đạo 5 bực tức:
- Anh diễu cợt, hả?
Chàng nói:
- Thì hết người đưa sẽ đến lượt chủ tịch Hoàng Cơ Minh!
Lãnh Đạo 5 mím môi, rồi phát ngôn:
- Thằng giá áo túi cơm đó không xứng đáng đề cập. Một triệu thằng Hoàng Cơ Minh và một triệu phong trào kiểu phong trào của nó, chẳng làm bận tâm ai hết. Chúng tôi mong mỏi, và, nếu cần, hậu thuẫn cho bọn Phạm Văn Liễu, Hoàng Cơ Minh, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Khắc Bình, Hà Thúc Ký, Nguyễn Ngọc Huy, Đặng Văn Quang, Lê Phước Sang vân vân tiếp tục chống đối chúng tôi. Tại sao? Vì những thằng khốn nạn đó càng chống cộng sản thì chính nghĩa cộng sản càng sáng chói. Tại sao? Vì chúng nó sớm muộn sẽ tranh giành quyền lợi, cấu xé nhau và bêu nhục nhau khiến đám dân di tản ghê tởm và hết tin tưởng chống cộng, kháng chiến. Người cộng sản không sợ bọn đã nắm quyền bính hay đã để lại những dấu ấn ô nhục ở Sàigòn. Mà chỉ sợ những người liêm khiết, nhất là, chỉ sợ những người tuổi trẻ như anh.
Chàng khích Lãnh Đạo 5:
- Tôi tưởng ông nên sợ Ông Phạm Văn Liễu!
Lãnh Đạo 5 cười nửa miệng:
- Phạm Văn Liễu là thằng Tổng Giám đốc Cảnh sát hạnh bét. Thời nó hét ra lửa là thời đặc công cộng sản vào tận Tổng nha, tận sào huyệt của nó mà bắn phá. Nó cũng đòi về nước giải phóng à? Bọn chúng nó về bằng mồm. Các anh mới dám về. Riêng anh là trường hợp cần nghiên cứu kỹ lưỡng.
Chàng đưa tay vuốt mái tóc bờm xờm, xoa cằm râu lởm chởm:
- Tại sao phải nghiên cứu tôi?
Lãnh Đạo 5 hiện lại khuôn mặt đôn hậu, giọng nói trầm xuống:
- Bá ạ, chú tin rằng chính cháu cũng không hiểu nổi cháu.
Chàng bèn đóng vai cháu khờ như lúc đầu:
- Có lẽ, chú nói đúng.
- Chú tự hỏi, một người như cháu, một người tuổi trẻ tiêu biểu của tuổi trẻ Việt Nam, chưa hề tham dự vào các cơ cấu chế độ thối nát ở Sàigòn, chưa hề ân oán gì với người cộng sản, tại sao cháu lại phải dấn thân vào cuộc mưu đồ lận đận? Cháu chưa có quyền bính, chưa mất quyền bính, tại sao đòi tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản? Bọn tướng tá Sàigòn, bọn tổng thống, bọn nghị sĩ, dân biểu, bọn lãnh tụ đảng phái xôi thịt, bọn chính khách lưu manh đầy quyền bính, đầy đặc lợi và đầy tội ác với dân tộc đã sợ hãi chạy cút khỏi đất nước và còn vô liêm sỉ hò hét đấu tranh chống cộng, cả thế giới sẽ hiểu, đã hiểu là chúng nó nuối tiếc quyền bính. Và thế giới ghê tởm chúng nó, để mặc xác chúng nó múa rối. Đảng và nhân dân ta coi chúng như lũ nhặng vo vẹ Không ai nể nang chúng. Không ai nể nang bọn đầy tớ của Mỹ, bọn tham nhũng khốn nạn, bọn làm giầu và hưởng thụ trên nỗi đau khổ của dân tộc. Nói tóm lại những thằng đó là những thằng chọc cứt không nên lỡ, chẳng bao giờ chúng nó có chính nghĩa cả. Ngay cả với lính Sàigòn cũ, dân Sàigòn cũ, bọn Hoàng Cơ Minh, Phạm Văn Liễu, chỉ là bọn hút máu lính, đàn áp, bắt bớ dân. Cảnh sát là cò, là cớm, là lũ gian ác thiếu trái tim.
- Công an cũng vậy, thưa chú?
- Công an cách mạng thì khác!
Chàng cười. Lãnh Đạo 5 tiếp tục nói:
- Các đồng chí của chú đã rất thành khẩn đối với cháu. Chú nhắc lại: Cháu sẽ trở lại Paris ngày mai hoặc sẽ ở lại Việt Nam đến khi chết. Do đó, không có gì cần dấu diếm cháu. Tuổi trẻ trong nước đã gây ra nhiều bối rối cho Đảng và Nhà Nước. Tuổi trẻ ngoài nước cấu kết với tuổi trẻ trong nước nữa thì tình hình sẽ phiền toái. Cháu là thành quả chiến đấu âm thầm và lạc lõng của tuổi trẻ trong nước. Để cháu tự do hoạt động là gỡ ngòi bom. May mắn, đã kịp thời bắt cháu. Nhưng nếu cháu thú nhận tội lỗi, phản tỉnh, bom sẽ câm, phong trào tuổi trẻ chống đối trong nước, ngoài nước sẽ xẹp. Cháu là người có công với đất nước.
- Cháu sẽ viết tự khai?
- Đúng.
- Rồi cháu nhận tội gì?
- Tội ngây thơ bị bọn phản động quốc tế xúi dục phá hoại tổ quốc mình.
- Nhưng đã không một tổ chức nào xúi dục nổi cháu. Thưa chú, cháu tự nguyện. Vậy, cháu sẽ nhận tội yêu nước. Thưa chú, một người tự nhận mình là chú một người khác có nên > cháu mình làm điều trái với lương tâm không nhỉ?
- Dậy dỗ cháu biết sống.
- Cháu đang sống và đang học thêm cách sống ở tù ngục quê hương Việt Nam. Cháu nói thật với chú đây...
Lãnh Đạo 5 hớn hở:
- Cháu nói đi, Đảng đợi chờ một lời nói thành khẩn của cháu.
Chàng ngồi ngay ngắn, nhìn thẳng vào mặt Lãnh Đạo 5:
- Trước hết, tôi rất buồn vì đã đóng kịch gọi ông là chú. Sau hết, nếu tôi ngây thơ như các ông nghĩ thì hôm nay tôi không ngây thơ nữa. Cuộc chiến đấu đầy đủ ý nghĩa của tôi, cuộc chiến đấu đích thực của tôi, cuộc chiến đấu làm tôi say mê sống và say mê chết bắt đầu từ lúc mắt tôi bị bịt, tay tôi bị còng, chân tôi bị xích.
Lãnh Đạo 5 cụt hứng:
- Cuộc chiến đấu khởi sự và kết thúc trong bóng tối.
Chàng ngẩng đầu lên:
- Phải.
- Cuộc chiến đấu vô vọng.
- Không có cuộc chiến đấu nào vô vọng cả, trừ khi nó đi ra ngoài lý tưởng của dân tộc, trừ khi nó âm mưu cướp quyền bính để thống trị dân tộc, để đầy đọa dân tộc, để tước đoạt quyền sống của con người hay là nó âm mưu phục hồi quyền bính đã bị kẻ khác ăn cướp để tiếp tục làm băng hoại dân tộc, làm rã rời tổ quốc.
- Cuộc chiến đấu của anh có lý tưởng?
- Dĩ nhiên. Cuộc chiến đấu của tôi tạo dựng một chính quyền. Tôi chối bỏ ngụy quyền Sàigòn và phỉ quyền Hà Nội. Hà Nội là lũ ăn cướp. Sàigòn là bọn ăn cắp. Ăn cướp khoẻ hơn ăn cắp nên ăn cướp dẹp tan ăn cắp. Tuổi trẻ Việt Nam sẽ dẹp gọn lũ ăn cướp. Và khi đó sẽ có chính quyền.
Lãnh Đạo 5 đập bàn:
- Phải còng tay, xích chân anh kiểu khác anh mới hết lộng ngôn. Và anh sẽ quỳ lạy xin ăn năn sám hối.
Chàng đứng dậy:
- Hạnh phúc cho tôi là được nếm đủ kiểu còng cộng sản. Còn quỳ lạy ư? Người của các ông chứ không phải tôi! Ông nên nghiên cứu thêm Ngục trung nhật ký của Hồ chủ tịch.
Lãnh Đạo 5 vẫy taỵ Người công an bảo vệ đưa chàng về phòng.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 10**

Bỗng nhiên, người ta dẫn chàng ra hớt tóc. Thợ hớt tóc, dĩ nhiên, là công an. Người thợ công an có vẻ rất chuyên nghiệp. Anh ta chơi những đường kéo thật điệu nghệ. Rồi anh ta tỉa mái tóc rậm bu của chàng bằng dao. Chàng phải ngồi hơi lâu cho anh ta o bế một cái đầu không giống những cái đầu khác. Người thợ cạo mặt, cạo râu, cạo ria chàng nhẳn nhụi. Anh ta rẽ ngôi, chải chuốt tóc chàng và đưa tấm gương nhỏ để chàng ngắm nghía. Chàng giật mình. Và chàng khoan khoái. Khuôn mặt chàng không còn là khuôn mặt chàng hôm nào lang thang trên những vỉa hè Paris nữa. Nếu so sánh khuôn mặt chàng với một thanh thép thì thanh thép ấy đã tôi. Người cộng sản luôn luôn tự hào về nhân vật Pavel trong Thép đã tôi thế đấy, cuốn truyện gối đầu được phép tự hào về Trần Văn Bá trong những tác phẩm nào đó mà các nhà văn sẽ viết về chàng.
- Anh bằng lòng nghệ thuật cắt tóc của tôi chứ?
Người thợ hỏi.
- Đẹp lắm. Chàng nói.
- Lần đầu tiên tôi được biểu diễn nghề mọn với anh.
- Với tôi?
- Phải.
- Tại sao?
- Anh hiểu rồi mà. Những phạm nhân khác được hớt tóc bằng tông đơ cắt lông cừu của Trung quốc và chỉ cần đưa vài nhát thôi. Râu ria của họ cũng đi tông đơ luôn.
Người công an đã nhận chỉ thị của lãnh đạo và nói lên sự chiếu cố của Đảng và Nhà Nước đối với chàng.
- Tại sao cần chiếu cố mái tóc tôi?
- Nghe nói anh sắp về Paris.
- Tôi về Paris?
- Nghe nói thế. Anh sẽ gặp lãnh đạo trung ương rồi anh lên máy bay.
- Lãnh Đạo, tôi chán gặp lãnh đạo rồi.
Người công an cười, tháo tấm khăn phủ người chàng rũ tung tóc và nói:
- Anh về phòng tắm gội đi.
Chàng được dẫn về phòng tắm gội. Người công an hớt tóc đưa gương cho chàng soi để chải tóc, rẽ ngôi. Người công an bảo vệ mang tới bộ quần áo không phải quần áo tù: Chiếc sơ mi ngắn tay màu trắng và chiếc quần màu xanh đậm. Một đôi xăng đan nhựa chế tạo ở Hà Nội.
- Anh thay quần áo khẩn trương rồi chúng tôi đưa anh đi gặp lãnh đạo trung ương.
- Ông Lãnh Đạo không đến đây nữa?
- Không.
Chàng thay quần áo mới.
- Anh thông cảm nhé, chúng tôi chỉ tuân hành chỉ thị.
Người công an bảo vệ còng tay chàng, bịt mắt chàng rồi dìu chàng ra chỗ xe đậu. Chàng không bị xích chân. Ngồi trên đệm xe, chàng biết đó là loại xe du lịch. Chàng ngồi giữa, hai người công an hai bên. Xe chạy một lúc, khoảng hai mươi phút thì rẽ vô sân đá sỏi lạo xạo rồi ngừng lại. Người ta mở cửa, dìu chàng xuống, đưa chàng leo cái tam cấp rồi cái cầu thang khá dài. Người ta bảo chàng ngồi. Chàng ngồi trên ghế đệm. Người ta tháo còng tay, cởi miếng vải bịt mắt chàng ra.
Chàng đã ngồi trong phòng làm việc của lãnh đạo trung ương.
Im lặng. Chỉ có mình chàng, căn phòng rộng rãi và tiếng máy lạnh thổi nhẹ. Cả nước đang thiếu điện. Thành phố Sàigòn cúp điện 5 ngày một tuần. Cần Thơ, Huế. Chỉ có điện vào những ngày lễ lớn. Nhưng điện lãng phí nơi đây, văn phòng ngài lãnh đạo trung ương. Chàng nhìn chân dung chủ tịch Hồ Chí Minh treo trên tường, sau bàn giấy của lãnh đạo. Ngay dưới bức chân dung thần thánh là khẩu hiểu, là lời vàng ngọc của lãnh tụ khuyên > cần, kiệm, liêm, chính! Hai người công an đưa chàng vào văn phòng của lãnh đạo trung ương đã ra ngoài. Một lát, cánh cửa văn phòng mở. Lãnh đạo trung ương nhanh nhẹn bước vộ Ông ta còn rất khỏe mạnh tuy tóc đã bạc phợ Ông ta tươi cười, niềm nở:
- Bonjour Bá!
- Chàng đứng dậy, khẽ gật đầu. Lãnh đạo trung ương chìa tay:
- Mạnh khỏe chứ, Bá?
Chàng đưa tay bắt tay lãnh đạo trung ương và đáp:
- Cảm ơn ông, tôi vẫn khỏe.
- Ngồi đi, ngồi đi! Ông ta dục chàng.
Chàng ngồi.
- Nhớ tôi không?
Chàng lắc đầu.
- Cố nhớ đi, sẽ nhận ra tôi. Năm 1982 tôi có sang Paris, có gặp đông đủ sinh viên của ta bên ấy.
Chàng nhớ rồi. Lãnh Đạo trung ương là Mai Chí Thọ, cựu giám đốc Sở Công An thành phố Hồ Chí Minh, chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Đó là chức tước nổi. Chức tước ngầm của Mai Chí Thọ là tư lệnh các lực lượng vũ trang nhân dân phía Nam. Nhiệm vụ của ông ta là khống chế những phần tử trong Mặt Trận giải phóng miền Nam cũ dập tắt mọi chồng đối của Mặt trận giải phóng miền Nam ly khai, đàn áp các tổ chức phản động và kiểm soát các nhân vật của Mặt trận giải phóng miền Nam cũng như các nhân vật miền Nam tập kết còn được lưu dụng. Đúng nhất, nhiệm vụ của Mai Chí Thọ là thay mặt nhóm Hà Nam Ninh nắm gọn quyền bính ở miền Nam. Bộ chính trị trung ương của Đảng cộng sản đã chia bạ Một: Lê Duẩn và nhóm Thanh Nghệ Tĩnh. Hai: Trường Chinh và nhóm Hà Nam Ninh. Ba: Phạm Văn Đồng, Phạm Hùng và nhóm đứng giữa. Năm 1982, Mai Chí Thọ đã thăm viếng không chính thức Paris sau khi qua vài nước Tây Âu xin xỏ viện trợ nhân đạo.
- Tôi nhớ rồi, chàng nói, rất tiếc đám sinh viên đã gặp ông không có tôi và anh em của tôi.
- Không sao, không sao cả. Anh nhớ tôi là đủ rồi. Với người cộng sản, hôm qua không giá trị bằng hôm nay và hôm nay không giá trị bằng ngày mai.Mai Chí Thọ nhấn nút chuông. Một người cán vụ bưng khay nước vào. Trên khay nước có bình trà, hai cái tách sứ, một gói thuốc. Stuyvesant, một cái bật lửa gaz. Người cán vụ rót nước. Y nâng một ly trịnh trọng mời Mai Chí Thọ và một ly mời chàng. Y bóc gói thuốc lá, đẩy nhẹ hai điếu mời chàng trước.
- Tôi không thích Stuyvesant. Chàng nói.
- Thuốc này từ Paris đem về đây. Mai Chí Thọ mỉm cười.
- Gout đó không hợp với tôi.
- Anh thích hút thuốc Mỹ?
- Không.
- Thuốc gì anh thích?
- Vàm Cỏ!
- Thuốc của ta?
- Vâng, thuốc trồng tỉa trên đất quê hương ta.
- Thuốc đen đắng lắm.
- Quê hương ta mãi mãi đắng. Tôi thèm nuốt và ngửi mùi đắng ấy. Tôi về để được hít hà mùi cay đắng của quê hương tôi. Và Vàm Cỏ, giòng sông đầy cảm xúc làm tôi nhớ những trận đánh của cha chú tôi thuở nào toàn dân kháng chiến chống thực dân bảo vệ độc lập.
Mai Chí Thọ sai người cán vụ lấy thuốc Vàm Cỏ mời chàng. Người cán vụ bước khỏi phòng. Chàng tự bóc gói thuốc, mồi lửa, thả khói và mơ màng nhìn theo khói thuốc.
- Luôn luôn tôi bị ám ảnh bởi những địa danh, những khu rừng, những giòng sông đã thấm máu của cha chú tôi cùng với máu quân thù. Ông còn nhớ tướng Nguyễn Bình chứ? Một anh hùng Lương Sơn Bạc năm xưa. Thuở xưa, thảo khấu biến thành anh hùng. Còn bây giờ, những kẻ tự nhận mình là anh hùng đã biến hết thành thảo khấu. Tôi yêu Nguyễn Bình lắm. Ông còn nhớ bài hát ca ngợi Bình Xuyên không?
- Bình Xuyên của Lê Văn Viễn?
- Không, Bình Xuyên của Nguyễn Bình.
- Không, tôi không hề biết.
- Tôi biết, dù tôi không hề ở thời điểm ấy. >
- Trí nhớ anh tốt quá. Nhưng anh nhắc chuyện cũ làm gì. Hôm qua không giá trị bằng hôm nay, tôi nhắc lại.
- Với tôi hôm qua là cảm hứng của hôm naỵ Ông hiểu tại sao không? Tại vì các ông đang miệt thị những người dám cô đơn chống trả các ông là phỉ, là bọn cướp bóc hèn mọn.
- Anh không bao giờ là phỉ cả.
- Nếu vậy tôi tự nhận tôi là phỉ trong ý nghĩ của các ông.
- Anh Bá, tôi mời anh đến đây không phải để nói chuyện ấy.
- Ông mời tôi?
- Phải.
- Ông ra lệnh còng tay, bịt mắt tôi?
- Này nhé, Bá, mọi sai lầm sẽ sửa lại tức thời. Còng tay, bịt mắt anh là một sai lầm thì sẽ không còng tay, bịt mắt nữa. Bắt nhốt anh là một sai lầm thì sẽ thả.
- Cảm ơn ông. Ông có biết tôi khinh bỉ thằng Nguyễn Văn Thiệu mức nào không?
- Tôi biết.
- Thằng văn nô nào viết cho nó một câu ngửi được, ông biết câu đó chứ?
- Nói đi!
- > Tôi đã nhìn.
- Anh có thấy biển máu như bọn khốn nạn rêu rao không?
- Không. Nhưng thay vì biển máu, cả dân tộc ngoi ngóp giữa đại dương nước mắt.
- Anh biết sau cách mạng tháng 10, Liên xô tàn sát bao nhiêu triệu người không, sau khi đuổi Tưởng Giới Thạch ra Đài Loan, Trung quốc tàn sát bao nhiêu triệu người không, Pol Pot, Ieng Sary tàn sát bao nhiêu triệu dân Khơ me không? Chúng tôi không tàn sát ai cả.
- Các ông chỉ lừa người vào nhà tù, trại tập trung để họ chết dần chết mòn.
- Nhìn cho kỹ, Bá! Lần lượt họ đã được thả về. Chưa hết nhưng quá 3 phần 4 rồi. Ngay cả những tên cảnh sát đặc biệt, mật vụ ác ôn chúng tôi cũng tha, cũng cấp xuất cảnh cho chúng nó sang ngoại quốc sống với vợ con chúng nó.
- Khi họ đã tàn tạ, kiệt lực?
- Tôi muốn anh nhìn cho kỹ rồi hãy phán xét. Cộng sản Việt Nam 1975 không còn là cộng sản Việt Nam 1956 nữa.
- Các ông đã tiến bộ.
- Đúng thế. Không tiến bộ thì Sàigòn đã biến thành > Không tiến bộ thì không bao giờ có ân huệ rời khỏi Việt Nam theo chương trình ODP. Không tiến bộ thì không bao giờ có vượt biển bán chính thức, vượt biển chui. Sông Bến Hải nhỏ bé so với Thái Bình Dương; Quảng Trị gần gũi so với Mã Lai, hãy so sánh tỷ lệ vượt tuyến từ 1956 đến 1974 và vượt biển từ 1975 đến 1984, so sánh đi, anh Bá. Đừng bảo chúng tôi sợ hãi sức ép của thế giới. Người cộng sản không kể những đứa chết trong các trại lao cải, những đứa được tha về vượt biên và ra đi chính thức. Con số chết không đáng kể so với riêng con số ác ôn được phép xuất ngoại. Chúng đều còn mạnh khỏe và ra khỏi nước là chửi bới, xuyên tạc om xòm, là tự nhận làm anh hùng trong tù ngục cộng sản. Chúng tôi đâu có sợ, vẫn tiếp tục tha và cho đi chính thức.
Mai Chí Thọ quả là con người nguy hiểm. Ông ta không hề đập bàn, không hề nặng lời. Ông ta bình thản, ngọt ngào, để muốn dồn chàng vào sự đầu hàng cay đắng. Chàng hớp một ngụm nước, hít một hơi thuốc, nhả khói và phản công:
- Có nhiều sự thật đến hôm nay vẫn còn là nghi vấn.
- Sự thật nào?
- Sự thật bức thư của Kennedy hứa với chủ tịch Hồ Chí Minh rằng sẽ không bao giờ xóa bỏ chế độ Hà Nội.
- Sự thật nào nữa?
- Sự thật về những trận không tập của Mỹ ở miền Bắc chỉ nhằm mục tiêu núi đá và rừng già. Vụ trải thảm B52 xuống khu phố Khâm Thiên qua 12 ngày, Hà Nội sẽ đầu hàng nhưng Mỹ chỉ trải thảm 12 ngày thôi, sự lôi dụ Hà Nội vào bàn hội nghị nghiêm chỉnh.
- Anh nói thêm đi.
- Sự thật về những âm mưu của Mỹ muốn khoán cho Hà Nội làm sen đầm Đông Nam Á: Sự thật về một thỏa hiệp Mỹ cấm các ông trả thù > Do đó, các ông không dám tàn sát và tha họ rồi nói chuyện nhân đạo, khoan hồng. Sự thật về âm mưu buông lơi các cửa biển để dồn dân vượt biển ngoài khơi cướp lột hết vàng bạc, châu báu, đó là vấn đề hải tặc Thái Lan giết giùm. Sự thật về...
- Những sự thật đó, Mai Chí Thọ chặn lại, không cho chàng nói nữa, anh chưa đủ kiến thức chính trị để hiểu đâu.
- Ông không thích nghe, có lẽ, đúng hơn. Tôi còn yếu ớt kiến thức chính trị, dĩ nhiên, nhưng tôi hiểu chắc chắn một điều: Các ông thích bắt người khác nghe sự thật do các ông nói mà sợ hãi sự thật người khác nói về các ông. Một số người Việt Nam ở Pháp, ở Âu châu và ngay cả dân chúng các nước không ưa Mỹ, phục các ông lắm. Tôi thấy các ông dở lắm, dở lắm.
- Dở thế nào?
- Vô cùng, vô số. Tôi nói một điều sai lầm thôi, một điều sai lầm muôn đời khó sửa, do từ sự kiêu ngạo của các ông.
- Anh thử nói tôi nghe.
- Các ông đã hủy diệt hết chất xám của miền Nam. Những bộ Óc thông minh của miền Nam hai mươi năm thu nhận mọi tinh hoa kỹ thuật, nghệ thuật của Tây phương, các ông đem nhốt hết vào tù rồi để họ trốn hết. Với chất xám của miền Nam cộng với chất xám của miền Bắc học hỏi từ Đông phương, các ông đã có một nền khoa học, kỹ thuật, nghệ thuật Đông Tây tổng hợp để sáng tạo thành cái riêng của đất nước mà chẳng một quốc gia nào trên thế giới có nổi. Lòng thù hận và sự kiêu ngạo của các ông làm hư đại cuộc. Hóa cho nên các ông trở về thời kỳ đồ đá. Tôi xin nói thêm một sự thật mà ông cần nghe: Hai mươi năm miền Nam, dẫu quyền bính cai trị nằm trong tay bọn bất lương, không phải là đồ bỏ. Nó đã thăng hoa, đã có nền móng và từ nền móng của văn hóa nhân bản, nó sẽ vùng lên xóa bỏ các ông. Các ông cho người ra đi chính thức, vượt biển bán chính thức, lơi lỏng vượt biên chẳng phải vì cộng sản Việt Nam tiến bộ đâu. Mà là đề phòng một đứng dậy đập tan chế độ của các ông.
- Anh nguy hiểm thật.
- Ông cho tôi phục các ông một điều chứ?
- Điều gì?
- Các ông rất giỏi về sự đày đọa dân tộc và nói dối chuyên nghiệp. Không thể có hòa giải với các ông. Chỉ có một con đường duy nhất: Chiến đấu để chiến thắng.
- Và chết?
- Dĩ nhiên. Vì thế; tôi thấy chẳng muốn đàm thoại với các ông. Tôi không tin các ông thành thật với tôi. Với các ông, các ông không thành thật, nữa là với kẻ các ông coi là nguy hiểm. Sự thành thật và lương tâm cộng sản khó kiếm hơn cả gan ruồi, mật muỗi.
- Bá à, anh vẫn còn bị khủng hoảng. Chừng anh hết khủng hoảng, thái độ của anh sẽ thay đổi. Tôi kiên nhẫn chờ anh.
- Bao lâu?
- Năm, mười năm.
- Ông sẽ không có thời gian chờ đợi tôi đâu.
- Tại sao?
- Vì ông già rồi, ông sẽ chết trước tôi. Nhưng ông yên tâm, đã đến lúc tôi cần viết một cái gì đó.
- Trong tự khai?
- Vâng, trong tự khai.
- Tôi hy vọng khi yên lặng ngồi viết, anh sẽ suy nghĩ về cung cách đối xử của tôi với anh.
- Cám ơn ông đã không nghiến răng, đập bàn. Cám ơn ông đã không đánh đập, nhiếc mắng tôi.
- Anh sẽ về chỗ cũ của anh, không ai bịt mắt, còng tay anh nữa. Tôi đã nói hễ có sai lầm thì sửa sai ngaỵ Tôi cũng không cần anh phải tin tôi thành thật. Người cộng sản biết khinh bỉ và biết ca ngợi. Sự giã từ Paris về nước của anh và thái độ ngoan cường của anh đáng để tôi biểu dương. Tôi có thể ghét anh nhưng không khinh anh. Anh chống chúng tôi hoàn toàn sai lầm song anh đã chống bằng nhiệt tình và chỉ vì nhiệt tình mà thôi. Anh ngồi đây hút thuốc, uống trà. Tôi tạm biệt anh đi họp.
Mai Chí Thọ bắt tay chàng. Ông ta rời khỏi văn phòng. Chàng ngồi hút thuốc một mình khá lâu. Khi chàng tới đây là buổi chiều. Sau bữa ăn trưa, người ta bảo chàng ra hớt tóc rồi thay quần áo > đi gặp lãnh đạo trung ương. Chàng cảm giác đói. Nước trà đặc và khói thuốc làm chàng buồn ói. Chàng đứng dậy đúng lúc công an bảo vệ đẩy cửa vào, đưa chàng về nhà tù. Trời đã tối. Thành phố mù mịt vì nhằm đêm cúp điện. Chàng mỉm cười, nghĩ thầm: > Chiếc xe du lịch chạy lòng vòng nhiều lối rồi vất trả chàng ở căn biệt thự hiu hắt ngoại ộ Cộng sản thật khó hiểu. Họ cứ vờn chàng mãi làm gì nhỉ? Họ muốn chờ đợi gì đó chăng?

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 11**

Cách mạng Tây Sơn theo sự hiểu biết của tôi
Chúng ta đã có giòng sông Gianh chia đất nước làm hai. Đàng ngoài của chúa Trịnh. Đàng trong của chúa Nguyễn. Tham vọng quyền bính đã làm chúa Trịnh mờ mắt và đưa dân tộc vào cuộc chiến tranh huynh đệ ngót nghét trăm năm. Phiêu lưu mù quáng và vô vọng của chúa Trịnh tạo ra đau khổ, lầm than cho dân chúng cả hai đàng. Chiến tranh làm nghèo đất nước. Của cải dồn hết cho những trò chơi giết nhau. Chiến tranh đẻ ra ngàn vạn tệ đoan. Sưu cao, thuế nặng. Bắt lính. Hối lộ. Tham nhũng. Guồng máy thống trị siết cổ dân chúng. Trái đau khổ khi chín mùi thì biến thành trái phẫn nộ. Và đó là nguyên do của cách mạng Tây Sơn. Đàng ngoài thối nát. Đàng trong thối nát, cơ cấu quốc gia nằm trong tay Trương Phúc Loan. Nguyễn Nhạc xuất hiện.
Nguyễn Nhạc là ai? Lịch sử không ghi rõ thân thế và sự nghiệp của ông cùng những sinh hoạt hàng ngày với bạn rượu. Tôi nghĩ, xuất xứ đời ông cũng giống Lưu Bang, người diệt Tần với Hạng Võ rồi diệt Hạng Võ mà lập ra nhà Hán. Lưu Bang được mô tả trong Hán Sở tranh hùng là một tên đình trưởng hạng bét. Đúng nghiã, y là tên phóng đãng mà chữ nghiã hôm nay gọi là du đãng. Lưu Bang lười biếng không chịu làm việc gì cả. Y thường ra quán, tụ tập bằng hữu, uống rượu say sưa, có tiền thì trả, không tiền thì quỵt. Y chọc gái trơ trẽn, phá xóm phá làng, dân chúng ai cũng ghét bỏ, khinh bỉ. Nhà Tần độc ác, bắt phu đi làm xâu triền miên. Lưu Bang trốn mãi không xong, đành phải gia nhập đám phu đi phá núi. Ngày thường, Lưu Bang nhát như cáy, hễ đánh nhau là bỏ chạy trước. Thế mà hôm leo núi, Lưu Bang dám mở miệng nhi nhô đòi diệt Tần Thuỷ Hoàng. Dân phu hoan hô Lưu Bang. Y can đảm, phóng lên phiá trước, chém chết con mãng xà. Dân phu phục lăn, bầu Lưu Bang làm minh chủ. Đó, Hán Cao Tổ trảm xà khởi nghiã một cách ngẫu nhiên chưa? Thừa thắng xông lên, Lưu Bang dẫn đám dân phu vây một huyện thành. Nhờ Tiêu Hà, Đằng Công nội ứng, Lưu Bang giết viên tri huyện, giải phóng cả huyện. Tiêu Hà là người tài giỏi, theo Lưu Bang luôn. Rồi đến cả Trương Lương cũng theo. Kế nữa là Hàn Tín và vô số anh hùng hào kiệt. Lưu Bang giải phóng Hàm Đan. Lưu Bang cho Hạng Võ chết nhục ở Ô giang. Lưu Bang lên ngôi hoàng đế. Cái gì thôi thúc anh hùng hào kiệt phò Lưu Bang? Đó là quyền uy tự tạo. Một người muốn tự mình tạo quyền uy cho mình để thu phục người khác thì phải can đảm hoặc liều lĩnh và gặp thời cợ Nhiều người đã can đảm và liều lĩnh hơn Lưu Bang nhưng không làm nên sự nghiệp. Vì thiếu thời cợ Kinh Kha chẳng hạn. Người ta thường rè bỉu tướng Ba Cụt, cho rằng ông ta chưa từng học ở trường đào tạo sĩ quan nào. Tôi nghĩ quyền uy tự tạo của Ba Cụt đã cho phép ông tự phong tướng. Và ông can đảm hơn khối vị tướng được gắn lon trên đời này. Quyền uy tự tạo nó chứng minh giá trị đích thực của con người và nó thu hút nhiều người khác.
Vậy thì Nguyễn Nhạc, tự Biện Nhạc, chỉ là anh thu thuế ở một xã nhỏ. Anh rất chịu chơi, ham uống rượu với bạn giang hồ và hào sảng, đem tiền thuế thu của nhà giầu thù tạc bạn bè. Có thể, anh đã không thu thuế nhà nghèo. Nhờ sự hào sảng và tính chịu chơi của anh, bằng hữu giang hồ cảm phục. Anh bèn chơi bạo, lập mưu cướp huyện thành. Bằng hữu tán đồng. Biện Nhạc tự nằm trong cũi, nhờ bằng hữu hộ tống khiêng mình nộp cho tri huyện về tội tiêu hết tiền thuế. Tri huyện ngu dốt tưởng thật. Thế là Biện Nhạc cướp huyện, giải phóng sưu thuế, tạo cho mình thứ quyền uy để từ đó đi xa hơn. Nguyễn Nhạc mở đường cho Nguyễn Huệ. Anh em nhà Tây Sơn chơi đúng lúc vì dân chúng cả hai đàng cũng đều đã chán ghét chúa Trịnh, chúa Nguyễn. Anh hùng, hào kiệt, sĩ phu hướng về nhà Tây Sơn bầy mưu, lập kế. Tây Sơn diệt Nguyễn, diệt Trịnh, diệt xâm lăng Tầu mở một kỷ nguyên sáng tạo cho đất nước. Cái quyền uy tự tạo nó quyến rũ vô cùng. Nó đòi hỏi can đảm, liều lĩnh và thời cợ Nhưng những người can đảm, liều lĩnh không bao giờ là trí thức hay những kẻ đã thụ hưởng thừa mứa. Khổng Minh phò anh bán chiếu Lưu Bị. Trương Lương phò anh đình trưởng Lưu Bang. Phạm Tăng phò anh vũ phu Hạng Võ. Nguyễn Trãi phò Lê Lợi. La Sơn Phu Tử phò Nguyễn Huệ. Cao Ba Quát phò Lê Duy Cư...
Ở thời đại của tôi và ở đất nước tôi, mỗi cuộc dấy động có tính chất lịch sử, những người tiên phong hứng đạn và lưỡi lê đàn áp đều là những người không biết sợ hãi, những người mà cuộc đời quen gọi là dân anh chị, dân du đãng. Và họ đều là tuổi trẻ. Tuổi trẻ ngoài đời và tuổi trẻ trong quân dội. Những người tuổi trẻ trí thức đứng sau họ. Rồi đến nhân dân. Bọn đạo diễn thủ lợi không bao giờ có mặt. Tại sao Phật giáo xuống đường tỏ thái độ vối nhà cầm quyền phải nhờ vả anh em giang hồ dẫn đường? Tại sao Công giáo xuống đường đòi hỏi quyền lợi phải nhờ vả anh em giang hồ mở lối? Tại sao cảnh sát muốn dẹp xuống đường cũng phải nhờ vả anh em giang hồ? Bởi vì du đãng có quyền uy tự tạo. Bởi vì mỗi đàn anh của họ đều có tinh thần đại cạ Tinh thần đại ca là gì? Là sự hào sảng, bao dung, chịu thiệt thòi vì đàn em. Từ ba mươi năm nay, ở miền Nam, tôi chưa thấy một lãnh tụ tuổi trẻ nào xứng đáng so sánh với một đại ca du đãng. Từ mười năm nay, ở châu Âu, châu Mỹ, tôi chưa thấy một lãnh tụ kháng chiến nào xứng đáng so sánh với một du đãng bình thường. Hãy hỏi ông chủ tịch một hội đoàn, một phong trào xem có bao nhiêu hội viên, bao nhiêu đàn em thân tín. Chẳng có ai thân tín cả. Nhưng một đại ca du đãng có hàng trăm đàn em. Đại Cathay có ba ngàn đàn em một lòng một dạ với đàn anh. Môt tay anh chị Ở một khu vực là một tổng thống trong bóng tối của khu vực. Bởi thế, không chứa nổi tâm hồn Đại Cathay nên, sau khi mời Bộ tham mưu của Đại về ngự Ở Ngã Năm Bình Hòa giao du với Đại úy Chi, Trưởng ban bài trừ du đãng, ông Nguyễn Ngọc Loan đã hạ lệnh bắt Đại đầy ra đảo và thủ tiêu Đại Cathay.
Tại sao cộng sản đã gom hết những tay anh chị có tiền án và những tay bị tình nghi anh chị vào các trại tập trung lao cải rồi đầy đọa chết dần, chết mòn? Vì họ sợ du đãng, sợ sự liều lĩnh của du đãng. Họ lo ngại du đãng sẽ phát động quần chúng xuống đường chống đối chế độ mới. Họ hoảng hốt khi cán bộ, bộ đội, công an của họ đã bị ám sát. Họ đề phòng du đãng cuốn hút mọi khuynh hướng phản kháng họ. Chế độ nào cũng nể và cũng ghét du đãng. Nhưng du đãng, họ là ai? Trước hết, họ là những người tuổi trẻ như những người tuổi trẻ khác với đầy đủ cái tốt và cái xấu. Hoàn cảnh xã hội, gia đình tạo họ thành những người phóng đãng. Xã hội hẹp hòi đã phán xét họ nặng nề, đã lấp hết lối về của họ. Họ trở thành du đãng. Dưới mắt thành kiến của xã hội, du đãng là hạng người xấu xa nhất, tồi tệ nhất. Xã hội đồng hoá du đãng với bọn cướp giật đê tiện. Xã hội mù lòa không thể biết du đãng là những người tình cảm nhất, hào sảng nhất, giữ lời hứa nhất, dám nói và dám làm. Và làm là được. Một số người đã lợi dụng du đãng, lợi dụng sự can đảm và liều lĩnh của du đãng vào những mục đích xấu xa để họ mang tiếng. Tôi nghĩ, nếu du đãng có lý tưởng, nếu họ biết Lưu Bang là ai, Nguyễn Nhạc là ai thì thời cơ này dân tộc rất cần họ. Và tôi suy tư về cách mạng Tây Sơn.
Tôi không muốn đếm xỉa đến trí thức lưu vong nữa. Tưởng chừng như họ đã chết, dù họ vẫn còn sống. Những kẻ trốn tránh và sợ hãi thực tại, cố thu mình vào vỏ ốc mà mơ tưởng dĩ vãng huy hoàng, không dám dấn thân làm lại từ đầu, ta chẳng nên phí thì giờ nghĩ về họ. Bọn tướng tá đào ngũ thì tôi đã để lòng khinh bỉ. Lũ nghị sĩ, dân biểu bỏ cử tri đau khổ mà đi tìm sự an thân, càng đáng khinh bỉ. Tôi đã gặp trí thức kẹt lại. Họ hư đốn hết rồi. Sáng giá như kiến trúc sư Ngô Viết Thụ mà sau khi rời trại cải tạo, được cộng sản đoái hoài, cho sang Liên xô một chuyến, về nhà hót Liên xô như khướu. Trí thức hư đốn vào hết cái chuồng Hội Trí Thức Yêu Nước. Trí thức còn lương tri thì bải hoải, bạc nhược. Ngó trước, nhìn sau, tôi thấy chỉ còn tuổi trẻ đáng tin cậy. Tuổi trẻ Sàigòn hôm nay bất mãn và bất cần đời gấp ngàn lần tuổi trẻ trước 1975. Người tuổi trẻ tiểu tư sản lãng mạn rất nhiều ẩn ức và đang chờ cơ hội phóng những ẩn ức đó ra. Tôi còn biết tuổi trẻ Hà Nội muốn phá tung cái lưới chế độ chụp bủa lên thân phận họ. Ngay cả Võ Điện Biên, con trai Võ Nguyên Giáp, đã trở thành du đãng, sống ngoài vòng pháp chế xã hội chủ nghiã.
Tôi muốn vận động tuổi trẻ...
Chàng phải ngừng ở đó vì, tự nhiên, chàng nhức đầu ghê gớm. Rồi chàng lên cơn sốt. Chàng bỏ cơm. Người công an bảo vệ cho chàng ăn cháo, uống sữa. Bác sĩ của Sở Công An đến khám bệnh, chích thuốc. Mất ba ngày chàng mới lành mạnh. Chàng định viết tiếp > sang phần kỹ thuật vận động. Rồi thôi. Không nên để kẻ thù biết những điều họ cần biết. Cứ lơ lửng thế này, họ sẽ tưởng chàng khủng hoảng thần kinh đề cao du đãng. Một tuần lễ, tính từ ngày chàng gặp Mai Chí Thọ, công an bảo vệ gọi chàng ra làm việc. Vẫn cái bàn cũ, cảnh cũ, nước trà và thuốc lá. Khác một chút, lần này, thuốc là Vàm Cỏ và lãnh đạo trẻ trung. Chàng đặt tên lãnh đạo là Lãnh Đạo 6.
- Anh khỏi sốt rồi chứ, anh Bá?
- Cám ơn ông, tôi đã khỏi.
- Ngày mai tôi sang Paris công tác, anh có muốn gửi gì không?
- Gửi gì, thưa ông?
- Thư từ.
- Tôi biết ông không chuyển, ông sẽ bỏ vào hồ sơ của tôi, nên tôi không viết thư.
- Anh đa nghi quá.
- Ở đây, tôi chỉ còn tin tôi. Nếu ông muốn tôi tin ông, xin ông cho tôi gửi một thứ.
- Được. Cái gì?
- Một miếng cô đơn cho bạn bè tôi ỏ Paris chia sẽ với tôi.
- Bạn bè anh là ai, ở đâu?
- Ở Paris. Tất cả những người tuổi trẻ chống cộng sản.
Lãnh Đạo 6 cười:
- Đồng chí Mai Chí Thọ bảo anh bị crise!
Chàng cười theo:
- Có lẽ.
- Ta ôn chuyện Paris đi. Tôi đã ở trong phái đoàn hội đàm năm 1968 đến 1969.
- Ông yêu Paris?
- Yêu chứ.
- Tôi thì chỉ yêu Sàigòn.
- Anh không yêu Hà Nội?
- Tôi yêu Hà Nội hơn cả ông. Tại sao tôi không yêu bất cứ một thành phố nào của quê hương tôi nhỉ?
- Nhưng mà ta nên nói chuyện Paris.
- Tùy ý ông.
- Mùa này giữa thu Paris phải không, anh Bá?
- Phải.
- Có lần tôi vào vườn Luxembourg dịp khai trường và tôi nhớ Anatole France.
- Ông cũng đọc Anatole France?
- Tôi thích cuốn Livre de mon ami.
- Đoạn Anatole hồi tưởng ngày khai trường?
- Đúng.
- Tôi lại thích Thanh Tịnh.
- Anh khác tôi.
- Luôn luôn tôi khác ông. Ông đã đọc André Gide chưa?
- Rồi.
- Cuốn gì của Gide làm ông thích?
- Le retour de l URSS.
- Tôi lại thích cuốn A la retouche sur mon retour de l URSS.
- Cuốn đó phản động.
- Nhưng của André Gide, nhà văn mà ông thích.
- Anh Bá!
- Tôi nghe ông đây.
- Tôi muốn nói chuyện tâm cảm với anh.
- Thì ông cứ nói.
- Anh thích tạo mâu thuẫn. Tôi đến gặp anh nói chuyện Paris, không đến để thẩm vấn anh.
- Tôi không thích chuyện Paris. Ông nên nói chuyện Hà Nội, thành phố tôi ao ước tới.
- Anh sẽ tới Hà Nội.
- Vâng, tôi hy vọng sẽ tới Hà Nội.
- Giả sử ngày mai anh tới Hà Nội, nơi nào anh sẽ thăm viếng trước tiên?
- Chỗ Nhượng Tống gục ngã bởi những viên đạn hèn.
- Anh... Việt Nam Quốc Dân Đảng?
- Không phải đâu. Tôi yêu mến và cảm phục tài hoa của Nhượng Tống. Ông đọc bản dịch Nam Hoa Kinh của Nhượng Tống chưa?
- Chưa.
- Thế thì làm sao ông cảm nổi Nhượng Tống. Riêng bài Tựa của Nhượng Tống cho bản dịch đã làm tôi ngây ngất. Tôi nói ông đừng buồn nhé?
- Anh cứ nói.
- Cộng tất cả tinh hoa văn chương của lãnh tụ các ông cũng chưa thể so sánh với bài Tựa bản dịch Nam Hoa Kinh của Nhượng Tống.
- Anh nói quá đáng.
- Tôi nói theo ý nghĩ của tôi. Nằm trong tù, tôi có dịp nhớ lại bài Tựa ấy, và lòng tôi dạt dào cảm xúc. Tôi tưởng tượng tôi đang đứng ở Quảng Trị, ở một làng nghèo nhất Quảng Trị, Gio Linh chẳng hạn, ngước mắt nhìn lên phương Bắc, ngoảnh mặt quay xuống phương Nam. Trên miền đất khổ quê hương tôi, thời đại tôi, tại sao lại sẽ chẳng có dân tộc Kinh nhỉ?
- Anh lãng mạn quá đà!
- Qúa đà lãng mạn, tôi hình tưởng từ dân tộc Kinh, một Nguyễn Huệ mới đứng dựa lưng vào Trường Sơn nhìn ra biển Đông, vươn tay trái hất đổ triều đình nhà Trịnh, vươn tay phải hất đổ triều đình nhà Nguyễn; đạp chân trái, 20 vạn quân Thanh chết thảm, đạp chân phải, 2 vạn quân Xiêm chết nhục; mỉm nụ cười nhân ái, đất nước rực rỡ tự hào.
- Quả thật anh bị khủng hoảng thần kinh. Có lẽ, chúng tôi phải đưa anh vào nhà thương Chợ Quán.
- Ông đe dọa?
- Chữa bệnh cho anh mà gọi là đe dọa à?
- Đưa tôi vào nhà thương điên để tôi trở thành người điên thật sự! Các ông cứ việc đưa đi. Đó là quyền của các ông. Trước khi tôi hoàn toàn mất trí, ông nên nhớ điều này: Các ông, những người cộng sản Việt Nam đã mất gốc cộng sản rồi, các ông đang bơ vơ tội nghiệp. Tội nghiệp hơn nữa là các ông không biết mình đang bơ vơ.
- Anh Bá, tôi kiểm chứng từ lúc gặp anh tới bây giờ, chuyện của anh đúng là chuyện của người điên. Chúng tôi sẽ làm anh hết điên.
- Ông nói thẳng là các ông sẽ làm tôi chết.
- Không, anh sẽ sống.
- Tại sao các ông sợ tôi điên?
- Vì chúng tôi quý mến anh.
- Các ông sợ sự thật. Sự thật làm các ông cuống quýt nhất là chế độ của các ông sắp tàn rồi. Các ông đang ở đỉnh ngọn cây và cây thì đã trốc gốc. Cộng sản Việt Nam hôm nay có đến 12 giai cấp. Những giai cấp thiệt thòi nhất sẽ bứng gốc cây. Khi cách mạng Tây Sơn bùng dậy.
- Khẩu khí người điên.
- Tôi chưa điên.
- Anh chưa điên thì hẳn anh còn nhớ lời anh hứa với đồng chí Mai Chí Thọ.
- Tôi nhớ.
- Gì?
- Tự khai.
- Anh đã viết thự khai chưa?
- Rồi.
- Vậy thì anh chưa điên mà là ngông cuồng, dại dột. Tôi biết, trước sau anh cũng phải viết tự khai. Như thế; chúng ta có thể tiếp tục chuyện Hà Nội.
- Bằng Nhượng Tống?
- Được.
- Tại sao các ông nỡ ám hại một nhà văn mảnh mai và tài hoa như thế?
- Điều này đã thuộc về quá khứ.
- Tại sao các ông sát hại thi sĩ Vũ Hoàng Chương? Cũng thuộc về quá khứ chăng?
- Sai lầm hiện tượng.
- Còn bản chất, nhiều nhà văn, nhà thơ vô tội vẫn nằm trong các trại tập trung?
Lãnh Đạo 6 đứng dậy:
- Tôi muốn đọc bản Tự Khai của anh.
- Ông ta không trả lời câu hỏi của chàng. Vẫy tay, ông ta ra lệnh người công an bảo vệ:
- Dẫn anh Bá về phòng và đem bản Tự Khai ra cho tôi.
Người công an tuân lệnh. Cánh cửa khép lại. Chàng đoán trước những sự việc sắp xẩy ra sau khi người ta > những gì chàng viết trên những trang giấy trắng. Thản nhiên, chàng đợi chờ. > chàng thầm nghĩ thế.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 12**

Ngay nửa đêm hôm đó, khi chàng đang ngủ, người ta mở cửa phòng và lay chàng dậy. Thái độ của người công an bảo vệ thay đổi hẳn. Thay vì những lời nói tử tế, y ra lệnh cho chàng. Trăng đã lu, mật đã đắng. Công an bịt mắt chàng, còng tay chàng, xích chân chàng đúng kiểu và đúng cách họ đã bịt, còng, xích ngày đầu tiên. May Chí Thọ sửa sai thế đấy. Cộng sản là cộng sản. Chỉ cần may mảy lương tâm và thủ tín, cộng sản hết là cộng sản. Công an lôi chàng rời khỏi căn biệt thự, ném chàng lên sàn xe. Không phải là xe du lịch nữa. Xe chở tù nguy hiểm. Chẳng cần đo lường thời gian, chàng nằm nghiêng trên sàn xe, mậc số phận dẫn chàng đến đâu thì đến.
Xe ngừng ở đâu, chàng không thể biết. Chỉ biết chàng đã bị lôi xuống, kéo đi lòng vòng khá lâu rồi bị xốc nách leo lên bốn tầng thang lầu. Và người ta đẩy chàng vào một căn phòng hôi hám. Cánh cửa sắt đóng lại. Im lặng tuyệt đối. Chàng nhích bước giật lùi tìm bức tường. Rồi chàng từ từ ngồi xuống. Mắt vẫn bị bịt chặt. Tay vẫn bị siết còng. Chân vẫn bị xích nghiến. Chàng nghe sự thinh không và ngửi mùi tanh nồng khó diễn tả nhưng dễ so sánh. Mùi tanh nồng giống hệt mùi chủ nghiã cộng sản!
Chàng đã hoàn toàn mất hết cảm giác sợ hãi. Đây không phải là nhà thương điên. Nếu là nhà thương điên thì hạnh phúc biết mấy. Chàng sẽ được gặp người. Ngót tháng nay, chàng gặp những hạng người mất tính người và chàng tha thiết gần gũi con người đích thực, dẫu là người điên. Tại sao người ta không dám nhốt chàng chung với những tù nhân nguy hiểm khác? Tai sao người ta không nhốt chàng ở một nhà tù đúng nghiã nhà tù? Một ông lãnh đạo đã giải thích rồi. Cộng sản luôn luôn sợ sự thật kể cả sự thật đã bắt nhốt chàng. Họ đã loan báo tin chàng bị bắt chưa nhỉ? Chắc chắn chưa. Họ sẽ lợi dụng một cơ hội tốt đẹp nào đó. Chàng không quên vụ Võ Đại Tôn. Võ Đại Tôn thiếu may mắn hơn chàng. Võ bị sa lưới ở biên giới. Chàng đã về tận quê hương. Ngâm mình dưới giòng sông quê hương và gặp gỡ, trò chuyện với người quê hương. Chàng may mắn hơn cả một bậc lão thành cách mạng thời Pháp đô hộ là lãnh tụ Lý Đông Ạ Ông Lý bôn ba ở Liễu Châu, giấc hương quan làm ông ngơ ngẩn những canh dài, ông tìm về thăm quê nhà. Nhưng ông chỉ được đứng bên đây bờ sông Kỳ Cùng- người Tầu gọi là sông Pặc Nậm - nhìn sang bên kia sông mà thương nhớ trong một bài thơ nặng tình non nước:
Ta đã về đứng bên bờ Pặc Nậm
Mặc heo mây vương vấn hồn cố hương
Khuất hàng cây lấp ló mấy ven tường
Hòa làn khói mơ màng bao nhớ ước
Cách giòng nước, ta là dân mất nước
Nước non ta, ai ngăn cản ta về
Thấy người quê không được tỏ tình quê
Rõ trước mắt mà tìm đâu cho thấy
Hãy thét lớn, hai bàn tay nắm lấy
Hãy xua tan quân địch của Rồng Tiên
Hãy làm cho người Việt được đoàn viên
Quê, Nước ở trong đáy lòng sông máu.
Võ Đại Tôn chưa được nhìn cả giòng sông quê hương mình. Người ta bắt Võ, giam nhốt Võ. Rồi hơn một năm sau, người ta đưa Võ ra tòa buộc tội Võ làm tay sai cho CIA, rêu rao cùng thế giới tội trạng Võ để Nguyễn Cơ Thạch có > sang Singapore giải thích tại sao cộng sản Việt Nam chiếm đóng Kampuchia. Cộng sản là bọn bưng bít sự thật nhà nghề. Họ không dại dột gì vinh tôn một anh hùng của những phe nhóm đối nghịch họ. Khi phải tôn vinh kẻ đối nghịch làm anh hùng, họ đã toan tính lợi cho họ nhiều và hại cho họ thật ít. Chàng mong họ tìm ra cơ hội châu báu của họ để loan tin chàng bị bắt. Không chàng không bao giờ muốn làm anh hùng cả, chàng chỉ muốn gia đình chàng, người yêu của chàng, bằng hữu của chàng biết rằng chàng đã về Việt Nam và đang nằm trong tù ngục cộng sản để chia sẻ nỗi đau khổ với dân tộc chàng. Thế thôi. Đơn giản và thành thật.
Mắt chàng bị bịt chặt đến nỗi không thể chớp được. Nhưng, khi người ta hồi tưởng, người ta chẳng cần mở mắt. Và chàng, tay bị còng chéo sau lưng, chân bị xích, mắt bị bịt, ngồi dựa vai vào tường tù, tưởng nhớ người thân. Chàng nhớ một tiệc rượu tưởng chừng một tiệc ly mà bằng hữu chàng không hề biết đó là tiệc lỵ Ít có dịp chàng thù tạc với bạn hữu. Chàng luôn luôn lẩn tránh mọi ồn ào nặng tính chất phô trương. Chàng nói ít, làm nhiều. Bằng hữu bảo chàng kín đáo. Người ngoài bảo chàng thiếu cởi mở. Song, bất cứ ai gặp chàng, nói chuyện với chàng đều có cảm tình với chàng. Trong tiệc rượu hôm ấy, bằng hữu đã ngạc nhiên thấy chàng cụng ly tất cả mọi người. Chàng đọc thơ và kể những kỷ niệm niên thiếu của chàng ở Việt Nam. Rồi tiệc rượu tàn, chàng chia tay bạn bè đi tìm người yêu. Đã quen tính chàng, không ai hỏi chàng sắp đi đâu, làm gì, bao giờ gặp nhau uống rượu nữa.
Chàng lang thang với người yêu gần nửa khuya, dẫn nàng vào Rubis, nghe Ngọc Hải hát Nghìn trùng xa cách, nhẩy với người yêu một bản tango rồi đưa nàng về căn phòng nhỏ bé của chàng. Chàng mở một chai champagne, cụng ly với người yêu:
- Đêm nay chúng ta thức uống rượu. Chàng nói.
- Anh có chuyện buồn? Nàng hỏi.
- Không.
- Anh uống từ trưa?
- Nhưng chưa đỏ mặt. Em không thuộc thơ Trần Huyền Trân đâu nhỉ?
- Vâng. Em không biết thi sĩ ấy.
- Những người có những tâm sự nào đó, lại thích sống cô đơn và ham uống rượu, đều phải thuộc thơ rượu của Trần Huyền Trân. Nhiều đêm anh uống rượu ở quán, về khuya, ra khỏi cửa trời lạnh, nâng cổ áo che gáy là anh ngâm câu: Rượu rồi nâng cổ áo lên cao.
Chàng sảng khoái:
- Rượu rồi nâng cổ áo lên cao...
Và tiếp:
- Nâng cổ áo lên cao để đi xa.
Chàng và nàng uống rượu, hút thuốc, nói chuyện thi ca, âm nhạc. Đêm bình an và tinh khiết. Năm giờ sáng, chàng đưa nàng về nhà nàng. Chàng hôn nàng từ biệt, hẹn sẽ tới đón nàng dịp khác. Sáu giờ, chàng có mặt ở phi trường. Bẩy giờ, chàng lên phi cơ bay tới một nước vùng Đông Nam Á. Bây giờ, chàng nằm đây, mắt bị bịt kín mít, tay bị còng, chân bị xích. Bằng hữu và người yêu không thể tưởng tượng nơi chốn chàng đang có mặt.
Hồi tưởng là một điệu ru êm ái. Điệu ru ấy đã ru chàng ngủ dựa vai vào tường tù ngục. Khi chàng thức giấc, chàng nghe rõ những tiếng ồn ào phía dưới. Có lẽ, trời đã sáng. Có lẽ, chàng đã được đưa đến một nhà tù nào đó của thành phố Hồ Chí Minh. Tiếng ồn ào không ngừng. Âm vang của nó nghe thật ma quái. Cánh cửa đã mở. Chàng nghe bước chân của công an. Người ta tháo miếng vải bịt mắt chàng ra. Chàng vừa hi hí mở mắt thì đèn pin đã rọi sát mắt chàng. Chàng vội khép mắt lại. Đau nhức. Người ta mở còng tay cho chàng.
- Anh nói anh tự do chọn lựa sự đau đớn phải không?
Người công an hỏi
- Phải. Chàng đáp.
- Anh sẽ thỏa mãn sự lựa chọn của anh. Hôm nay anh có thể biết chỗ dành cho anh rồi đấy. Hỏi đi!
- Tôi ở đâu?
- Chí Hòa. Biệt giam khu FG Chí Hòa! Tụi phản động nó quen gọi là ca sô! Phòng của anh, những năm trước đã nhốt thằng Nguyễn Việt Hưng, trùm phản động vụ nhà thờ Vinh Sơn. Từ phòng này, chúng tôi lôi nó ra bắn chết như con chó ghẻ. Anh hỏi nữa đi!
- Không có gì để hỏi nữa.
- Vậy mở to mắt ra mà nhìn!
Người công an hét lớn:
- Mở mắt ra!
Chàng nói:
- Tôi không thể mở lớn được.
- Tại sao?
- Vì anh bịt quá chặt và quá lâu.
Người công an cười gằn:
- Hừ, tưởng anh ngoan cường tới mức nào chứ! Lãnh đạo không thèm chấp thứ anh, anh được đà phét lác. Vào tay tôi, anh tới số.
Chàng nhỏ nhẹ:
- Anh không dám làm gì tôi đâu. Anh nhỏ bé lắm, tôi rất thương hại anh. Anh đâu biết Đảng và Nhà Nước của anh chờ đợi tôi có bốn tiếng...
Chàng nhấn mạnh:
- Bốn tiếng thôi nhé! Sám hối tội lỗi.
Rồi chàng chậm rãi:
- Tôi không sợ anh trả thù giùm lãnh đạo của anh đâu. Anh muốn tôi mở mắt, tôi mở thật lớn.
Chàng mở căng mắt. Người công an rọi thẳng đèn pin vào mắt chàng. Không thèm chớp mắt, chàng chịu đựng một thứ hình phạt nghiệt ngã.
Người công an tắt đèn.
- Tôi tự do mở mắt đấy nhé! Tôi tự do lựa chọn đau đớn đấy nhé! Thứ anh, chắc chắn, không dám, kể cả lãnh đạo của anh.
Người công an nín thinh. Y quẹt ánh sáng đèn pin chung quanh cachot.
- Anh iả, đái vào cái xô kẽm góc phòng. Mỗi tuần, cho anh đi tắm một lần. Khi đi tắm, anh xách xô theo đổ phân và rửa xộ Mỗi ngày anh có hai ca nước, hai bữa cơm theo tiêu chuẩn phạm nhân vi phạm kỷ luật. Anh nhìn rõ chưa?
- Rõ rồi. Tôi nhìn rõ cả chế độ cộng sản.
- Anh liệu cái mồm anh.
Người công an bước khỏi cachot, đóng cửa sắt, khóa kỹ. Cachot tối đen. Không có đèn ở cachot khu FG Chí Hoà. Ban ngày như ban đêm. Giữa trưa nắng chói ngoài trời, ở cachot FG, đưa bàn tay trước mắt mình cũng chẳng nhìn rõ. Cachot mà chàng nằm là cachot biệt lập nên không thể liên hệ với cachot bên cạnh hay cachot đối diện. Mỗi cánh cửa cachot có một ô cửa gió nhỏ. Muốn kiểm soát tù nhân sống, chết hoặc tự tử, công an rọi đèn pin qua ô cửa gió. Cơm nước đều được đưa qua ô cửa gió. Do vậy, ô cửa gió luôn luôn mở vừa tiện can phạm lao động đưa cơm nước vừa để tội nhân thở. Tội nhân như chàng, đích thân công an đưa cơm nước. Cánh cửa sắt chỉ mở mỗi tuần một lần cho tội nhân xách xô phân tiểu đi đổ và tắm rửa. Nếu bất chợt, cánh cửa sắt mở thì hoặc chấp pháp gọi tội nhân ra làm việc, hoặc tội nhân chết bệnh, hoặc tội nhân đập đầu tự tử, hoặc tội nhân bị dẫn đi thủ tiêu.
Chàng đã nhìn rõ cachot của chàng nhờ ánh sáng của ngọn đèn pin của người công an. Chàng biết chỗ cái xô phân tiểu ở góc phòng. Dù mắt rất nhức nhối, khó chịu, chàng vẫn dang thẳng hai tay, lê chân xích đi ngang. Chiều rộng của cachot quá dư soải tay chàng, khoảng 1 mét 20 phân gì đó. Chiều dài khỏi đo mất công. Chàng dơ tay lên cao, đụng trần cachot. Nền cachot nhớp nhụa, ẩm ướt. Hẳn nó đã đóng từng lớp phân tiểu của tù nhân nhiều chế độ. Chàng đã nghe kể về cái đỉnh cao tù ngục Chí Hòa. Bây giờ, chàng đã leo lên chót vót cái ngọn đỉnh ấy để đủ kiến thức thẩm định giá trị chịu đựng của những người trại viên học tập cải tạo và những người tù luân lạc khắp các đề lao thành phố. Nỗi khổ thường được nhân lên tùy cảm hứng khi người ta may mắn thoát ly nỗi khổ. Nỗi khổ thường cũng được thêu dệt, vẽ vời khi người ta may mắn giã từ nỗi khổ. Bởi thế, có anh tự ý dẫn xác đi trình diện học tập, ở trại cải tạo chỉ ngồi vẽ chân dung Hồ Chí Minh, kẻ khẩu hiệu thi đua lao động, không hề cầm cái cuốc, không hề đào bom, khiêng bom, lấp hố bom mà qua Mỹ vẫn thích làm dáng đau khổ viết hồi ký, so sánh chỗ ngồi vẽ với đáy địa ngục! Bởi thế, có anh bị bắt oan, nằm tù vài tháng chuyên nghề phát thuốc ghẻ cho các tù nhân khác, nhởn nhơ ngoài hành lang suốt ngày, sang Pháp, cũng viết về cái đề lao tép riu mà bảo đó là goulag Việt Nam! Thời đại của chúng ta, sau khi nhân danh tự do, dân chủ thì người ta nhân danh nỗi khổ. Kẻ nhân danh nỗi khổ để làm anh hùng tù ngục, để khỏa lấp sự đê tiện của chính y và để nhục mạ người khác. Kẻ nhân danh nỗi khổ để bước vào chính trường, để khua môi múa mỏ về lòng yêu nước và để tự mở đường làm tôi tớ cho ngoại nhân.
Nỗi khổ không bao giờ là đồ trang sức tiến thân, không bao giờ là món hàng rêu rao gạ đổi danh vọng. Nỗi khổ giúp con người tự nhìn y một cách chính xách, giúp con người biết thông cảm với tha nhân, biết sống cao thượng, biết chiến đấu. Nói tóm lại, nỗi khổ giúp con người truy nã bản thân mình, cả cái xấu lẫn cái tốt. Và, sau cuộc truy nã, con người có thể tự hào mình xứng đáng con người nếu mình loại bỏ nổi những nhỏ mọn, ti tiện, đố kỵ, chụp mũ thường hằng. Những kẻ thích nhân danh nỗi khổ là những kẻ chưa bao giờ trực diện nỗi khổ vàng mười, hoặc là những kẻ rỗng tuếch không thể nhìn thấy niềm bí ẩn trong nỗi khổ. Cũng vậy, những kẻ thích nói xấu người khác, thích bôi bẩn người khác đều là những kẻ tồi tệ nhất, dơ bẩn nhất; những kẻ bệnh hoạn không một chút tài năng hoặc chỉ có một dúm tài mọn; những tên sa đích núp trong bóng tối rình mò làm việc tồi bậy. Cuối cùng, nỗi khổ giúp con người khôn lớn, trang trải, thừa thãi thương yêu và dư dả tha thứ.
Đã có mấy ngày đầu tiên thử thách và chiến thắng nỗi khổ, chàng coi thường cachot FG Chí Hòa. Hạnh phúc cho chàng là các thứ lãnh đạo không còn quấy rầy chàng bằng những buổi mạn đàm tẻ nhạt. Ngày hai bữa, công an đưa cơm nước nuôi chàng qua ô cửa gió. Không có nước trà, thuốc lá, dĩ nhiên. Không có cả thịt cá, rau đậu nữa. Mỗi bữa, chàng được cấp một lưng ca cơm và lưng ca canh rau muống già nấu với muối. Người ta phát cho chàng ba cái ca nhựa, một cái muỗng nhựa. Ăn uống xong, chàng được phép giữ ca lại, chờ bữa sau có đồ nhận cơm, canh, nước. Ca, muỗng không có nước rửa, không có giấy lau. Tù nhân sống như thời ăn lông ở lỗ! Ca nước uống, chàng không dám uống hết, phải để dành cho việc rửa đít sau khi đi ỉa. Chàng đo thời gian bằng những tiếng kẻng tù. Một ngày, Chí Hòa đánh kẻng bốn lần. Lần thứ nhất: Báo thức sáng. Lần thứ hai: Báo ngủ trưa. Lần thứ ba: Báo thức trưa. Lần thứ tư: Báo ngủ tối. Hàng tuần, người ta dẫn chàng xuống phía sân khu FG đổ xô, rửa xô và tắm gội. Người ta dẫn chàng xuống vào nửa đêm khi tù nhân đã ngon giấc. Chàng mang chân xích xách xô phân tiểu lết xuống và leo lên bốn tầng lầu. Vẫn chân xích, chàng đổ xô phân, rửa xô rồi tắm gội, giặt giũ bộ quần áo không xà phòng. Chàng giặt quần áo, vắt hết nước rồi mặc vào mình. Đêm tắm là đêm chàng không ngủ. Chàng đứng cho quần áo khô và nghe từ trong hiu quạnh một nỗi niềm ray rứt khôn nguôi.
Chàng không sợ chết nhưng chàng thèm sống, khao khát sống vô cùng. Chàng thèm sống và ao ước được trở lại Paris một lần, một lần thôi. Để chàng nói cho bằng hữu và người yêu nỗi niềm ray rứt khôn nguôi chàng đã nghe từ trong hiu quạnh của tù ngục quê hương. Nếu nỗi niềm ray rứt có được ở những đêm cachot không ngủ, không thể ngủ, đứng cho quần áo khô mà mọi người cảm thấm, sự nghiệp giải thoát dân tộc khỏi ách thống trị nghiệt ngã của cộng sản sẽ không còn là của người trong nước hay người ngoài nước, sẽ không còn của phe này nhóm nọ, sẽ không còn là của ngoài Bắc trong Nam. Sẽ là của tất cả những người Việt Nam lương thiện từng ôm những mũi tên cộng sản rướm máu tim oan. Chàng khao khát sống, vì thế. Một người tuổi trẻ Việt Nam tự nguyện rời bỏ cuộc sống phồn hoa đất khách, rời bỏ tương lai tốt đẹp của mình để trở về quê mẹ vào tù, chân mang xích đứng trong bóng tối mù mịt và cô đơn mênh mông không ngủ, mặc quần áo ướt, chia sẻ nỗi đau sót và niềm tủi nhục với dân tộc mình, người tuổi trẻ đó xứng đáng là một biểu tượng gì nhỉ? Hãy hình tưởng chàng rồi cố ví chàng với thánh nhân cam chịu khổ một mình cho hạnh phúc dân tộc sẽ chẳng ai nỡ kết tội lộng ngôn. Thời đại của chúng ta rặt những anh hùng, liệt sĩ bất xứng, những anh hùng, liệt sĩ làm sai lạc định nghĩa anh hùng, liệt sĩ, chàng mới rõ mặt anh hùng. Chàng là thần tượng của tuổi trẻ hôm naỵ Chàng là bó đuốc dẫn lối. Chàng là ánh lửa nhận đường.
Với dinh dưỡng đốn mạt, với đầy đọa tinh thần và thể xác cùng cực, chàng phờ phạc, rã rời. Cachot biệt lập FG Chí Hòa, quan tài xi măng cho người sống, đã làm hao mòn chàng. Đôi chân chàng mang xích lỏng lẻo. Xích đã hết nghiến cổ chân chàng rồi! Tóc chàng rậm bù. Râu ria chàng tua tủa. Mắt chàng suy yếu dần dần. Một tháng. Hai tháng. Năm tháng. Bẩy tháng... Chàng quên đếm mấy trăm bữa cơm, mấy chục lần đổ xô phân tiểu, mấy chục bận tắm giặt và đứng thâu đêm chờ quần áo khộ Bỗng một đêm, đèn pin chiếu qua ô cửa gió rọi thẳng vào mặt chàng. Cánh cửa sắt mở rộng. Người ta bảo chàng đứng dậy. Mắt chàng lại bị bịt chặt. Tay chàng lại bị siết còng. Người ta điệu chàng đi nơi khác. Nơi khác chẳng mới lạ gì với chàng. Đó là căn phòng > chàng đã ở, đã mạn đàm với các nhà lãnh đạo của chế độ. Người ta hớt tóc, cạo râu cho chàng. Người ta cấp xà phòng thơm tắm gội. Người ta phát quần áo mới. Người ta cho ăn cơm tiêu chuẩn cũ. Người ta tặng thuốc lá. Chàng đã mượn cái gương của người công an hớt tóc soi gương mặt mình. Mắt chàng trũng sâu, thâm quầng. Da chàng trắng bệch. Thịt chàng mềm nhũn. Chàng nhìn mọi vật lờ đờ. Cộng sản không tra tấn. Phải, cộng sản không tra tấn. Nếu không sống bằng ước mơ, chàng đã gục ngã trong quan tài xi măng.
Lần này, người ta đưa cho chàng một tờ giấy và yêu cầu chàng thú nhận tội lỗi. > Chàng chưa viết. Người ta không dục. Chàng ăn rồi ngủ. Ngủ rồi tắm. Rồi chàng bỗng tương tư cái quan tài xi măng FG Chí Hoà, chàng bỗng thèm đứng không ngủ thâu đêm cho quần áo khô và nghe từ trong hiu quạnh cái nỗi niềm ray rứt. Nhờ hỏi ngày tháng người công an bảo vệ, chàng biết mình đã nằm trong quan tài xi măng 11 tháng. Mười một tháng chân mang xích, sống trong bóng tối cô quạnh, ăn ngủ chung với phân và nước đái, không nghe tiếng người nói, cười, khóc, chỉ nghe tiếng kẻng gầm gừ dọa nạt, chàng chưa điên là nhờ chàng biết ước mợ Chàng vừa khám phá một niềm bí ẩn mới. Sức chịu đựng của con người đã chế ngự hình phạt của thù hận.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 13**

- Chắc anh không lạ gì về tôi cả?
- Vâng, ông thật sự nổi tiếng từ ngày được cưa đôi giải thưởng hòa bình Nobel với Kissinger.
- Anh nghĩ thế nào về giải thưởng ấy?
- Tôi thấy Hàn Lâm Viện Thụy Điển có tinh thần trào lộng thật cao.
- Tại sao?
- Vì ông là đại diện phe gây chiến tranh, Kissinger là đại diện lái buôn bom đạn.
Lê Đức Thọ mỉm cười. Nhân vật kỳ bí của Bộ chính trị trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, lá bài tẩy của nhóm Hà Nam Ninh sẽ lật ngửa trong ván bài theo Mỹ bỏ Liên xô tương lai, người sẽ nắm gọn quyền bính trong tay nếu Mỹ bật đèn xanh bang giao. Khai thác triệt để châm ngôn > người cộng sản tinh quái hơn người quốc gia và họ binh chính trị năm bảy đường. Người quốc gia thờ có một chủ nên khi bị chủ bỏ rơi là rã đám. Nam Việt Nam và Nicaragua là hai chứng minh cụ thể và nóng hổi. Là anh của Mai Chí Thọ, Đinh Đức Thiện, cả ba đều là con trai ông tổng đốc Nam Định Phan Đình Hoè, cả ba đều khước từ gia phả, thay tên đổi họ. Lê Đức Thọ gia nhập đảng cộng sản từ thuở còn làm học sinh trung học. Năm 1945, phát xít Nhật tin tưởng Thọ, giao cho Thọ một triệu bạc Đông Dương để Thọ lo giùm vụ trong đấy. Lê Đức Thọ ẵm triệu bạc trốn lên chiến khu Việt Bắc. Rất thông minh và kiến thức rộng nhưng Thọ không được Hồ Chí Minh yêu. Hồ Chí Minh chỉ tin yêu dân Nghệ Tĩnh. Bởi vậy, sửa sai cải cách ruộng đất năm 1956 là cai cớ để Hồ Chí Minh loại bỏ Trường Chinh thủ đoạn mà thay thế Lê Duẩn dốt nát, thiếu phẩm chất cách mạng. Bởi vậy, Tố Hữu, tên văn nghệ hạng bét đã chỉ đạo văn nghệ những Nguyễn Tuân, Thế Lữ, Huy Cận, Thanh Tinh, Trần Đức Thảo, Nguyễn Đình Thi, Phan Khôi. Sau vụ thảm bại Mậu Thân 1968, Hồ Chí Minh phát điên mà chết. Lúc trăng trối, không có Lê Đức Thọ. Và Hồ Chí Minh phều phào hỏi quần thần > Đến chết, Hồ Chí Minh vẫn lo ngại Lê Đức Thọ và vẫn coi Thọ là thứ > của Đảng cộng sản Việt Nam.
Lê Đức Thọ vang danh từ những cuộc > với Kissinger ngoài lề Hội Đàm Paris. Rồi cưa đôi giải thưởng hòa bình Nobel với Kissinger. Sau khi thôn tính miền Nam, Lê Đức Thọ ít xuất hiện trong những lễ lạc quan trọng. Mặc dù, Trường Chinh đang là nhân vật nổi bật của phe Hà Nam Ninh nhưng đầu óc của phe nhóm vẩn chỉ là Lê Đức Thọ. Thọ không hề tuyên bố gì về những đổ vỡ bang giao giữa Việt Nam với Trung quốc, giữa Trung quốc với Liên xộ Ông ta khẩu như bình, > nói chuyện với Hoa Kỳ một ngày nào đó. Hoa Kỳ đã chọn Lê Duẩn, Trung quốc chọn Hoàng Văn Hoan. Chàng không ngờ gặp gỡ Lê Đức Thọ.
- Anh can đảm lắm, người tuổi trẻ à!
- Cảm ơn ông.
- Cái gì đã làm anh can đảm?
- Ông muốn biết?
- Phải, tôi quý trọng những người thẳng thắn, can đảm dù những người thẳng thắn, can đảm chống tôi, muốn tiêu diệt tôi. Sự kiêu ngạo của người chiến đấu là biết chọn lựa kẻ đương đầu xứng đáng. Nào, người tuổi trẻ, cái gì đã làm anh can đảm?
- Cái quan tài xi măng!
- Tôi không hiểu.
- Ông Mai Chí Thọ hiểu.
- Anh nói rõ ràng đi.
- Cái cachot đốn mạt ở khu FG khám Chí Hòa.
- Tôi không hề biết nó ra sao.
- Ông nói đúng, vì có bao giờ ông quan tâm tới nơi nhốt những người Việt Nam cùng giòng giống với ông. Nơi ấy bóng tối âm u, ngày như đêm, tanh nồng, hôi hám, những người Việt Nam đang tay bị còng, chân bị xích, ngủ trên nền phân đóng lớp; ăn, uống, thở, mơ ước, thổn thức bên cạnh xô phân tiểu ruồi bò nhung nhúc. Nơi ấy, phẩm cách của con người bị xếp dưới hạng chuột bọ. Nơi ấy, tôi đã chết 11 tháng ròng rã và tôi sống còn. Và đó là cái đã làm tôi can đảm.
- Tôi biểu dương sự can đảm của anh. Tôi gặp anh vì anh can đảm. Đã chẳng hề có một can phạm nào được gặp gỡ nhiều nhân vật lãnh đạo như anh. Tôi được báo cáo rằng, nhiều thằng tướng ngụy đã miễn lao động mà vẫn than khổ; nhiều thằng đại tá cuốc đất vớ vẩn đã tưởng mình ở đáy địa ngục. Bọn đó, công an 17, 18 tuổi quản lý và giáo dục đủ rồi. Tôi ít thì giờ lắm, chúng ta không nên rong dài.
- Tôi cũng nản mạn đàm vô tích sự rồi.
- Anh có tin tôi đầy đủ thẩm quyền trả tự do cho anh và dễ dàng đưa anh trở lại Paris không?
- Tôi tin.
- Anh có muốn tự do không?
- Tự do hay là chết, tôi chọn lựa tự do của tôi và cái chết của tôi.
- Anh không cần chọn lựa.
- Tôi phải chọn lựa.
- Được, tùy anh. Tôi đã đọc Cuộc chiến đấu của tôi của anh rồi, bây giờ tôi hỏi anh vài điều. Tại sao anh chiến đấu?
- Thưa ông, tại sao ông chiến đấu?
- Vì hạnh phúc của dân tộc.
- Tôi cũng chiến đấu vì hạnh phúc của dân tộc.
- Chúng ta cùng mục đích.
- Khác. Tôi quốc gia chân chính, ông cộng sản.
- Thật khó nói chuyện với anh. Sự khẳng khái của anh không làm nên đại sự đâu.
- Bản chất của tôi là thế.
- Anh không biết lùi khi cần lùi à?
- Tôi chỉ biết tiến.
- Tiến vào chỗ chết là dại dột, là bất trí. Kiến thức của anh đâu?
- Trong tim tôi.
- Tim chưa đủ, cần óc nữa. Tim đi với não, anh hiểu chưa? Nếu tôi là anh, không bao giờ tôi bị nằm trong quan tài xi măng.
- Nhưng ông không bao giờ là tôi cả. Bởi vậy, có nhiều điều ông không khôn.
- Người cộng sản không sợ chết mà cần sự tồn tại. Anh hãy cố gắng nghe kinh nghiệm tù ngục của lãnh tụ cộng sản: Tất cả lãnh tụ cộng sản, từ chủ tịch Hồ Chí Minh đến tổng bí thư Lê Duẩn, nằm tù thực dân, phong kiến đều hèn hạ và chấp thuận bất cứ điều gì thực dân yêu cầu. Cứu cánh biện minh cho phương tiện. Không hèn hạ thì không có ngày làm lãnh tụ để đánh vô mặt kẻ thù. Người có chí lớn phải biết nuôi thù. Muốn mưu đại sự, cần gạt bỏ tiểu tiết. Ai cũng can đảm như anh, kẻ thù nó chặt hết. Có ai dám nói chủ tịch Hồ Chí Minh hèn hạ trong tù đâu? Khi đã trở thành lãnh tụ, cái xấu nhất sẽ biến thành cái đẹp nhất, và toàn dân tung hô.
- Ông nói hay lắm.
- Anh có đọc Đông chu liệt quốc không?
- Có.
- Anh nhớ tên họ kẻ cứu giòng máu cuối cùng họ Triệu đời Tần Lê Công không?
- Tôi quên.
- Vì quên nên anh không hiểu lẽ sống chết. Công Tôn Chử Cữu hỏi Trình Anh> Trình Anh đáp:> Công Tôn Chử Cữu nói:> Bèn nhận con mình là con chủ và xúi Trình Anh đi tố cáo để Đỗ Ngân Gia giết mình và con mình. Nhờ thế; Trình Anh mới cứu nổi Triệu Vũ và sau này mà chọn cái chết thì quá là bất trí.
- Ông luận lẽ sống chết làm tôi mở mang kiến thức.
- Anh mê Sử Ký của Tư Mã Thiên không?
- Tôi rất hâm mộ.
- Tư Mã Thiên vì khẳng khái bênh Lý Lăng mà chịu tội thiến, cái tội nhục nhã thời ấy. Nếu có tiền chuộc thì vua thạ Tư Mã Thiên nghèo mà đám văn hữu thì ngó lơ, chẳng đứa nào giúp. Tư Mã Thiên đành thọ nhục. Đám văn hữu chê trách đủ điều. Sau này, Sử Ký biện minh cho sự chịu nhục của Tư Mã Thiên thì đám văn hữu bèn ngoác miệng mà khen. Nếu Tư Mã Thiên tự tử thay vì chịu nhục, làm gì nhân loại có bộ Sử Ký tuyệt diệu đó. Anh vỡ lẽ sống chết chưa?
- Cám ơn ông.
- Anh có cảm nỗi Hàn Tín không?
- Tôi phục tài ông ấy.
- Còn ngàn vạn dẫn chứng về lẽ sống khó, chết dễ.
- Nhưng, thưa ông, tại sao ông lại mở mang kiến thức cho tôi về lẽ sống chết và kinh nghiệm tồn tại của người cộng sản?
- Vì cuộc chiến đấu của anh cũng là cuộc chiến đấu của tôi. Đó là lời tâm huyết và tôi tin anh không phản bội tôi. Tất cả những điều tôi nói với anh đều là tâm huyết. Anh đủ kiến thức, thừa thông minh, chịu khó suy nghĩ cho chín chắn. Tôi sẽ dồn mọi nỗ lực, tạo điều kiện đưa anh ra Tòa Án Nhân Dân công khai xử anh. Tôi nhắc lại: Lùi để tiến là kẻ có mưu trí. Sống để cứu dân tộc là bậc đại trí. Tiến vào chỗ chết là kẻ vô dụng. Chết khi chưa vận động xong cách mạng Tây Sơn là cái chết của cây cỏ.
Lê Đức Thọ vỗ vai chàng rồi chào tạm biệt. Công an bảo vệ đưa chàng về căn biệt thự ngoại ô bằng xe du lịch Peugeot 404. Khi đến và khi về đều không bị bịt mắt, xích chân, còng taỵ Và đi, về ban ngày nắng vàng rực rỡ. Chàng nằm ngửa mở mắt, nhìn lên trần phòng. > ông già tóc bạc phơ, tuổi để chừng hơn cả tuổi thân phụ của chàng, đã khuyên chàng thế. Ông già ấy, Lê Đức Thọ, Ủy viên Bộ chính trị trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, kẻ kế nghiệp Hồ Chí Minh một ngày thật gần, đã truyền dạy chàng lẽ sống và kinh nghiệm ở tù của người cộng sản. Chàng rất cảm kích thái độ kẻ cả của Lê Đức Thọ. Ông ta đã phóng tới tấp vào tâm não chàng những đòn nhân nghĩa khiến chàng không kịp đỡ, không kịp phản ứng. Ông ta đưa chàng lên ngọn đỉnh núi cao rồi, bất thần, bỏ đi. Một nhà văn mà chàng gặp ở Paris năm xưa đã nói với chàng: > Nhà văn đưa ra một thí dụ cụ thể: Ý đang phô diễn trên nhật báo Nhân Dân. Hễ báo Nhân Dân ca ngợi khoai mì đầy rẫy pô rô tê in thì y rằng mấy tháng sau nhân dân cả nước ăn khoai mì trừ cơm. Vân Vân Ông Lê Đức Thọ đã nói với chàng rất nhiều những điều nhân nghĩa, ông ta giăng cái bẫy gì để chàng lọt, ông ta muốn gì ở chàng? Và tại sao lại phải Lê Đức Thọ tiếp chuyện một tên >? Tại sao lại phải Lê Đức Thọ > đưa chàng ra Tòa Án Nhân Dân xử công khai?
Chàng ngồi vụt dậy. Chàng hiểu rồi. Bây giờ chàng mới thấm lời của Chúa Giê Xụ Cửa hẹp dẫn chàng vào cachot, vào cô đơn, hiu quạnh, vào ý nghĩa sống rực rỡ. Cửa rộng dẫn chàng vào văn phòng của Lê Đức Thọ, vào dụ dỗ, cạm bẫy của Satan, vào sự hư hỏng. Chàng ghê sợ cộng sản. Thủ đoạn cộng sản tinh vi đến độ họ có thể huyền hoặc được cả ma quỷ. Cơ hội nào đã đến với họ để họ phải đưa chàng ra Tòa Án Nhân Dân xử công khai? Tất nhiên, đó là cơ hội tốt đẹp của họ. Cũng là cơ hội tốt đẹp của chàng. Bạn hữu và gia đình chàng sẽ hiểu những ngày vắng mặt chàng ở đâu. Và chàng sẽ được nói công khai với dân tộc, với thế giới mục đích chiến đấu của chàng. Chàng sẽ là người chiến đấu đại diện của bao nhiêu người Việt Nam yêu nước đã chiến đấu chống cộng sản 30 năm ở miền Bắc; đã chiến đấu chống cộng sản ở miền Nam từ sau 30-4-1975, đã sa cơ thất thế, đã sống nhục nhã trong các nhà tù, trại tập trung, đã chết dần chết mòn hoặc vẫn còn đang sống quằn quại hoặc đã bị thủ tiêu bí mật mà thế giới không hề biết. Chàng sẽ nhân danh những chiến sĩ vô danh nói lên tiếng nói từ địa ngục. Cửa hẹp dẫn chàng vào nỗi đau khổ và gửi gắm chàng một sứ mạng thiêng liêng. Không, chàng không thể lui. Với vị thế của chàng, lui là đầu hàng, là tự diệt nhục nhã, là vào bẫy kẻ thù một cách ngu xuẩn. Trên trận tuyến tư tưởng không có lui. Tư tưởng đã phồng lên là phải tỏa ra, chiếu sáng cùng khắp. Chàng muốn trả lời Lê Đức Thọ:>
Hôm sau, người công an bảo vệ đưa chàng ra gặp lãnh đạo. Lãnh Đạo 7, chàng đặt ngay tên cho ông ta.
- Tôi đến thăm sức khỏe của anh.
- Cám ơn ông. Và mừng anh.
- Thưa ông, mừng một tù nhân đặc biệt là có ý nghĩa gì?
- Ý nghĩa rao một tin mừng.
- Phúc Âm?
- Không, sự khoan hồng của Đảng. Anh sẽ ra thăm quê hương của Tây Sơn, sẽ ra thăm chổ gục ngã của Nhượng Tống. Rồi ở lại hay qua Paris tùy ý anh.
- Tôi hiểu rồi.
- Tốt lắm.
- Anh ở lại quê hương hay anh ra đi?
- Tôi ở lại.
- Anh dứt khoát giã từ phồn hoa, vật chất?
- Vâng, tôi muốn xin được đổ máu tưới luống cây chung với máu và mồ hôi của dân tộc.
- Anh có ý nghĩ lạ.
- Đâu có lạ, thưa ông Lãnh Đạo. Khi đã chấp nhận về là chấp nhận ở lại và đã ở lại là chấp nhận hy sinh, dù bị bắt hay không bị bắt, dù thảnh thơi ngoài đời hay mòn mỏi trong tù. Hạnh phúc của dân tộc, theo tôi, cần phải được tưới bằng những giòng máu tự nguyện của người công chính thì mới thăng hoa, kết trái ngọt.
- Anh vừa mới ý thức được lẽ sống đó.
- Điều này thì ông chủ quan quá đáng và nhận xét sai lầm. Đã không ai giúp tôi ý thức lẽ sống của tôi cả. Mảnh vải bịt mắt tôi, cái còng khoá tay tôi, sợi xích ràng chân tôi, những đêm thao thức trong quan tài xi măng cạnh xô phân tiểu trong bóng tối, trong nỗi cô đơn mênh mông dàn trải dạy tôi đầy đủ ỷ nghĩa của sống và chết.
- Anh đã viết chưa?
- Viết gì?
- Ý nghĩa ấy.
- Một trang giấy sao viết đủ. Cần một pho sách dầy.
- Tôi muốn nói ý nghĩa của sự chọn lựa sống và chết.
- Không cần viết.
- Anh nên viết.
- Tôi nói đã đủ rồi, tôi công khai nói. Như thế, sẽ không ai bảo tôi bị áp lực phải viết, bị đe dọa phải viết.
- Anh nói ở đâu?
- Ông thừa hiểu tôi sẽ nói ở đâu rồi. Tôi nhắc lại lời một người đã dạy tôi: > Tôi không thích chết dại dột.
Chàng đã nói đúng tim gan Lãnh Đạo 7, đã thỏa mãn sự mong muốn của những kẻ bắt chàng. Đừng bao giờ tự ti mặc cảm với lãnh tụ cộng sản, đừng bao giờ phong thánh phong thần cho lãnh tụ cộng sản, đừng bao giờ nghĩ lãnh tụ cộng sản là ưu việt khi chiến đấu chống họ. Cũng đừng bao giờ nghĩ lãnh tụ cộng sản là anh bộ đội nói ngông hay chú công an coi tù. Họ tài ba và thủ đoạn nhưng không phải là vô địch. Không phải là chúng ta không tài ba và thủ đoạn. Muốn chiến đấu để thắng họ, điều tiên quyết là chúng ta phải biết họ và biết cả cái hay lẫn cái dở của họ. Không biết gì về lãnh tụ cộng sản mà cứ chống chế độ cộng sản là đấm đá không khí.
Lãnh Đạo 7 hớn hở:
- Tôi tin người như anh không thích chết dại dột.
Chàng nói:
- Chết dại dột là chết ngu, phải không, thưa ông Lãnh Đạo? Tôi đã suy nghĩ kỷ rồi và tôi chọn lựa cái chết có ý nghĩa. Tội gì tôi phải chết dại dột, chết âm thầm như cây cỏ. Cuộc đời còn bao nhiêu hứa hẹn.
- Đúng thế. Anh chuẩn bị tư tưởng đi.
- Tôi đã chuẩn bị.
- Anh sẽ nói công khai điều gì?
- Những gì các ông muốn. Tôi bầy tỏ lòng thành khẩn của tôi là tôi muốn về đất Tây Sơn.
- Về đất, chàng chơi chữ. Trong bài Tây Tiến của Trần Quang Dũng, để diễn tả cái chết đẹp, cái chết giữa chiến trường của người lính chiến đấu chống thực dân bảo vệ độc lập, có câu > Vậy thì về đất Tây Sơn mà chàng nói có nghĩa là chàng muốn chết khỏi ô danh những người đã, đang và còn chiến đấu chống kẻ thù của dân tộc.
- Anh sẽ ra Toà Án Nhân Dân, ngày gần đây.
- Tôi mong về quê càng sớm càng tốt.
- Anh sẽ về quê thôi, anh hoàn toàn tự do.
- Về quê, chàng lại chơi chữ và Lãnh Đạo 7 không hiểu. Chàng nhớ chứ nghĩa của Phạm Duy diễn tả Phạm Phú Quốc hy sinh trên vùng trời quê hương. >
- Chúng tôi tin anh giữ lời hứa.
- Tôi giữ lời hứa.
- Chúng tôi phấn khởi lắm, anh Bá ạ!
- Tôi cũng phấn khởi lắm, thưa ông Lãnh Đạo.
- Anh cần gì bây giờ?
- Cần gì ạ?
- Cần bất cứ thứ gì, tôi sẽ chỉ thị cho đồng chí bảo vệ thoa? mãn yêu cầu của anh.
- Tôi cần một thứ thôi.
- Gì?
- Hỏi ông một câu?
- Anh cứ hỏi.
- Ông nói thật?
- Luôn luôn tôi nói thật.
- Tại sao các ông ưu ái tôi thế?
- Giản dị thôi, vì anh là tên phản động hải ngoại xứng đáng, đầy đủ tư cách.
- Các ông cũng biết sợ người có tư cách?
- Không sợ mà nể. Bởi vì tiếng nói của người tư cách có trọng lượng cả hai mặt: chống đối và đầu hàng.
- Cám ơn ông. Tôi cần nghỉ ngơi.
Lãnh Đạo 7 đích thân đưa chàng về phòng với người công an bảo vệ. Cạm bẫy đã giăng và kẻ giả hình chờ người công chính sa hố thẳm.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 14**

Vài chi tiết quan trọng
Sau khi thôn tính miền Nam, cộng sản Việt Nam bắt buộc phải chọn lựa một quan thầy: Liên xô hay Trung quốc. Và họ đã chọn quan thầy Liên xộ Ròng rã ngót hai mươi năm phát động chiến tranh xâm lăng miền Nam, Trung quốc đã trang bị võ khí cho Việt cộng từ móng chân lên đến sợi tóc. Bị phản bội. Trung quốc uất ức đòi hết nợ nần viện trợ. Việt cộng bắt dân ăn khoai, ăn sắn trả nợ >. Việt cộng chọn Liên xô vì:
Liên xô ở xa Việt Nam. Nếu nay mai trở mặt tôn xưng Mỹ làm quan thầy, sẽ không bao giờ bị Liên xô can thiệp như Liên xô đã can thiệp ở Ban lan, Hung gia lợi, Tiệp khắc bằng xe tăng. Việt cộng lúc nào cũng thèm làm đầy tớ Mỹ. Để quyền bính được củng cố vững vàng.
Trung quốc ở gần và vốn là kẻ thù truyền kiếp. Trung quốc đã chơi Việt cộng nhiều vố đau điếng. Tình hữu nghị trước đây chỉ thắm thiết trên khẩu hiệu. Trung quốc viện trợ Việt cộng để thủ lợi mọi mặt và để mặc cả với Mỹ.
Giao hảo xong với Trung quốc rồi, lại thấy bọn tướng lãnh Sàigòn thối nát, tham nhũng, Mỹ giao nhiệm vụ phú lít Đông Nam Á cho Việt cộng và thêm nhiệm vụ chặn nút không cho Trung quốc đã thử lửa với Việt cộng và không dám tiến đánh sâu thêm. Mỹ cho rằng Việt cộng thừa khả năng ngăn chận Trung quốc. Cuối năm 1981, Liên xô viện trợ cho Việt cộng hai phi đội Mig 25. Tướng không quân hoàng gia Anh quốc bình luận: > Do đó, Đặng Tiểu Bình chỉ dọa cho sướng miệng. Tuy nhiên, Liên xô vẫn không nắm nổi toàn quyền chi phối Việt cộng. Lý do: Bộ chính trị trung ương Đảng cộng sản Việt Nam chia rẽ nặng nề. Có ba phe nhóm rõ rệt. Phe thân Liên xô và do Liên xô đào tạo. Phe thân Trung quốc và do Trung quốc đào tạo. Phe không do Liên xô hay Trung quốc đào tạo. Phe này gồm các lãnh tụ Hà Nam Ninh như Trường Chinh, Lê Đức Tho... và phe này mạnh nhất lấn át quyền hành của Lê Duẩn thân Liên xộ Đại hội đảng kỳ 5 hoãn đi hoãn lại vì phe Trường Chinh phá bĩnh. Cuối cùng, phe này nhượng bộ Liên xô để Lê Duẩn ở lại chức Tổng bí thự Năm 1982, một chiếc phản lực cơ dân dụng của hàng không Aeroflot tự ý bay từ phi trường Tân Sơn Nhất sang Nam Vang, không hỏi ý kiến Việt cộng, bị Việt cộng bắt nằm ỳ ở Nam Vang ba tháng. Liên xô trả đũa không đại tu bổ một số phi cơ chở khách của Việt cộng và cũng cho nằm ụ Ở Moscou.
Liên xô muốn tái lập quan hệ ngoại giao với Trung quốc. Điều kiện của Trung quốc trước sau như một là Liên xô phải bỏ rơi Việt cộng, phải bắt Việt cộng rút quân khỏi Cambodgẹ Liên xô lơ là vì thấy Việt cộng còn được việc. Nhưng thấy Mỹ, Nhật Bản kiếm chác béo bổ ở Trung quốc, Liên xô xích gần Trung quốc hơn. Cuối năm 1984, phó thủ tướng Liên xô sang Trung quốc hội đàm với các nhà lãnh đạo Trung quốc về mối tình xưa nghiã cũ. Đánh hơi được sự bất lợi cho mình, và để chứng tỏ mình không sợ sức ép của Liên xô, không ngán Trung quốc, Việt cộng lập toà án công khai xử những người Việt Nam hải ngoại về nước chiến đấu và kết tội những người này là gián điệp, là tay sai của Trung Quốc. Đồng thời, Việt Cộng hạ lệnh tấn chiếm đồn Ampil là chiến khu kháng chiến vững vàng nhất của người quốc gia Cambodgẹ Hai vụ xẩy ra cùng một thời điểm và cùng được Bộ chính trị trung ương Đảng nghiên cứu kỹ lưỡng.
Năm 1982, khi đưa Võ Đại Tôn ra trình diện báo chí quốc tế, Việt cộng đã phong tước vị anh hùng cho Võ Đại Tôn, đã gây cảm hứng dạt dào cho những người Việt Nam hải ngoại chống cộng. Với Việt cộng, tất cả những ai chống họ, bằng vũ khí thì họ gọi là phỉ, bằng tư tưởng thì họ gọi là phản động. Họ, bằng mọi giá, mọi thủ thuật, bưng bít dư luận thế giới những phong trào chống đối họ trong nước và đặc biệt, những người ngoài nước về hoạt động thì họ nhốt riêng một chỗ, hoặc thủ tiêu sớm sau khi đã tra tấn khai thác, hoặc để chết dần chết mòn ở nhà tù. Là lái buôn xác chết chuyên nghiệp, khi thấy lãi nhiều lỗ ít, họ lôi tù nhân quan trọng ra, chụp lên đầu tội nhân những tội không phải là tội yêu nước. Võ Đại Tôn được làm ồn ào là vì Nguyễn Cơ Thạch cần có tí > chiếm đóng Cambodgẹ Trần văn Bá ra Tòa Án Nhân Dân vì Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghiã Việt Nam thách thức Liên xô.
Chàng khước từ viết lời thú tội. Chàng khước từ ghi tiếng nói của mình vào băng nhựa. Chàng đòi hòi được phát biểu công khai trước nhân dân và báo chí quốc tế.
- Anh sẽ phát biểu gì, anh Bá? Lãnh Đạo 8 hỏi.
- Những gì các ông mong muốn. Chàng đáp.
- Chúng tôi đã nghiên cứu tường tận về anh. Và đây là kết luận: Đảng cộng sản Việt Nam quanh vinh và Nhà nưởc cộng hòa xã hội chủ nghiã Việt Nam sẽ chỉ khoan hồng cho anh nếu anh thành khẩn ăn năn sám hối. Sự thành khẩn được đánh giá cao bằng những gì chính anh viết trên giấy trắng mực đen rồi chính anh đọc những gì anh viết để ghi vào băng nhựa. Chúng tôi sẽ cho phát thanh. Và đó là anh phát biểu công khai. Anh nhớ điều này: Người cộng sản khôn hơn anh. Anh đừng hòng qua mặt chúng tôi, đừng hòng chơi chữ, đừng hòng, đừng hòng...
- Thưa ông Lãnh Đạo, các ông đã soi kính hiển vi vào mỗi lời nói của tôi và thấu triệt ý nghĩ của tôi rồi. Tôi không khôn hơn các ông nhưng tôi không ngụ Tôi chẳng có tội gì mà phải ăn năn sám hối. Chỉ có kẻ thù của người Việt Nam mới dám hỗn láo kết tội những người Việt Nam yêu nước là tội lỗi. Tôi trân trọng nhờ ông chuyển lời của tôi tới ngài Lê Đức Thọ. Rằng, thuật tiến, thối chỉ có thể áp dụng trong hai lãnh vực quân sự và chính trị thôi. Trên trận tuyến tư tưởng, người chiến sĩ không biết lùi. Và tư tưởng đối nghịch thẳng thừng với tư tưởng mác xít mà lùi tức là bị nhuộm đỏ, bị băng hoại, tàn tạ. Tôi biết, dẫu tôi có >, các ông vẫn nhốt tôi cho đến khi tôi chết. Và nếu các ông tha tôi thì, ở Việt Nam hay ở Paris tôi sống mà như đã chết nhục. Tôi không thích chết dại dột, ngu xuẩn, vì thế, thưa ông!
Từ Toà Án Nhân Dân, người ta chở chàng về biệt giam khu FG khám Chí Hoà. Chàng lại nằm trong cái quan tài xi măng mỗi ngày sống là một lần chết. Chàng muốn được chết ngay không thèm hưởng lệnh ân xá cuả Chủ tịch Trường Chinh. Lệnh ân xá chỉ là sự giằng co giữa cộng sản và tử thần. Thế giới mãi mãi bị huyễn hoặc bởi danh từ cộng sản ban cho kẻ dám chống họ và bị kết án tử hình. Người ta không thể sáng mắt nhìn rõ sự vô vọng của những dân tộc bị khống chế bằng quyền lực cộng sản. Người ta càng không thể sáng mắt nhìn rõ nơi chốn dành cho tử tù cộng sản và cung cách hành quyết tử tù. Người cộng sản bần tiện lắm. Thù hận luôn luôn réo sôi trong bộ máy tuần hoàn của họ và họ mất hết cả lòng trắc ẩn dành cho những ai sắp bị đưa ra bãi bắn. Vẫn thế thôi, ngài hai bữa cơm hẩm ăn với canh rau muống già, hai ca nước không dám uống hết phải dành dụm rửa đít sau khi đi ỉa, tuần lễ đổ xô phân tiểu, tắm giặt một lần, đứng thâu đêm với chân mang xích chờ quần áo khô và ngủ trên nền nhớp nhúa bên cạnh xô phân tiểu trong quan tài xi măng. Nếu Chủ tịch Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghiã cộng sản mà ban lệnh ân xá thì có nghiã là tử tù sẽ sống thoi thóp trong quan tài xi măng năm này qua năm khác cho đến khi chết rũ. Và khi ấy, tử thần ngao ngán cộng lần chết của tử tù. Một ngày sống là một lần chết! Hãy nhớ kỹ điều này. Ở chế độ cộng sản, con người ham chết hơn ham sống và tử tù thèm chết sớm hơn thèm đợi lệnh ân xá. Rất đông con người không biết chết là gì bởi họ chưa biết sống ra sao, chưa hề được sống.
Chàng đã chết thêm nhiều lần ở quan tài xi măng khu FG Chí Hoa. Cho đến một đêm, cánh cửa cachot mở, nhiều ngọn đèn pin soi sáng quan tài. Người ta dựng chàng dậy, bắt chàng đứng nghiêm nghe đọc lệnh hành quyết. Rồi người ta bảo chàng há miệng ra, tống trái chanh và nhét đầy miệng chàng. Người ta dán miếng băng keo lớn kín miệng chàng rồi bịt chặt mắt chàng, trói tay chàng lại. Người ta tháo xích chân chàng ra, xách hai bên nách chàng, dẫn chàng bước xuống bốn tầng lầu và dìu chàng đi, đi mãi... Chân chàng dẵm lên đá sỏi, đá răm rồi đạp lên cỏ ngậm sương. Chàng biết mình đã tới bãi hành quyết. Người ta cởi giây trói cổ tay chàng và buộc hai cánh tay chàng vào cái cột. Lưng chàng sát khít cột gỗ. Khi chàng thấy những bước chân của đồ tể bước ra khỏi chỗ mình, chàng dang hai chân ra. Chúa Giê xu bị quân dữ căng tay đóng đinh trên thập giá, hai chân chụm lại, đầu hơi nghiên xuống. Chàng bị cộng sản trói ghì tay, chân dang ra và đầu ngẩng lên. Một thánh nhân vì nhân loại, một chiến sĩ vì dân tộc. Hai hình ảnh cùng tuyệt vời, cùng rực rỡ. Một băng đạn nổ ròn rã trong đêm u tịch của quê hương. Trần văn Bá rũ đầu xuống. Chàng đã thỏa mãn. Máu cuả chàng, máu của người tuổi trẻ, máu của người quốc gia chân chính đã đổ xuống thấm đất quê hương. Hoa hạnh phúc dân tộc sẽ nở từ chỗ đó.

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 15**

Phục sinh mang một ý nghĩa khôn cùng. Có phải tất cả mọi người trên trái đất chết đi rồi sẽ sống lại không nhỉ? Chẳng phải thế đâu. Nếu thế thì ý nghiã của phục sinh tầm thường quá. Chúa Giê xu phục sinh không bao giờ vì phép tích của Thượng Đế mà vì những gì Ngài đã để lại sau khi chết. Những gì Chúa Giê xu đã để lại là gì? Là những cao cả của đời sống Ngài, là những hy sinh tuyệt diệu của Ngài, là trí tuệ sáng chói của Ngài cống hiến cho nhân loại muôn thưở... Bằng những cái đó, Chúa Giê xu đã phục sinh. Ngài chết để mời gọi nhân loại gần gũi, cảm thông, thương yêu nhau. Ngài chết đã 2.000 năm, nhân loại vẫn đến bên Ngài, vẫn được bình yên tâm hồn, vẫn thấy những bí ẩn linh thiêng của đời sống, vẫn xưng tụng Ngài là Đấng Cứu Thế, vẫn bỏ cái xấu theo cái tốt, vẫn xa cái giả tìm cái chân tức là Ngài vĩnh cửu, Ngài phục sinh. Phật Thích Ca đã phục sinh trong cung cách đó. Cũng vậy, Khổng Tử, Lão Tử, Nguyễn Du, Mozart, Bach, Victor Hugo, Léon Tolstoi, Hemingway vân vân... Chỉ có một Phật Thích Ca, một Chúa Giê xụ Không được phép so sánh bất cứ ai với thánh nhân, vĩ nhân. Nhưng bất cứ ai, hễ để lại cho đời sống kế tiếp một ý nghĩa cao cả vì lẽ sống thì sau khi chết đều được phục sinh và bất tử.
Trần văn Bá đã được phục sinh và bất tử.

**Hết**

**Duyên Anh**

Một Người Tên Là Trần Văn Bá

**Chương 15**

Phục sinh mang một ý nghĩa khôn cùng. Có phải tất cả mọi người trên trái đất chết đi rồi sẽ sống lại không nhỉ? Chẳng phải thế đâu. Nếu thế thì ý nghiã của phục sinh tầm thường quá. Chúa Giê xu phục sinh không bao giờ vì phép tích của Thượng Đế mà vì những gì Ngài đã để lại sau khi chết. Những gì Chúa Giê xu đã để lại là gì? Là những cao cả của đời sống Ngài, là những hy sinh tuyệt diệu của Ngài, là trí tuệ sáng chói của Ngài cống hiến cho nhân loại muôn thưở... Bằng những cái đó, Chúa Giê xu đã phục sinh. Ngài chết để mời gọi nhân loại gần gũi, cảm thông, thương yêu nhau. Ngài chết đã 2.000 năm, nhân loại vẫn đến bên Ngài, vẫn được bình yên tâm hồn, vẫn thấy những bí ẩn linh thiêng của đời sống, vẫn xưng tụng Ngài là Đấng Cứu Thế, vẫn bỏ cái xấu theo cái tốt, vẫn xa cái giả tìm cái chân tức là Ngài vĩnh cửu, Ngài phục sinh. Phật Thích Ca đã phục sinh trong cung cách đó. Cũng vậy, Khổng Tử, Lão Tử, Nguyễn Du, Mozart, Bach, Victor Hugo, Léon Tolstoi, Hemingway vân vân... Chỉ có một Phật Thích Ca, một Chúa Giê xụ Không được phép so sánh bất cứ ai với thánh nhân, vĩ nhân. Nhưng bất cứ ai, hễ để lại cho đời sống kế tiếp một ý nghĩa cao cả vì lẽ sống thì sau khi chết đều được phục sinh và bất tử.
Trần văn Bá đã được phục sinh và bất tử.

**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: vietmessenger.com
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 13 tháng 4 năm 2004